

ĐỀ 1.

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Có một câu nói là: Con đường dài nhất là con đường từ cái đầu đến bàn tay. Ý tưởng nhiều vô kể. Nhiều người có những ý tưởng rất tốt. Nhưng có rất ít người biến được ý tưởng thành hiện thực. Một người bạn của tôi từng nói: “Khi ai đó tâm sự với tôi về ý tưởng này khác, tôi chỉ bảo: Nghe tuyệt lắm, hãy làm đi. Tôi không bảo khó, bảo sẽ thất bại, hay bần lùi. Cứ để họ thực hiện. Hành động chứng minh tất cả.”. Nhà văn Trung Quốc Lỗ Tấn có câu: “Trên mặt đất vốn làm gì có đường. Người ta đi mãi thì thành đường thôi.”. Nếu không đi thì đường ở đâu mà có. Cho nên, câu khẩu hiệu của Nike là: “Just do it.”. Hãy làm đi. Làm bất cứ điều gì. Vì tuổi trẻ chỉ có một lần. Thời gian trôi qua là không quay lại. Thay vì chần chừ, đắn đo, sợ hãi, tại sao lại không thử bước ra ngoài, và làm điều có ích. Đi học, đọc sách, tiếp thu kiến thức là một chuyện, phải hành động, phải thực hành mới khiến kỹ năng của ta khá lên. Việc thiếu sót năng lực hành động có thể hạn chế người trẻ hoà nhập vào thế giới. Mà để phát triển khả năng hành động, không cần phải làm gì lớn lao, mở nhà trọ hay mở công ti. Chỉ cần bắt đầu từng bước nhỏ một.

Hãy làm gì đó. Đừng ngồi yên.

Thực hiện các yêu cầu sau:

(Theo Rosie Nguyễn, Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu?,

NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2018, tr. 115)

Câu 1. Đối tượng mà người viết muốn hướng tới trong văn bản là ai?

Câu 2. Vấn đề nghị luận được đề cập trong văn bản trên là gì?

Câu 3. Những lí lẽ và dẫn chứng mà tác giả đưa ra trong văn bản có phù hợp với vấn đề nghị luận không? Vì sao?

Câu 4. Hãy chỉ ra và nêu ý nghĩa của hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường trong các trường hợp sau:

– *Nhiều người có được ý tưởng rất tốt. Nhưng có rất ít người biến được ý tưởng thành hiện thực.*

– *Hãy làm gì đó. Đừng ngồi yên.*

Câu 5. Anh / Chị suy nghĩ gì về quan điểm của người viết trong câu văn dưới đây? “Việc thiếu sót năng lực hành động có thể hạn chế người trẻ hoà nhập vào thế giới.”.

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Từ nội dung của văn bản trong phần Đọc hiểu, anh / chị hãy viết một bức thư ngắn (khoảng 200 chữ) gửi các bạn trẻ cùng trang lứa với chủ đề: *Hãy làm gì đó. Đừng ngồi yên.*

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích, đánh giá một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của văn bản thơ sau:

ÁO TRẮNG

*Áo trắng đơn sơ, mộng trắng trong, *
Hôm xưa em đến, mắt như lòng.
Nở bừng ánh sáng. Em đi đến,
Gót ngọc dồn hương, bước toả hồng.
Em đẹp bàn tay ngón ngón thon;
Em duyên đôi má nắng hoe tròn.
Em lừa gió biếc vào trong tóc
Thổi lại phòng anh cả núi non.
Em nói anh nghe tiếng lẫn lời;
Hồn em anh thở ở trong hơi.
Nắng thơ dẹt sáng trên tà áo,
Lả nhỏ mừng vui phát của ngoài.
Đôi lửa thân tiên suốt một ngày.
Em ban hạnh phúc chứa đầy tay.
Dịu dàng áo trắng trong như suối
Toả phát đôi hồn cảnh mộng bay.

(Huy Cận, Thi nhân Việt Nam (Hoài Thanh – Hoài Chân),

NXB Văn học, Hà Nội, 1988, tr. 137 – 138)

DE 2

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

VẬN ĐỘNG VIÊN BÙI THỊ THU THẢO HUY CHƯƠNG VÀNG ĐIỀN KINH ASIAD 18

Cú nhảy xa 6m55 đã đưa Bùi Thị Thu Thảo vào lịch sử với tư cách vận động viên điền kinh Việt Nam đầu tiên giành Huy chương Vàng Đại hội thể thao châu Á Asiad, mang về những phần thưởng giúp gia đình cô bớt phần khó khăn. Thành công đó là kết quả của chuỗi ngày dài nỗ lực, nghị lực vượt khó của cô gái 26 tuổi

quê Ba Vì, Hà Nội.

Nhà tôi xưa nghèo lắm

Nhà có ba anh em, tôi là út và cũng là người duy nhất theo nghiệp thể thao. Bố bị thấp khớp gần 20 năm nay. Vài năm gần đây, bệnh càng ngày càng nặng, nhiều lần đi viện khiến gia đình phải ngưng việc đóng gạch, vay mượn khắp nơi để lấy tiền chạy chữa. Trước khi trở thành vận động viên điền kinh, tôi cũng từng làm đủ công việc, từ phụ hồ, đóng gạch, làm ruộng, cắt cỏ, đóng than, để phụ giúp bố mẹ... [...]

Tôi nản và muốn bỏ cuộc

Lúc đó, gia đình tôi rất khó khăn, bố thì bệnh tật, tôi đã quyết định bỏ thể thao và chọn đi phụ hồ để có số tiền nhiều hơn, giúp bố mẹ có tiền đi chữa bệnh.

Một buổi chiều, bất ngờ, bố đã bắt xe ôm đi xuống Hà Nội để tìm tôi và thuyết phục tôi quay lại với thể thao. Vì thương bố và mẹ, nghĩ đến việc bố đau yếu phải xuống đây tìm mình nên tôi đã quyết định quay trở lại. [...]

Năm 2011, tham dự giải vô địch quốc gia, tôi đã giành được tấm Huy chương Vàng đầu tiên.

Năm 2012, tôi gặp chấn thương ở lưng, đầu gối và cả bàn chân. Gần như hơn một năm, tôi không tập luyện và thi đấu bất cứ giải đấu nào.

Bố giúp tôi quay trở lại, một lần nữa. Bố rất tin tưởng tôi, bố nói thể thao có thể mang lại được sức khỏe, mang lại nhiều thành công cho tôi và những chấn thương đó ai cũng có thể phải đối mặt, quan trọng là con có thể tiếp tục cố gắng vượt qua hay không.

1m 60, 1m 61

Tôi chỉ cao có 1m 60, 1m 61, gần như thấp nhất trong đội, trong nhóm các vận động viên cạnh tranh huy chương ở các nước khác. Trong điền kinh, chiều cao, sải chân dài là một lợi thế rất lớn. Tôi thì luôn biết mình không phải là một vận động viên có lợi thế về thể hình, nhưng chắc chắn ý chí không kém ai. Nên dù những ngày rét đậm mưa phùn, tôi vẫn xin thầy tập thêm giờ. [...]

Hạnh phúc...

Năm 2018, tôi đã chinh phục tấm Huy chương Vàng Asiad. Với tôi, hạnh phúc đơn giản là được cống hiến sự nghiệp thể thao cho nước nhà và mang lại niềm vinh dự cho bố mẹ, cho gia đình và bè bạn.

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Văn bản trên cho biết thành tích nổi bật nhất của Bùi Thị Thu Thảo là gì? **Câu 2.** Theo lời kể của nhân vật “tôi” trong văn bản, người bố đã có mấy lần thuyết phục con gái quay lại với thể thao?

Câu 3. Vì sao Bùi Thị Thu Thảo đã vượt qua được những khó khăn để tiếp tục thi đấu điền kinh và giành được giải thưởng lớn?

Câu 4. Chỉ ra sắc thái nghĩa khác nhau giữa hai câu sau:

– *Một buổi chiều, bất ngờ, bố đã bắt xe ôm đi xuống Hà Nội để tìm tôi và thuyết phục tôi quay lại với thể thao.*

– *Một buổi chiều, bố đã bất ngờ bắt xe ôm đi xuống Hà Nội để tìm tôi và thuyết phục tôi quay lại với thể thao.*

Câu 5. Điều gì ở vận động viên Bùi Thị Thu Thảo để lại ấn tượng trong lòng anh / chị? Vì sao?

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung của văn bản trong phần Đọc hiểu, anh / chị hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) bàn về ý kiến: Hạnh phúc đơn giản là được cống hiến. **Câu 2. (4,0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh / chị về nội dung, giá trị văn hoá và triết lí nhân sinh trong văn bản thơ sau đây:

BÀI HÁT VỀ CỔ HƯƠNG

Tôi hát bài hát về cổ hương tôi

Khi tất cả đã ngủ say

Dưới những vì sao uớt át

Và những ngọn gió hoang mê dại tìm về

[...]

Tôi hát bài hát về cổ hương tôi

Trong ánh sáng đèn dầu

Ngọn đèn đỏ ông bà tôi để lại

Đẹp và buồn hơn tất cả những ngọn đèn

Tôi hát bài hát về cổ hương tôi

Bằng khúc ruột tôi đã chôn ở đó

Nó không tiêu tan

Nó thành con giun đất

Bò âm thầm dưới vại nước, bờ ao

[...]

Tôi hát, tôi hát bài ca về cố hương tôi

Trong những chiếc tiểu sành đang xếp bên lò gốm

Một mai đây tôi sẽ nằm trong đó

[...]

Tôi xin ở kiếp sau là một con chó nhỏ

Để canh giữ nỗi buồn – báu vật cố hương tôi.

1991

(Nguyễn Quang Thiều, *Sự mất ngủ của lửa*,

NXB Văn học, Hà Nội, 1992, tr. 83 – 85)

DE 3

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

NHỮNG GƯƠNG MẶT TRẺ THỦ ĐÔ SÁNG TẠO VÀ NGHỊ LỰC

Tối 8-1, Thành Đoàn Hà Nội tổ chức lễ vinh danh “10 gương mặt trẻ Thủ đô tiêu biểu 2018”. Họ là những đại diện tiêu biểu cho thế hệ trẻ Thủ đô đổi mới, sáng tạo, nghị lực, đạt nhiều thành tích xuất sắc trong cuộc sống, cống hiến cho cộng đồng.

Gương mặt trẻ Thủ đô tiêu biểu 2018 Đặng Xuân Trường (sinh năm 1991, Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Hachi Việt Nam) được biết tới là người đi đầu xây dựng trang trại thủy canh trồng rau sạch bằng việc áp dụng công nghệ cao, tự động hoá. Tốt nghiệp ngành Công nghệ thông tin (Đại học Bách khoa Hà Nội) nhưng Xuân Trường lại có sở thích đặc biệt với nông nghiệp công nghệ cao. Trường cho rằng, cuộc sống hiện đại trước thực trạng báo động về vệ sinh an toàn thực phẩm thì vấn đề nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất là xu hướng phát triển tất yếu. Trên thế giới, hiện đã có những ứng dụng sử dụng IoT (Internet of Thing – Internet kết nối vạn vật) để tự động hoá hoàn toàn quy trình trồng rau sạch thủy canh nhà phố, trong khi ở Việt Nam còn khá mới mẻ. Nhận thấy những tiềm năng này, tháng 7-2016, Xuân Trường cùng bốn thành viên thành lập Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Hachi Việt Nam ứng dụng IoT để sản xuất rau sạch. So với mô hình truyền thống, việc ứng dụng công nghệ IoT và các giải pháp về thủy canh tưới nhỏ giọt để xây dựng trang trại rau Hachi cho năng suất cao hơn từ 50% đến 300%. “Việc ứng dụng giải pháp này có thể giúp tăng tốc độ sinh trưởng của cây từ 30% đến 50%, bảo đảm rau quả sạch, cách li hoàn toàn với môi trường sâu bệnh bên ngoài và trồng được cả những loại cây trái vụ, khó trồng ở điều kiện tự nhiên.”, Trường chia sẻ. Đối với hộ gia đình, Hachi cung cấp bộ sản phẩm trồng rau thủy canh tại nhà tiện lợi. Một bộ sản phẩm có giá khoảng 4 – 5 triệu đồng (tùy kích thước của giàn trồng), với giàn tiêu chuẩn hai tầng 46 lỗ có thể cung cấp được khoảng 5 – 6kg rau mỗi vụ thu hoạch cho một gia

đình. “Với hệ thống này, không cần nhiều đất, không cần ánh sáng, không tốn công chăm sóc, chỉ cần một chiếc điện thoại thông minh (smartphone) kết nối mạng, mọi người đã có thể sở hữu những luống rau tươi sạch tại nhà.”, Trường cho biết. Hiện Hachi có 108 công trình nhà phố, 18 trang trại thủy canh, 20 000m² diện tích sản xuất, 50 tấn rau sạch cung cấp ra thị trường.

Hachi đã xây dựng được gần 10 trang trại trên khắp cả nước như Dự án trang trại thủy canh giáo dục TEKY 30m’ (Hà Nội), Trang trại thủy canh NFT Delco Eco Farm 1 000m² ở Bắc Ninh; Trang trại Hokkaido tại Đà Lạt, Thành phố Hồ Chí Minh, Vũng Tàu;... Hachi cũng mở rộng các loại cây mới như các giống cà chua Nhật, dưa chuột Nhật, dưa lưới Nhật và trồng trên công nghệ tưới nhỏ giọt, tiết kiệm đến 95% lượng nước và phân bón so với thông thường. Trường mong muốn thời gian tới, Hachi có một nguồn vốn đầu tư lớn để xây dựng một mô hình nông nghiệp thông minh, tự động hoá hoàn toàn, thay vì phải chăm sóc, tưới bón theo cảm quan, cá nhân và tạo ra rau rất sạch, an toàn cho người sử dụng. [...]

Anh Nguyễn Đức Tiến, Phó Bí thư Thành Đoàn Hà Nội cho biết, năm 2018 là năm thứ 10, Thành Đoàn Hà Nội tổ chức vinh danh và trao thưởng “Gương mặt trẻ Thủ đô tiêu biểu”. Đây là giải thưởng vinh danh những tấm gương cống hiến, nghị lực, vượt lên hoàn cảnh. Các tấm gương trải đều trên các lĩnh vực, tuy nhiên, năm nay tập trung nhiều ở lĩnh vực học tập, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, cùng với đó là những doanh nhân trẻ thành đạt có nhiều hoạt động thiện nguyện, đóng góp cho cộng đồng. Hầu hết các gương mặt trẻ Thủ đô tiêu biểu sau khi được tuyên dương đều có sự nỗ lực phấn đấu và rất thành đạt.

Thực hiện các yêu cầu sau:

(Theo Lưu Trinh, dẫn theo tienphong.vn)

Câu 1. Đoạn sa pô trong văn bản trên cho biết nội dung gì?

Câu 2. Hãy xác định 03 thông tin về gương mặt trẻ Thủ đô tiêu biểu 2018 Đặng Xuân Trường trong văn bản trên.

Câu 3. Những số liệu về Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Hachi Việt Nam có ý nghĩa gì?

Câu 4. Văn bản trên sử dụng ngôn ngữ trang trọng hay ngôn ngữ thân mật? Vì sao?

Câu 5. Từ tấm gương Đặng Xuân Trường, anh / chị suy nghĩ gì về thế hệ trẻ ngày nay?

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung của văn bản phần Đọc hiểu, anh / chị hãy viết một bài phát biểu (khoảng 200 chữ) trong lễ phát động phong trào: Tuổi trẻ sáng tạo.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh, đánh giá hai đoạn thơ sau:

-Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi

Đất Nước có trong những cái “ngày xửa ngày xưa...”

mẹ thường hay kể

Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn

*Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc
Tóc mẹ thì bới sau đầu
Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn
Cái kèo, cái cột thành tên
Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng
Đất Nước có từ ngày đó...*

(Nguyễn Khoa Điềm, trích *Mặt đường khát vọng*,

in trong *Thơ Việt Nam 1945 – 1975*, NXB Văn học, Hà Nội, 1985, tr. 212 – 213)

*-Đất nước tôi thon thả giọt đàn bầu
Nghe dịu nỗi đau của mẹ
Ba lần tiễn con đi, hai lần khóc thầm lặng lẽ Các anh không về, mình mẹ lặng im.
Đất nước tôi
Từ thuở còn nằm nôi
Sáng chắn bão dông, chiều ngăn nắng lửa
Lao xao trưa hè một giọng ca dao
Xin hát về Người, đất nước ơi! Xin hát về Mẹ, Tổ quốc ơi! Suốt đời lam lũ
Thương lũy tre làng bãi dâu, bến nước
Yêu trọn tình đời, muối mặn gừng cay...*

(Tạ Hữu Yên, Đất nước, in trong Tuyển tập Tạ Hữu Yên,

NXB Hội Nhà văn, Hà Nội,

2006)

DE 4

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

TRÒ CHUYỆN VỚI NÀNG VỌNG PHU

– Về thôi nàng ơi

Niềm sum họp đã vào từng cánh cửa

Sao nàng còn đứng trong mưa gió Cô đơn giữa mây trời?

- Thế để đâu những lời

Ta đã hẹn với người ta thương nhớ?

– Người ấy chẳng bao giờ về nữa
Mấy ngàn năm ngấn ngủ lăm sao
Đất nước qua trăm trận binh đao Lở bồi, dâu bể...
– Người đời biết thân ta hoá đá
Nhưng không hay ta hoá đá niềm tin
Hoả đá nổi cô đơn
Và thời gian chờ đợi.
– Nhưng nàng chẳng thể nào đợi nổi
Ngày người ấy trở về
Thân thể đã thành tro bụi
Còn nhớ sao được câu hẹn lời thề?
– Người ta thương không thể trở về
Chẳng ai hiểu bằng ta điều đó
Chẳng ai hiểu bằng ta nỗi khổ
Của người vợ chờ chồng...
Ta hoá đá đợi triệu lần nổi đợi
Để những người vợ muôn đời thoát khỏi
cảnh chờ mong!

1990

(Vương Trọng, Thơ tình người lính, NXB Phụ nữ, Hà Nội, 1995, tr. 257 – 258)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Nhân vật xưng “ta” trong văn bản trên là ai?

Câu 2. Những dấu gạch ngang đầu dòng cho thấy đặc điểm nào về kết cấu của bài thơ?

Câu 3. Cảm nhận mới mẻ của tác giả về sự hoá đá của nàng Vọng Phu được thể hiện thế nào trong hai dòng thơ cuối?

Câu 4. Hãy nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật được nhà thơ sử dụng trong các dòng thơ sau:

Nhưng không hay ta hoá đá niềm tin
Hoả đá nổi cô đơn

Và thời gian chờ đợi!

Câu 5. Những tỉnh, thành phố nào ở Việt Nam có hòn Vọng Phu? Thực tế đó gợi lên trong anh / chị những suy nghĩ gì?

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Anh / Chị hãy viết một bức thư ngắn (khoảng 200 chữ) thuyết phục các bạn trẻ chuẩn bị hành trang tri thức và kỹ năng để trở thành những công dân toàn cầu mang bản sắc Việt Nam.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh, đánh giá hình tượng “nàng Vọng Phu” trong hai đoạn cuối của văn bản ở phần Đọc hiểu với đoạn trích thơ sau:

VỌNG PHU

*Đầu nước đá ôm con, cuối nước đã đợi chồng
Đâu chẳng sông Thương đâu chẳng Kỳ Cùng
Là tượng đá của những thời bình lửa
Nàng Vọng phu đầu sông hơn gì nàng Tô Thị cuối sông
Một mình với mây, một mình với gió
Mùa đông một mình mùa xuân hay hạ một mình...
Người ra đi chắc gì quay lại nữa
Trên đầu non lòng đá vẫn kiên trinh
[...]
Không hoa thạch kể ra đi, hoả thạch kể đợi chờ
Xói mòn những non cao, không xói mòn lòng chung thủy
Đá đứng đây giữa mưa nguồn và chớp bể
Đợi một bóng hình trở lại giữa đơn c*

(Chế Lan Viên, Chế Lan Viên, Toàn tập
(Vũ Thị Thường sưu tầm, biên soạn),
NXB Văn học, Hà Nội, 2002, tr. 144)

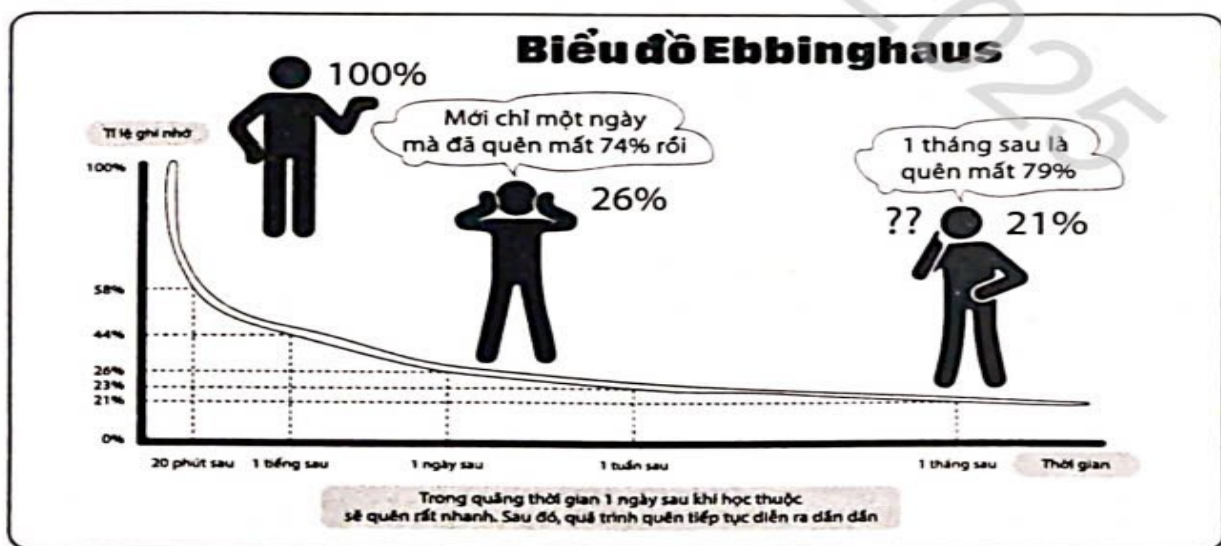
DE 5

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm) Đọc văn bản:

Theo Biểu đồ Ebbinghaus) thì một người: •

Sau 20 phút sẽ quên 42% Còn nhớ 58% •

Sau 1 tiếng sẽ quên 56% Còn nhớ 44%



- (1) Hay còn gọi là đường cong lãng quên Ebbinghaus, được đưa ra bởi Hermann Ebbinghaus vào năm 1885, mô tả sự suy giảm khả năng lưu giữ trí nhớ của não bộ theo thời gian.

Nói cách khác, đây là một giả thuyết có xuất phát điểm cho rằng con người vốn dĩ không những không nhớ những điều cần nhớ, mà còn dần quên chúng theo thời gian. Thời điểm tốt nhất để có thể ôn tập là 20 phút cho tới 1 giờ sau khi học bài. Vậy thì, phải làm sao để khỏi quên, đạt được mục tiêu ghi nhớ? Vâng, câu trả lời rất đơn giản. Chỉ cần ôn tập.

Trong việc ôn tập có hai điều quan trọng: (1) Thời điểm: Khi nào thì cần ôn tập? (2) Số lần: Ôn tập bao nhiêu lần? [...] Kết luận rút ra: Thời điểm ôn tập tốt nhất là khi bạn ở trạng thái nhớ được 50%. Khi bạn còn nhớ đến 80 – 90% thì ôn tập sẽ lãng phí thời gian. Đợi đến khi quên thêm một chút nữa ôn tập cũng không muộn. Ngược lại, khi chỉ còn nhớ được dưới 50% mới ôn tập thì có thể sẽ phải tìm hiểu lại kiến thức một lần nữa, như vậy, xét về thời điểm bị cho là muộn. Nói một cách khác, thời điểm ôn tập tốt nhất là lúc bạn đã quên một nửa, đó là 20 phút cho tới 1 tiếng sau khi học bài.

20 phút 1 lần là tốt nhất và nếu ôn đi ôn lại nhiều lần thì cả đời sẽ không quên Đây cũng giống như thời điểm những mẫu quảng cáo được phát trên tivi. Mục tiêu của việc quảng cáo là khiến cho người nghe nhớ đến sản phẩm. [...] Quả thực, thay vì việc phát liên tục hai lần quảng cáo thì người ta phát quảng cáo trước và sau chương trình chính 20 phút, rồi chiếu chương trình được 20 phút lại lặp lại quảng cáo. Dù là phim hay bản tin, hay hài kịch, tivi vẫn thường phát theo kiểu này. Chèn quảng cáo vào thời điểm 20 phút khi bạn đã quên đi một nửa, là cách khiến chúng đọng lại trong suy nghĩ của bạn một cách dễ dàng nhất. Khi ai đó nói: “Nhắc đến đồ nhắm thì...” bạn sẽ đáp lại như thế nào nhỉ? Vâng, là “Kaaru” đúng không. Thế còn: “Không bỏ được, không dừng lại được.”. Vâng, hẳn là “Snack tôm” phải không nào? Đây là một ví dụ hơi cũ nên với các bạn trẻ có thể sẽ khó hiểu. Nhưng với những người từ 30 tuổi trở lên, chắc hẳn ai cũng đều có thể trả lời dễ dàng. Thực ra, bạn có biết mẫu quảng cáo này đã không còn được phát hơn 10 năm nay rồi không? Vậy có nghĩa là bạn có thể ghi nhớ ra những thứ cách đây hơn 10 năm trong chưa đầy 1 giây. Nếu ai đó bảo: “Có thể nhớ ra chuyện cách đây hơn chục năm cơ à, bạn chắc thiên tài nhỉ?” thì chắc chắn tôi sẽ trả lời rằng: “Không phải vậy đâu. Điều đó ai cũng có thể làm được.”. Chỉ cần 20 phút sau ôn 1 lần, và lặp đi lặp lại mà thôi. Chỉ bằng

cách đó, bạn đã có thể hình thành được kí ức không bao giờ mất đi rồi... Đây chính là cách làm hiệu quả nhất trong việc

ghi nhớ.

(Takashi Ishii, Nâng tầm tư duy với phương pháp ghi nhớ 1 phút,

(Hà Vi và nhóm Sóc Xanh dịch),
NXB Phụ nữ, Hà Nội, 2016, tr. 33 – 37)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Đọc biểu đồ trong văn bản và hoàn thành thông tin dưới đây:

- Sau 1 ngày, con người sẽ quên ... %, còn nhớ ... % • Sau 1 tuần, con người sẽ quên ... %, còn nhớ ... %
- Sau 1 tháng, con người sẽ quên ... %, còn nhớ ... %

Câu 2. Thời điểm ôn tập tốt nhất là lúc chúng ta quên bao nhiêu phần trăm (%)?

Câu 3. Theo tác giả, mối quan hệ giữa quảng cáo trên ti vi và việc ôn tập là quan hệ gì?

Câu 4. Các yếu tố phi ngôn ngữ (hình ảnh, biểu đồ) có vai trò như thế nào trong văn bản trên?

Câu 5. Từ trải nghiệm của bản thân trong quá trình học tập, anh / chị có nhận xét gì về quan điểm của người viết trong văn bản?

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)



(Ảnh: taogiaoduc.vn)

(Ảnh: taogiaoduc.vn)

Anh / Chị suy nghĩ gì về chủ đề của bức tranh trên? Hãy thể hiện quan điểm của mình qua một đoạn văn (khoảng 200 chữ) với tiêu đề do anh / chị tự đặt.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích, đánh giá ý nghĩa, thông điệp tư tưởng mà văn bản dưới đây muốn gửi đến người đọc.

NHỮNG DÒNG SÔNG

Sinh ra ở đâu, mà ai cũng anh hùng?
Tất cả trả lời: Sinh bên một dòng sông.
Chẳng phải sông Đà, sông Mã, sông
Hồng đôi bờ cát mênh mông,
Thì cũng sông Trà, sông Hương, sông Cửu Long uốn chín đầu rồng
Chẳng phải rộng xa một tầm cò vỗ cánh,
Cũng xinh xinh vài bãi chèo quẫy mạnh...
Quê hương Việt Nam muren muren những cánh đồng
Mỗi con người gắn bó một dòng sông.
Khi ta bé dòng sông nào cũng rộng,
Chiếc thuyền giấy gửi tuổi thơ theo sóng
Một cánh cò vô là xuống lòng ta.
Từ nguồn nào, sông cũng nặng phù sa
Đời ông cha từng cuốc đất, dựng nhà...
Khơi tưởng tượng, những chuyện xưa mẹ kể
Tuổi thơ ngây ngỡ dòng sông nhỏ bé
Của quê mình, Trần Quốc Toản từng qua...
[...]
Đã bao đời gắn bó giữa hai ta
Sông chia mình thành ngàn nhánh phù sa
Đến bè bạn cùng từng gốc lúa.
Trắng lấp lánh là quẫy tung đuôi cá
Xanh mát êm là xoan dọc bờ vùng...
Yêu nhau rồi, ta có những vui chung..
[...]
Sinh ra ở đâu mà ai cũng anh hùng?
Tất cả trả lời: Sinh bên một dòng sông.

(Bế Kiến Quốc, Thơ Việt Nam 1945 – 1975,
NXB Văn học, Hà Nội, 1985, tr. 35 – 37)

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

TRONG SƯƠNG HỒNG HIỆN RA

(Tóm tắt: Nhà Al của khu nhà tập thể Cảnh Đồng Xanh bị sập nghiêng khiến Tân, một chàng trai 17 tuổi, bị điện giật rơi vào cơn hôn mê. Trong cơn hôn mê, Tân đã đi ngược thời gian về 20 năm trước. Ở đó, Tân đã được sống trong hoàn cảnh chiến tranh, chứng kiến những trận ném bom phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ, được gặp bà (khi đã bà con trẻ), gặp cha mẹ mình thuở mới yêu nhau và gặp những con người của 20 năm trước. Chuyển du hành xuyên thời gian đã giúp Tân hiểu thêm nhiều điều về cuộc sống và thêm trân quý những khoảnh khắc đầm ấm bên gia đình.).

– Này châu – Bà mẹ lay nhẹ bên vai trần nóng giãy của chàng trai – Châu vi dậy nào... [...]

– Ôi, bà! – Chàng trai mệt mỏi thốt lên.

– Cháu hãy gọi là bản – Bà mẹ dịu dàng sửa lại.

Gọi là bác? Không đâu, sao có thể lạ lùng như vậy? Cặp môi bà với những rãnh nhỏ màu quết trâu. Nửa đường lông mày bên trái bạc trắng từ hồi nào trong quá khứ. Đúng là bà rồi. Nhưng bà có chiếc áo bông sa tanh đen chần hạt lựu bao giờ đâu? Nhưng vì sao bà bỗng quá trẻ và ăn mặc khác lỗi như vậy? Nhưng vì sao bà nhắc mình hãy gọi bà là bác?

– Cháu tên là gì, cháu từ đâu tới đây? – Bà mẹ hỏi.

– Ôi, sao bà lại hỏi cháu như vậy? – Chàng trai rất muốn ngồi dậy, ôm lấy bà quay một vòng như vẫn đùa mỗi khi ở trường về, nhưng tấm thân sốt nóng vẫn dán chặt trên giường. – Châu Tân đây mà. Nhà cháu ở đây... [...]

Từ phía đầu giường. Đó nhích lại, dừng sát bên mẹ. Lúc này Tân mới thấy cùng với bà trong nhà còn có một chàng trai nữa. Nhưng tại sao lại là chàng trai? Bối bối thôi. Cái mùi mồ hôi nồng nàn, mùi da thịt của bố, Tân đã hít thở từ thuở sơ sinh được bế ẵm trong lòng. [...]

– Bố ới.

Tân gọi như rên. Lúc ốm, cậu bỗng muốn nũng nịu một chút.

– Minh tên là Đô, – Chàng trai lúng túng vì cách xưng hô của Tân, vội vàng giới thiệu. – Thế là chúng ta đã quen nhau. Hãy gọi mình là anh. [...]

Lúc bữa cơm được dọn ra bàn, Đô đánh thức Tân dậy. Bà mẹ đưa cho Tân hai viên thuốc cảm và cốc nước nóng, rồi chếp miện ái ngại:

– Cháu uống thuốc đi, rồi ra ăn cơm. Thời tiết độ này làm nhiều người cảm cúm quá.

Tân lơ lơ bước lại bên bàn ăn, trên người là bộ quần áo ấm Đô vừa đưa cho, có cảm giác gần gũi khi nhận ra những món ăn quen thuộc và ưa thích của gia đình. Có thể theo thời gian, con người sẽ thay đổi nhiều hơn là những món ăn hợp khẩu vị của họ.

– Thế không chờ mẹ cháu về cùng ăn hả bà? – Tân cầm đũa và thuận miệng hỏi. – Sao cơ? Cháu đến đây cùng mẹ à? Mẹ cháu đâu rồi? Mẹ cháu là ai? [...] Mặc dù chưa lấy lại được sự hoạt bát bình thường. Tân không khỏi mỉm cười thích thú:

– Mẹ cháu là ai? Bà quên thì để cháu nhắc cho bà nhớ: mẹ cháu là ma-đam Yến, giảng viên trường Đại học Sư phạm. Còn bố cháu là Hoàng Độ, cán bộ sở

Giao thông.

Nói câu cuối cùng, Tân lâu lâu đưa mắt nhìn Đô như kéo thêm một đồng minh để cùng đùa bà nội. Nhưng Đô đã buông bát, ngồi thẳng đơ, hết nhìn Tân lại nhìn mẹ, vừa ngạc nhiên, vừa

ngượng. Chú chàng này đã đọc vanh vách tên họ nghề nghiệp của Đô cùng với tên cô bạn gái mà Đô mới chia tay cách đây một giờ. Đô chưa hề giới thiệu Yến với mẹ, và anh chỉ muốn ra hiệu cho Tân, như với một người bạn trót để lộ một bí mật chưa công bố, nhưng không kịp. [...]

Tân lạc về tận năm sáu mươi bảy, hai mươi năm trước thời điểm cậu đang sống. Không thể nhớ được Tân đã đi bằng phương tiện gì để tới đây? Lần cuối cùng ở năm tám bảy thì Tân đã nhớ ra, đó là lúc nhà A1 của khu tập thể Cảnh Đồng Xanh bị sập nghiêng. Tân điệu bộ chạy ra bãi cỏ, rồi quay trở vào. Cảm giác cuối cùng là bị tuột dép bên chân phải, bàn chân bỏng giấy, đau nhói lên tận tim óc. Sau đó là chuyến bay trong lòng đất, dọc theo một đường hầm hun hút gi... Một chuyến ra đi như thế, làm sao biết được bao giờ mới đến ngày về, và về bằng phương tiện gì đây?

Đây cũng là nhà của Tân, có bà, có bố, nhưng không phải là bà và bố của những năm Tân sống. Tân bỗng nhớ cồn cào những buổi chiều sau khi tắm giặt và ăn chút chè đỗ đen, rồi đến nhà cô bạn xấu xí, rủ nhau đi học nhảy. Nhớ không khí gia đình những buổi tối ngồi xem ti vi, vừa xem vừa ồn ào bình phẩm và tranh cãi. ...

Chuyện như còn hiển hiện ra đó, những buổi tối đoàn tụ cùng gia đình sau một ngày lao động vất vả vào cái năm tám bảy, thế mà đã thành quả khứ, lại là "quá khứ"

của năm 1967? Cũng như đôi khi Tân ao ước được trở lại tuổi thơ, được sắm quần áo mới sắc sỡ, được mua nhiều quả bánh, bây giờ đây Tân mong được trở lại với "quá khứ" biết bao.

Thực hiện các yêu cầu sau:

(Hồ Anh Thái, Trong sương hằng hiện ra,
NXB Phụ nữ, Hà Nội, 2005, tr. 221 – 239)

Câu 1. Đoạn Tóm tắt cung cấp những thông tin gì?

Câu 2. Đoạn trích trên kể về cuộc gặp gỡ giữa Tân với những ai và vào thời gian nào?

Câu 3. “Quá khứ” mà nhân vật Tân “mong được trở lại” là gì? Vì sao?

Câu 4. Phân tích đặc điểm của ngôn ngữ nói được thể hiện trong đoạn văn sau: – Này cháu. – Bà mẹ lay nhẹ bên vai trần nóng giấy của chàng trai. – Cháu ơi dậy nào... [...]

– Ôi, bà! – Chàng trai mệt mỏi thốt lên.

– Cháu hãy gọi là bác. – Bà mẹ điệu dàng sửa lại.

Gọi là bác? Không đâu, sao có thể lạ lùng như vậy? Cặp môi bà với những rãnh nhỏ màu quết trầu. Nửa đường lông mày bên trái bạc trắng từ hồi nào trong quá khứ. Đúng là bà rồi. Nhưng bà có chiếc áo bông sa tanh đen chần hạt lựu bao giờ đâu? Nhưng vì sao bà bỗng quá trẻ và ăn mặc khác lối như vậy? Nhưng vì sao bà nhắc mình hãy gọi bà là bác?

-

Cháu tên là gì, cháu từ đâu tới đây? – Bà mẹ hỏi.

Câu 5. Anh / Chị tiếp nhận được thông điệp nào từ văn bản trên? Thông điệp đó có ý nghĩa gì với cuộc sống hiện nay?

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (4,0 điểm)

“Tuổi trẻ không nhất thiết phải gắn liền với sức khỏe và vẻ tráng kiện bên ngoài, mà gắn với ý chí mạnh mẽ, trí tưởng tượng phong phú, sự mãnh liệt của tình cảm và cảm nhận phấn khởi với suối nguồn cuộc sống. Tuổi trẻ thể hiện ở lòng can đảm chứ không phải tính nhút nhát, ở sở thích phiêu lưu trải nghiệm hơn là ở sự tìm kiếm an nhàn.”. (Mac Anderson, Điều kỳ diệu của thái độ sống.

NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2017, tr. 68)

Anh / Chị có đồng tình với quan điểm trên không? Hãy trình bày suy nghĩ của bản thân qua một bài văn nghị luận xã hội (khoảng 600 chữ).

Câu 2. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích, đánh giá một trong những đặc điểm nghệ thuật (nhân vật, người kể chuyện, điểm nhìn trần thuật, hoặc ngôn ngữ,...) của tiểu thuyết hiện đại được thể hiện qua văn bản Trong sương hồng hiện ra ở phần Đọc hiểu.

Đề 7

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

ĐẠO SĨ NÚI LAO

Trong ấp (huyện) có chàng họ Vương, vào hàng thứ bảy, là con nhà cổ gia, tuổi trẻ mộ đạo, nghe nói trên núi Lao Sơn cả một vị tiên, liền quây tráp tới thăm. Trèo lên hết một ngọn núi, thấy một nhà quán, um tùm cây mát. Một vị đạo sẽ2 ngồi trên bồ đoàn" tóc trắng rủ xuống tận cổ, tinh thần sắc sảo. Sinh khấu đầu làm lễ, bắt chuyện, thấy đạo lí huyền diệu, bèn tôi làm thầy.

Đạo sĩ nói:

Chỉ sợ anh sức yếu, không chịu nổi khổ nhọc.

Thưa là: “được”.

Học trò đạo sĩ rất đông, sẩm tối mới kéo nhau về. Vương cùng họ cúi đầu làm lễ chào nhau, rồi quyết định ở lại trong quán

Sáng tinh sương, đạo sĩ đã gọi Vương dậy, đưa cho chiếc rìu, bảo theo lũ học trò đi hái củi. Hơn một tháng, tay chân phỏng mọng, đau không chịu nổi, có bụng muốn về. Một buổi chiều, về đến quán, thấy đạo sĩ đang ngồi uống rượu với hai người khách. Trời đã tối mà chưa thấy thắp đèn, đốt lửa gì cả. Đạo sĩ bèn cắt một miếng giấy tròn như tấm gương, dẫn lên vách. Phút chốc, ảnh trắng văng vặc từ trên vách chiều xuống, sáng rõ cả ngọn cỏ, sợi tơ. Bọn học trò chạy quanh hầu hạ Một người khách nói:

– Đêm nay trời đẹp, cùng nhau vui uống, nên cho ai nấy đều vui.

(1) Núi Lao Sơn: ngọn núi nổi tiếng ở phía đông nam tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc. (2) Đạo sĩ người tu tiên.

(3) Bồ đoàn: chiếc chiếu đan bằng cỏ bồ, hình tròn, để người đi tu hành quỳ hoặc ngồi cho êm, mỗi khi hành lễ.

Bèn cầm hồ rượu trên bàn, rải cho bạn học trò đứng hầu, dặn mọi người nên uống thật say. Vương nghĩ bụng hồ rượu nhỏ như thế mà chia ra bảy, tám người, làm sao cho đủ. Thấy bạn chùng, đưa cầm chén, đưa vào chầu, tranh nhau uống trước, như sợ mất hết, không tới lượt mình. Vậy mà rất hết chén này đến chén khác, vẫn chẳng thấy rượu vui đi chút nào, bụng thậm lấy làm lại.

Bỗng một vị khách nói:

- Dưới trăng đẹp mà uống suông mãi cũng buồn. Sao chẳng mời chị Hằng xuống chơi?

Đạo sĩ bèn lấy một chiếc đĩa, viết vào giữa Mặt Trăng. Bỗng thấy một người đẹp từ trong bảng sáng bước ra: lúc mới đến, chưa đầy một thước, mà vừa đặt chân đến đất thời cao lớn như người trưởng, lưng thon thả, cổ trắng muốt, áo quần pháp phái, uyển chuyển mùa khúc Nghệ Thường...

[]

Vương thích lắm, đem lòng kinh mộ đạo sĩ, bụng muốn về cũng tiêu tan.

Lại qua một tháng nữa, khổ không kham, mà đạo sĩ vẫn chưa truyền cho một phép gì. Sốt ruột quá, bèn lên cáo từ, xin về:

- Đệ tử qua mấy trăm dặm đường tới xin học thầy; đầu chẳng học được cái đạo trường sinh bất tử, cũng mong thầy dạy cho chút gì gọi là hủ chút lòng cầu học. Thế mà qua hai, ba tháng, chỉ những sáng đi kiếm củi, tối lại trở về. Hồi ở nhà, đệ tử chưa bao giờ khổ như thế.

Đạo sĩ cười, bảo:

- Ta đã nói trước là anh không chịu nổi khó nhọc, nay đã quả nhiên. Sáng mai, sẽ cho người dẫn anh về.

Vương lại nài nỉ:

- Đệ tử làm lụng đã nhiều, xin thầy dạy cho một thuật mọn, khỏi phụ công lao đệ tử lặn lội tới đây.

Đạo sĩ hỏi muốn cầu thuật gì, Vương nói:

- Thường thấy thầy đi đâu, tường vách không ngăn nổi, chỉ xin một phép ấy cũng đủ lắm.

Đạo sĩ cười, nhận lời. Bèn dạy cho phép bắt quyết", bảo miệng đọc mấy câu thần chú, rồi hô: "Vào đi! Vào đi!". Vương đối mặt với bức tường, nhưng ngán ngừ không dám vào. Đạo sĩ lại hô rằng:

— CỬ VÀO ĐẠI THỦ COI!

(1) **Bắt quyết:** dùng ngón tay đan chéo vào nhau kết thành chữ để làm phép.

Vương theo lời, thông thả tiến lại, nhưng đến tường bị vấp. Đạo sĩ bảo cúi đầu, vào thật nhanh, đừng rụt rè. Vương bước xa bức tường mấy bước, đọc câu thần chú, bước nhanh tới, cảm thấy như chỗ trống không. Quay nhìn lại thì đã thấy mình ở bên kia tường. Miming quả, vào lạy tạ xin về

Đạo sĩ nói:

- Về nhà phải giữ gìn đừng dẫn; không thế thì phép không nghiệm nữa đâu. Nói rồi, cấp tiên cho Vương ăn đường mà về.

Đến nhà, chàng khoe đã gặp tiên, tường vách dày đến đâu cũng không ngăn nổi. Vợ không tin. Vương theo như cách đạo sĩ đã dạy, cách tường mấy bước, cúi đầu chạy ù vào. Đầu đập tường cũng ngã lăn đùng. Vợ nâng dậy, nhìn xem, thấy trận sưng bươu bằng quả trứng. Vợ chế giễu mãi. Vương vừa thẹn vừa tức, chửi mãi lão đạo sĩ bắt lương.

Thực hiện các yêu cầu sau:

(Bồ Tùng Linh, Liêu trai chí dị (Nguyễn Đức Tân dịch), NXB Văn học, Hà Nội, 2006, tr. 20 – 23)

Câu 1. Hãy dẫn ra một chi tiết thể hiện rõ yếu tố “kì” trong văn bản truyện trên. **Câu 2.** Mục đích và kết quả của việc tu tiên học đạo của Vương Sinh là gì? **Câu 3.** Vì sao nói truyện có kết thúc bất ngờ? Kết thúc truyện như thế có ý nghĩa thế nào?

Câu 4. Đặc điểm chung của các câu in đậm dưới đây là gì? Việc sử dụng những kiểu câu đó có tác dụng gì?

– Đạo sĩ nói:

Chỉ sợ anh sức yếu, không chịu nổi khó nhọc.

Thura là: "dirge".

– *Vương bước xa bức tường mấy bước, đọc câu thần chú, bước nhanh tới, cảm thấy như chỗ trống không. Quay nhìn lại thì đã thấy mình ở bên kia tường. Mừng quá, vào lạy tạ xin về*

Câu 5. Hãy chỉ ra sự khác biệt giữa yếu tố kì ảo trong văn bản truyện Đạo sĩ núi Lao với yếu tố kì ảo trong một truyện thần thoại mà anh / chị đã học (đọc).

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (4,0 điểm)

Một nghiên cứu gần đây về thế hệ Trẻ Việt Nam đã chỉ ra rằng: Người Việt trẻ — ít nhất là những người sống ở thành thị — cho thấy sự chuộng các giá trị cá nhân,

trái ngược với các giá trị tập thể. Khi được hỏi, họ cho biết những mối quan hệ cộng đồng lỏng lẻo như quan hệ hàng xóm chẳng hạn đã suy yếu kể từ thế hệ cha mẹ họ Cùng với sự phổ biến của những loại hình giải trí ảo và các thiết bị di động, giới trẻ cảm t

hấy những giao lưu trực tiếp đã giảm dần,

**(Hội đồng Anh, Báo cáo nghiên cứu thế hệ Trẻ Việt Nam,
dẫn theo britishcouncil.vn)**

Anh / Chị suy nghĩ gì về nhận định trên? Hãy viết bài nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày những phân tích, bình luận của bản thân về vấn đề mà nghiên cứu trên đã nêu.

Câu 2. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích, đánh giá vai trò của yếu tố kì ảo trong văn bản truyện truyền kì Đạo sĩ núi Lao ở phần Đọc hiểu.

DE 8

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm) Đọc đoạn trích:

(1) chúng tôi qua cái khắc nghiệt mùa khô qua mùa mưa mùa mưa dai dẳng vông mắc cột trăm đêm ướt sũng xuống vượt sông dưới pháo sáng nhạ nhoà đôi lúc ngẩn người một rằng đỏ chiều xa quên đời mình thêm tuổi

chân dép lộp độp mòn trăm ngọn núi mà không hề rợp bóng xuống tương lai

(2) những trận đánh ập về đây tri nhớ pháo chụp nổ ngang trời tung bùng khỏi nhịp tim dập dồn lần xuất kích đầu tiên bình tông cạn khô trên nóc hầm nồng khét những vỏ đồ hộp lẫn lóc

cái im lặng ù tai giữa hai đợt bom một tiếng gà bắt chợt

bên bờ kênh hoang tàn

(3) thế hệ chúng tôi không sống bằng kỉ niệm không dựa dẫm những hào quang có sẵn

lòng vô tư như giỏ chường trong lành như sắc trời ngày nắng tự nhiên xanh

(Thanh Thảo, Một người lính nói về thế hệ mình, dẫn theo thivien.net)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Chỉ ra những đặc điểm hình thức của đoạn trích trên.

Câu 2. Nhân vật trữ tình trong đoạn trích trên là ai?

Câu 3. Nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn (1).

Câu 4. “thế hệ chúng tôi” được nói đến ở đoạn (3) có đặc điểm gì?

Câu 5. Điều tâm đắc nhất mà anh / chị rút ra được về quan điểm sống sau khi đọc đoạn trích trên là gì? Trả lời trong khoảng 5 – 7 dòng.

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (4,0 điểm)

Từ đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh / chị hãy viết một bài văn (khoảng 600 chữ) bàn về một cách sống cần có để thể hiện ý thức, trách nhiệm của thế hệ trẻ ngày nay đối với đất nước.

Câu 2. (2,0 điểm)

Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích nhân vật “bà cô tôi” trong đoạn trích sau:

Một đại gia đình gồm hai con trai, hai con dâu, một gái, một rể và những đứa con của họ vẫn sống chung dưới một mái nhà, ăn chung một bếp ăn. Thiên hạ thì chia ra, bà cụ lại gom vào. Vẫn rất êm thấm mới lạ chứ. Nếp nhà đã thắng được tự do của cả nhân sao? Phải nói thêm, cái nếp nhà này cũng ít ai theo kịp. Người con dâu cả vốn là con gái Hàng Bò, đỗ đại học, là một cô gái kiêu hãnh, tự tin, không dễ nhân nhượng. Ai cũng nghĩ hai người đàn bà, một già một trẻ, cùng sắc sảo sẽ rất khó chấp nhận nhau. Vậy mà họ ăn ở với nhau đã mười lăm năm chả có điều tiếng gì. Người chị của cô con dâu đến nói với bà cô tôi: “Bác chịu được tình nó thì con cũng phục thật đấy.”. Bà cãi chính: “Đúng là tôi có phần phải chịu nó nhưng nó cũng có phần phải chịu tôi, mỗi bên chịu một nửa.”. Bà bảo, con dâu là vàng trời cho, mình không có công để ra nó, cũng không nuôi nó ăn học ngày nào, bỗng dưng nó về nhận mình là mẹ, sinh con đẻ cái cho dòng họ, càng đáng mọi việc từ trẻ đến già, không lẽ sống nó thì thôi cản hoại họ nổi gì. Bà chiều quý, và tôn trọng các con dâu thật lòng nên cả hai nàng dâu đều tâm sự với mẹ chồng: “Con ở với mẹ còn thoải mái hơn ở nhà với mẹ con.”. Con rể và con gái được nhận nhà ở một khu tập thể, nhà chật, lại xa, con còn nhỏ. Nhưng anh con rể không muốn nhờ vả mẹ vợ, tự mình cũng thấy không tiện mà người ngoài nhìn vào càng không tiện. Bà biết thế nên bảo con rể: “Trong cái nhà của tôi có một phòng dành cho vợ anh. Của vợ anh tức là của anh. Cũng như mọi thứ của anh tức là của vợ anh. Chẳng lẽ anh bảo không phải.”. Năm ngoài khu phố có yêu cầu bà cụ báo cáo về nếp sống gia đình cho hàng phố học tập. Bà từ chối, khi tôi lại thăm, bà nói riêng: “Cái chuyện ấy ai cũng biết cả, chỉ khổ học thôi.”. Tôi cười: “Lại khó đến thế sao?”. Bà cụ nói: “Trong nhà này, ba đời nay, không một ai biết tới câu mày, câu tạo. Anh có học được không?”. À, thế thì khó thật. Theo bà cụ, thời bây giờ có được vài trăm cây vàng không phải là khó, cũng không phải là lâu, nhưng có được một gia đình hạnh phúc phải mất vài đời người, phải được giáo dục vài đời. Hạnh phúc không bao giờ là món quà tặng bất ngờ, không thể đi tìm, mà cũng không nên cầu xin. Nó là cách sống, một quan niệm sống, là nếp nhà, ở trong tay mình, nhưng nhận được ra nó, có ý thức vun trồng nó, lại hoàn toàn không dễ.

(Nguyễn Khải, Nếp nhỏ, dẫn theo nhandan.vn)

DE 9

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

(Tóm tắt đoạn trước: Sau khi từ Sài Gòn trở về vì đau tim, Thử bị thất nghiệp. Đích, anh họ Thử, chung vẫn với Oanh, vợ chưa cưới của Đích, mở một trường tư ở ngoại ô Hà Nội. Do được bỏ đi làm ở xa, Đích mượn Thử đứng chân hiệu trưởng và mới dạy mấy lớp trên. Ban đầu, Thử rất hào hứng, tận tâm nhưng chỉ ít lâu, anh chán nghề... Bao nhiêu tiền thu được đều vào túi Oanh. Oanh không những bóc lột sức lao động của Thử và San (một giáo viên của trường, dạy các lớp dưới) mà khi nấu cơm cho họ, Oanh còn bắt họ ăn uống quả kham khổ. Nhiều lần Thử định nói chuyện dứt khoát với Oanh để giải thoát cho mình và tổ chức lại cái trường cho tử tế. Nhưng bản tính nhút nhát, do dự, sợ và chọn nên Thử cứ ngần ngại, để tình trạng nặng nề kéo dài. Cuộc sống chung đúng ngày càng không chịu nổi vì thói keo bẩn, thờ lợ của Oanh. Thử bức và buồn lắm vì thấy rằng sống với người nhỏ nhen thì mình cũng thành nhỏ nhen".).

(1) Đỗ Đức Hiểu, Nguyễn Huệ Chi, Phùng Văn Tửu, Trần Hữu Tả (đồng Chủ biên) (2004),
Tủ điển

(1) Thử không đáp. Y ngâm nghĩ. Mặt y hằm hằm và đôi môi y chum lại. Rồi y hẳn học bảo:

– Kiếp chúng mình, tức lạ. Sao mà cái đời nó tù túng, nó chật hẹp, nó bần tiện thế! Không bao giờ dám nhìn cao một tí. Chỉ những lo ăn, lo mặc. Hình như tất cả nguyện vọng, tất cả mong ước, tất cả mục đích của đời chúng mình, chỉ là mỗi ngày hai bữa. Bao nhiêu tài trí, sức lực lo tinh đều chỉ dùng vào việc ấy. Khổ sở cũng vì thế, nhục nhã cũng vì thế, mỗi mòn tài năng, trí óc, giết chết những mong muốn đẹp, những hi vọng cao xa cũng vì thế nốt. Lúc nào cũng lo chết đói. Lúc nào cũng làm thế nào cho không chết đói! Như vậy thì sống làm gì cho cực?

(2) Thử vẫn không thể nào chịu được rằng sống chỉ làm thế nào cho mình và vợ con có cơm ăn, áo mặc thôi. Sống là để làm một cái gì đẹp hơn nhiều, cao quý hơn nhiều. Mỗi người sống, phải làm thế nào cho phát triển đến tận độ những khả năng của loài người chứa đựng ở trong mình. Phải gom sức lực của mình vào công cuộc tiến bộ chung. Mỗi người chết đi, phải để lại một chút gì cho nhân loại. Có thủ vị gì là cái lối sống co quắp vào mình, cái lối sống quá ư loài vật, chẳng còn biết một việc gì ngoài cái việc kiếm thức ăn đồ vào cái dạ dày. Có ai muốn gục mặt xuống làm gì? Đau đớn thay cho những kiếp sống khao khát muốn lên cao nhưng lại bị ảo cơm ghi sát đất. Hỡi ôi! Người ta đã phí bao nhiêu tâm huyết, bao nhiêu công lao để giải thoát loài người. Giê-su (Jesus) đã phải đổ máu ra. Thích Ca đã phải từ bỏ tất cả những phú quý vinh hoa của đời mình. Vô ích cả, chừng nào nhân loại chưa thoát khỏi những xiềng xích của cái đời và cái rét. Thử thường có những lúc sức nhờ đến những cao vọng của mình xưa, ngán ngấm buồn, tiếc cho mình. Y cứ đinh ninh rằng giả y không bị nghèo thì có lẽ y không đến nỗi đón hèn thế này đâu. Có lẽ y sẽ làm được một cái gì. Biết bao nhiêu tài năng không nảy nở được, chỉ vì không gặp được một cái hoàn cảnh tốt...

- (Nam Cao, Sống mòn, in trong Tuyển tập Nam Cao, tập 2,
- NXB Văn học, Hà Nội, 2005, tr. 259 – 260)
-

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định ngôi kể được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 2. Trong đoạn (1), theo nhân vật Thử, “kiếp chúng mình” có đặc điểm gì?

Câu 3. Nêu tác dụng của những câu hỏi tu từ có trong đoạn trích trên.

Câu 4. Nhân vật Thứ trong đoạn trích là người như thế nào? Qua nhân vật, nhà văn muốn thể hiện tư tưởng gì?

Câu 5. Anh / Chị có đồng tình với quan điểm “Biết bao nhiêu tài năng không nảy nở được, chỉ vì không gặp được một cái hoàn cảnh tốt!” không? Vì sao? Trả lời trong khoảng 7 – 10 dòng.

II. Phần Viết (6,0 điểm) Câu 1. (4,0 điểm)

Viết bài văn (khoảng 600 chữ) bàn về vấn đề: Tuổi trẻ và lòng nhân ái.

Câu 2. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích ý nghĩa của việc sử dụng những chất liệu của văn học dân gian trong đoạn thơ sau:

*Nhưng lạ lòng thay, nhân dân thông minh
Không hề lia tu di ca dao, cổ tích
Ta lớn lên bằng niềm tin rất thật
Biết bao nhiêu hạnh phúc có trên đời
Dẫu phải khi cay đắng dập vùi
Rằng cô Tấm cũng về làm hoàng hậu
Cây khế chua có đại bàng đến đậu
Chim ăn rồi trả ngon ngọt cho ta
Đất đai cỗi cằn thì người sẽ nở hoa
Hoa của đôi, người trồng cây dựng của
Khi ta đến gõ lên từng cánh cửa
Thì tin yêu ngay thẳng đến ta vào
Ta ghen ngào, Đất Nước Việt Nam ơi ...*

**(Nguyễn Khoa Điềm, Đất Nước,
in trong *The Việt Nam 1945 – 1985*,
NXB Giáo dục, 1985, tr. 185)**

DE 10

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Kiên trì là một phẩm chất quan trọng trong cuộc sống mà chúng ta cần phải trau dồi và phát triển. Lòng kiên trì đóng vai trò quan trọng trong việc đạt được thành công và vượt qua khó khăn. Kiên trì giúp chúng ta tiếp tục nỗ lực mặc dù gặp phải trở ngại, thất bại và khó khăn.

Kiên trì là cầu nối để thực hiện li tưởng, là bến phà và là nấc thang dẫn đến thành công. Như một hạt giống được gieo phải mất một thời gian để nảy mầm và phát triển

thành cây rồi cho trái. Kiên trì yêu cầu sự kiên nhẫn và sự lâu dài. Đôi khi chúng ta có thể gặp phải một thách thức lớn và cảm thấy muốn từ bỏ. Tuy nhiên, nếu chúng ta giữ vững lòng kiên trì, chúng ta có thể vượt qua mọi trở ngại và đạt được mục tiêu của mình.

Một điển hình về lòng kiên trì là Thomas Edison, nhà phát minh người Mỹ. Ông đã thử nghiệm hơn 1.000 vật liệu khác nhau trước khi tìm ra vật liệu thích hợp để làm ra chiếc bóng đèn điện

đầu tiên. Thay vì coi những thất bại là thất bại, ông coi chúng là những bước tiến trong việc tìm đến thành công. Bằng lòng kiên trì, ông đã trở thành một trong những nhà phát minh lỗi lạc nhất trong lịch sử.

Trong quá trình đạt đến mục tiêu, có thể xuất hiện những thời điểm mất động lực và tự tin. Hãy tự an ủi bản thân và đặt một hệ thống động viên để tiếp tục điều đã bắt đầu. Ghi nhận những thành tựu nhỏ và tiến bộ đã đạt được để duy trì động lực và niềm tin cho bản thân

Kiên trì không chỉ đòi hỏi chúng ta kiên nhẫn và nhẫn nại, mà còn yêu cầu sự chăm chỉ và có tinh thần cống hiến. Hãy không ngừng nỗ lực để đạt đến mục tiêu của mình, (Nguyễn Lâm Dũng, Lòng kiên trì, dẫn theo daidoanket.vn, ngày 10-7-2023)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Đoạn trích trên bàn về vấn đề gì?

Câu 2. Đoạn trích trên có sự kết hợp của những thao tác lập luận nào?

Câu 3. Tìm và nêu tác dụng của 01 biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 4. Trong đoạn trích, tác giả đã thể hiện quan điểm, thái độ gì đối với Thỗ-mát E-di-xon?

Câu 5. Bằng trải nghiệm của bản thân, anh / chị hãy nêu 01 ví dụ để làm sáng tỏ ý kiến của tác giả: nếu chúng ta giữ vững lòng kiên trì, chúng ta có thể vượt qua mọi trở ngại và đạt được mục tiêu của mình.". Trả lời trong khoảng 7 – 10 dòng.

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu suy nghĩ của mình về ý kiến: “Kiên trì là cầu nối để thực hiện lí tưởng, là bến phà và là nấc thang dẫn đến thành công” trong phần Đọc hiểu.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích bài thơ Cảnh chiều hôm (Hồ Chí Minh) để làm sáng tỏ một số đặc điểm của các bài thơ trong tập Nhật kí

trong tù: chủ yếu viết bằng thể thơ tứ tuyệt Đường luật, câu chữ rất cô đọng, hàm súc; cách viết vừa cổ điển vừa hiện đại; nhiều tứ thơ độc đáo, nhiều hình ảnh gợi cảm, sáng tạo.

CẢNH CHIỀU HÔM

(Văn cảnh)

Phiên âm.

Mai khởi hoa khai hoa hậu tại
Hoa khai hoa tạ lưỡng vô tình;
Hoa hương thấu nhập lung môn li,
Hương tại lung nhân tố bất bình.

Dịch nghĩa

Hoa hồng nở hoa hồng lại tàn,
Hoa nở hoa tàn đều vô tình;
Hương thơm bay vào thấu trong ngực,

Tới kẻ với người trong ngục nổi bất bình.

Dịch thơ

Hoa hồng nở hoa hồng lại rụng,
Hoa tàn, hoa nở cũng vô tình;
Hương hoa bay thấu vào trong ngục,
Kẻ với tù nhân nổi bất bình.

(Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 3,
(Nam Trân dịch), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2000, tr. 431)

DE 11

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Thơ viết bằng nỗi nhớ xưa nay khó kể xiết. Nhưng ít có bài nào mà nhớ nhưng lại được biểu đạt bằng nhiều chữ lạ và âm đến vậy. Người đọc "Tây Tiến", làm sao quên được chữ "nhớ chơi vui" trong câu: "Nhớ về rừng núi nhớ chơi vui". "Chơi vui" là trạng thái của nỗi nhớ hay trạng thái của cảnh vật được nhớ? Nó là

Bài thơ của nhà thơ Quang Dũng, sáng tác năm 1948. *cải chông chênh hẫng hụt của kẻ đang phải lìa xa nơi mình từng gắn bó, hay là cái trập trùng xa ngải của rừng núi miền Tây? Thật khó tách bạch. Cả chủ thể và đối tượng dường như đã trộn lẫn vào nhau mà đồng hiện trong một chữ "chơi vui" ấy. Có phải đó là trạng thái chập chờn rất riêng của cõi nhớ chăng? Chữ "nhớ ôi" này cũng thế: "Nhớ ôi Tây Tiến cơm lên khói / Mai Châu mùa em thơm nếp xôi". Nghe cử nôn nao, nghèn nghẹn thế nào! Không phải "ôi nhờ" lỗi cảm thân quen mòn. Cũng không phải "nhớ ôi là nhớ!" thật thà, khẩu ngữ. Không phải "nhỏ ơi" như tiếng gọi hướng ra người. Mà là "nhớ ôi" như tiếng kêu hướng vào mình. Ta nghe rõ trong lời thơ một nhớ nhưng bắt chợt cần lên, kẻ nhớ không thể cảm lòng, đã vỡ và ra thành tiếng kêu than. Buột miệng ra, mà dư ba súc tích, lạ thay là ngôn từ thơ! Rồi đây, "Tây Tiến" sẽ khuất dần sau những thăng trầm lịch sử, nhưng tiếng kêu kia hẳn sẽ còn gieo được những bồi hồi một thuở vào lòng người đọc mai sau "Tây Tiến" cứ sống trong nỗi nhớ và sống bằng nỗi nhớ như thế.*

(Chu Văn Sơn, "Tây Tiến" sáng tạo từ nỗi nhớ chơi vui,
in trong *Thức với máy Đoài (Nhiều tác giả)*, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2022)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Đoạn trích trên được triển khai theo kiểu đoạn văn diễn dịch, quy nạp hay kết hợp?

Câu 2. Trong đoạn trích, tác giả bàn về những từ nào trong bài thơ Tây Tiến?

Câu 3. Nêu tác dụng của những câu hỏi được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 4. Người viết thể hiện thái độ, tình cảm gì với cách dùng từ của tác giả trong bài thơ Tây Tiến?

Câu 5. Nêu một số từ ngữ khác lạ hoặc ám ảnh trong một bài thơ viết về nỗi nhớ mà anh / chị đã đọc hoặc đã học và lí giải vì sao?

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (4,0 điểm)

Susan Bruno, chuyên viên quản lí tài sản, người đồng sáng lập trang tư vấn đầu tư CollegeCFO.org chia sẻ bí quyết dạy con: "Nếu bố mẹ hi sinh cho con, làm thay con quá nhiều thì chẳng khác nào làm hư đứa trẻ" ... Chỉ khi nào hiểu được kiếm tiền bằng chính sức lao động của mình là cách nuôi sống, khẳng định bản thân, đóng góp cho cộng đồng thì một người trẻ mới làm việc hăng say, trưởng thành. (Theo Thiên Anh, Lối đi ngay dưới chân mình,

dẫn theo phunuonline.com.vn, ngày 18-7-2015) Hãy viết bài văn (khoảng 600 chữ) nêu suy nghĩ của anh / chị về quan điểm của Susan Bruno: Nếu bố mẹ hi sinh cho con, làm thay con quá nhiều thì chẳng khác

nào làm hư đứa trẻ.

Câu 2. (2,0 điểm)

“Thơ có yếu tố tượng trưng là thơ có những hình ảnh mang tính biểu tượng, gọi cho người đọc những ý niệm, hoặc gọi lên một liên tưởng sâu xa.”

(Theo Ngữ văn 11, tập hai, Bộ Cánh Diều, NXB Đại học Huế và

Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản – Thiết bị Giáo dục Việt Nam, 2023, tr. 36)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích đoạn thơ sau để làm sáng tỏ ý kiến trên:

MÃ LAP SON(HY

Nghìn thế kỉ đã theo nghìn thế kỉ,

Ta đứng đây nhìn thấy triệu Mặt Trời

Tắt và nhen, và phân phát cho đời

Những thời tiết tôi tê hay ấm áp

[...]

Ta là một, là Riêng, là Thứ nhất,

Không có chi bè bạn nổi cùng ta.

Bời ghen trời, ta ngạo nghề xông pha

Lên vút thăm, đứng trên nghìn đỉnh núi,

[...]

Ta lên cao như một ý siêu phẩm

Nhìn vũ trụ muốn tranh phần cao vợi!
Đời đã hết. Chỉ riêng ta đứng mãi
Ở nơi đây không dấu vết loài người;
[....
Ta cao quá, thì núi non thấp lắm,
Chẳng chỉ so, chẳng chỉ đến giao hoà
Ta bỏ đời, mà đời cũng bỏ ta
Giữa vắng ngắt, giữa lạnh lùng thế tuyệt!

**Hy Mã Lạp Sơn: dãy Himalaya - dãy núi trẻ nhất thế giới về lịch sử
địa chất, cũng là dãy núi**

Có đỉnh núi cao nhất thế giới.

Ngoài tang trắng của tuyết rồi lại tuyết
Hoa chẳng nghe gần gũi khúc ca trời;
Trong veo ngần, hơi thuần túy của hơi
Xuyên ngày tháng, vẫn vỗ về bên mái,
Và trời rút khúc ca trời cảm khái:
- "Cô đơn muôn lần, muôn thuở cô đơn
Người lên trời, ôi Hy Mã Lạp Sơn!"

(Xuân Diệu, Thơ Xuân Diệu, NXB Giáo dục, 1993, tr. 54 - 56)

DE 12

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Marie Curie ra đời ngày 7-11-1867 tại Warsaw, Ba Lan. Là con út trong gia đình có năm người con, bà cả ba chị gái và một anh trai. Cha mẹ bà – Wladislaw và Bronislava – là những nhà giáo dục tiên phong khi đảm bảo rằng con gái được giáo dục ngang bằng như con trai. Gia đình bà có hoàn cảnh khá khó khăn, cha mẹ bà để lại cho các con chẳng gì ngoài vốn kiến thức và tinh thần học tập.

... Năm 1883, ở tuổi 15, bà hoàn thành chương trình giáo dục trung học, là thủ khoa tốt nghiệp của lớp. Curie và chị gái của bà, Bronya, đều mong muốn theo đuổi con đường học vấn cao hơn, nhưng Đại học Warsaw không chấp nhận phụ nữ.

Để có được nền giáo dục như mong muốn, họ phải rời khỏi đất nước. Năm 17 tuổi, Curie trở thành một nữ gia sư để lo tiền cho chị gái mình theo học tại trường y ở Paris. Bà tiếp tục tự học và cuối cùng lên đường đến Paris vào tháng 11 năm 1891.

Khi Curie vào học tại Đại học Sorbonne danh giá ở Paris, bà được đánh giá là một sinh viên tập trung, siêng năng và luôn đứng đầu lớp. Bằng chứng cho tài năng của mình, bà đã được trao Học bổng Alexandrovitch dành cho sinh viên Ba Lan du học.

Học bổng đã giúp Curie chi trả học phí cho các lớp học cần thiết để hoàn thành song bằng về vật lý và toán học vào năm 1894.

**(Theo Marie Curie: Nhà bác học nữ duy nhất giành hai giải Nobel,
dẫn theo hoilhpn.org.vn, ngày 3-10-2022)**

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Đoạn trích trên có sự kết hợp giữa các phương thức biểu đạt nào?

Câu 2. Xác định hai phương tiện liên kết các câu trong đoạn trích trên.

Câu 3. Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?

Câu 4. Vì sao có thể nói đoạn trích liên quan và có ý nghĩa trong việc giáo dục giới?

Câu 5. Qua đoạn trích, anh / chị rút ra được bài học hoặc thông điệp sâu sắc nào cho bản thân?
Trả lời trong khoảng 5 – 7 dòng.

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu suy nghĩ của anh / chị về một giải pháp để giúp phụ nữ phát huy được thế mạnh của mình trong đời sống hôm nay.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 so sánh hai đoạn thơ sau:

(1) ... Chỉ một người ở lại với anh thôi

Lúc anh vắng người ấy thường thức đợi.

Khi anh khỏ chỉ riêng người ấy

Nhà Anh yên lòng bên lửa ấm yêu thương

Người ấy chỉ vui khi anh hết lo buồn

Anh lạc bước, em đưa anh trở lại

Khi cần cỏi thấy tháng ngày mệt mỏi

Em là sớm mai là tuổi trẻ của anh

Khi những điều giả dối vây quanh

Bàn tay ấy chở che và gìn giữ

Biết em em, em từ miền giỗ cát

Về với anh, bông cúc nhỏ hoa vàng
Anh thành người có ích cũng nhờ em
Anh biết sống vững vàng không sợ hãi

...

Người đối thay, năm tháng cũng qua đi
Giữa thế giới mang mạnh và biến đổi
"Anh yêu em và anh tồn tại".

**(Luu Quang Vũ, ... Và anh tồn tại,
in trong Luu Quang Vũ - Giò và tình yêu thổi trên đất nước tôi, NXB
Hội Nhà văn, Hà Nội, 2013, tr. 199 – 200)**

(2)... Nhưng lúc này anh ở bên em
Niềm vui sướng trong ta là có thật
Như chiếc ảo trên tường như trang sách
Như chim hoa nở cảnh trước hiên nhà
Em hiểu rằng mỗi lúc đi xa
Tình anh đối với em là xír sớ
Là bằng rập trên con đường nắng lửa
Trái cây thơm trên miền đất khô cằn
Đẩy tình yêu, em muốn nói cùng anh:
Nguồn gốc của muôn ngàn khát vọng
Lòng tôi để duy trì sự sống
Cho con người thực sự Người hơn

giờ

**(Xuân Quỳnh, Nói cùng anh,
in trong Xuân Quỳnh – Không bao**

**là cuối, NXB Hội Nhà văn,
Hà Nội, 2013, tr. 77 – 78)**

DE 13

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Theo Báo cáo "Giám sát rác thải điện tử toàn cầu năm 2020" do Liên hợp quốc công bố, toàn thế giới có tổng cộng 53,6 triệu tấn rác thải điện tử (năm 2019), tăng 21% so với 5 năm trước đó và tính theo bình quân đầu người trung bình là 7,3 kg/người. Trong đó, châu Á là nơi tạo ra nhiều rác thải điện tử nhất, với khoảng 24,9 triệu tấn, tiếp đến là châu Mỹ (13,1 triệu tấn), châu Âu (12 triệu tấn), châu Phi (2,9 triệu tấn) và châu Đại Dương là 0,7 triệu tấn (Thống kê của GESP – Hiệp hội thống kê chất thải điện tử toàn cầu). Các quốc gia đứng đầu về lượng rác thải điện tử là Trung Quốc (10,1 triệu tấn). Mỹ (6,9 triệu tấn). Ấn Độ (3,2 triệu tấn), chiếm gần 38% lượng rác thải điện tử của cả thế giới. Mặc dù vậy, ước tính của GESP cho thấy chỉ 17,4% lượng rác thải trên được thu gom, vận chuyển đến các cơ sở quản lý hoặc tái chế chính thức; phần còn lại chuyển đến một số quốc gia có thu nhập thấp và trung bình. Điều đáng nói là trong rác thải điện tử có chứa hơn 1.000 hợp chất khác nhau (Thống kê của Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP)). trong đó, nhiều chất độc hại với các thành phần chủ yếu là kim loại nặng, kim loại quý, bao gồm chì, thủy ngân, niken, chất chống cháy brom hoá, hydrocacbon thơm đa vòng (PAH),... khi bị phát tán ra môi trường thường khó nhận biết, dễ gây tâm lý chủ quan cho người tiếp xúc, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ con người. Ước tính, mỗi năm có tới 50 tấn thủy ngân đi theo các thiết bị điện tử hỏng như màn hình ti vi, bóng đèn tiết kiệm năng lượng,... ra bãi rác, trong khi thủy ngân là chất độc, có thể làm tổn thương não và suy yếu sự phát triển nhận thức của trẻ em. Ngoài ra, hàng trăm triệu tấn CO₂ từ các thiết bị tủ lạnh, máy lạnh bỏ đi, chiếm khoảng 0,3% lượng khí thải nhà kính trên toàn cầu, là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường không khí. Thông dụng nhất như một chiếc điện thoại iphone cũng sử dụng tới 17 chất hoá học, trong đó có nhiều chất hiếm như neodymium, europium, xeri,... nếu ở liều lượng lớn sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ của những người lao động phi chính thức làm việc trong lĩnh vực tái chế chất thải điện tử, bao gồm cả phụ nữ mang thai, trẻ em, thanh, thiếu niên.

(Trương Thị Huyền, Rác thải điện tử - Mối nguy hại trên toàn cầu và một số giải pháp xử lý, dẫn theo congnghepmoitruong.vn, ngày 11-8-2023)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định mục đích của văn bản trên.

Câu 2. Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?

Câu 3. Biện pháp tu từ nào giúp tác giả làm nổi bật nội dung văn bản? Vì sao?

Câu 4. Đoạn trích trên sử dụng dữ liệu sơ cấp hay thứ cấp? Tác dụng của việc sử dụng dữ liệu đó?

Câu 5. Từ đoạn trích, kết hợp với những hiểu biết của bản thân, anh / chị hãy cho biết: Hạn chế sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại có phải cách tốt nhất để bảo vệ môi trường khỏi sự ô nhiễm của rác thải điện tử không? Vì sao? Trả lời trong khoảng 5 – 7 dòng.

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ đoạn trích ở phần Đọc hiểu, kết hợp với những hiểu biết của bản thân, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về một giải pháp mà anh / chị cho là hợp lý để hạn chế rác thải điện tử ở địa phương mình.

Câu 2. (4,0 điểm)

Trong truyện *Giăng sáng* (sáng tác năm 1943), Nam Cao viết về nhân vật Điền (một nhà văn) như sau:

... Đó là một cái mộng văn chương. Đã có một thời, Điền chăm chỉ đọc sách, viết văn. Điền nao nức muốn trở nên một văn sĩ. Điền nguyện sẽ cam chịu tất cả những thiếu thốn, đoạ dày mà văn nhân nước mình phải chịu. Điền vẫn thường bảo với một người bạn cùng chí hướng: Điền sẵn lòng từ chối một chỗ làm kiếm mỗi tháng hàng trăm bạc, nếu có thể kiếm được năm đồng bạc về nghề văn... Nhưng viết luôn mấy năm trời, Điền chẳng kiếm được đồng nào. Trong khi ấy Điền vẫn phải ăn. Nhà Điền kiệt xác xơ. Các em Điền không được đi học. Mà cũng không được ăn nó nữa. Sự túng thiếu đưa đến bao nhiêu là lục đục. Bỏ Điền bỏ nhà đi. Mẹ Điền gồng thuê. gánh mướn kiếm tiền nuôi hai đứa con thơ. ... Điền thấy mình ích kỉ. Sự nghiệp mà làm gì nữa? Bỏ phần Điền phải nghĩ đến gia đình. Điền phải gây dựng lại gia đình! Điền phải tạm quên cái mộng văn chương để kiếm tiền.

(Nam Cao, Giăng sáng, in trong Nam Cao - Truyện ngắn tuyển chọn,

NXB Văn học, Hà Nội, 2000, tr. 215 – 216)

Còn đây là nhân vật Hộ trong truyện *Đời thừa* của Nam Cao (sáng tác năm 1943) Hộ vốn nghèo. Hắn là một nhà văn, trước kia, với cách viết thận trọng của hắn, hắn chỉ kiếm được vừa đủ để một mình hắn sống một cách eo hẹp, có thể nói là cực khổ. Nhưng bây giờ hắn chỉ có một mình. Đói rét không nghĩa lí gì đối với gã trẻ tuổi say mê lí tưởng. Lòng hắn đẹp. Đầu hắn mang một hoài bão lớn. Hắn khinh

những lo lắng tin mồn về vật chất. Hắn chỉ lo vun trồng cho cái tài của hắn mỗi ngày một thêm này nó. Hắn đọc, ngâm nghĩ, tìm tòi, nhận xét và suy tưởng không biết chán. Đối với hắn lúc ấy, nghệ thuật là tất cả, ngoài nghệ thuật không còn gì đáng quan tâm nữa. Hắn bản khoản nghĩ đến một tác phẩm nó sẽ làm mờ hết các tác phẩm khác cùng ra một thời... Thế rồi, khi đã ghép đời Từ vào cuộc đời của hắn, hắn có cả một gia đình phải chăm lo. Hắn hiểu thế nào là giá trị của đồng tiền; hắn hiểu những nỗi khổ đau của một kẻ đàn ông khi thấy vợ con mình đói rách. Những bận rộn tẹp nhẹp, vô nghĩa lí, nhưng không thể không nghĩ tới, ngăn một phần lớn thì giờ của hắn. Hắn phải cho in nhiều cuốn văn viết vội vàng. Hắn phải viết những bài báo để người ta đọc rồi quên ngay sau lúc đọc. Rồi mỗi lần đọc lại một cuốn sách, hay một đoạn văn kí tên mình, hắn lại đỏ mặt lên, cau mày, nghiêng răng, và nát sách mà mắng mình như một thằng khốn nạn....

(Nam Cao, Đời thừa, in trong Nam Cao – Truyện ngắn tuyển chọn,

NXB Văn học, Hà Nội, 2000, tr. 253 – 254)

Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh nhân vật Điền và nhân vật

Hộ trong hai đoạn trích trên.

DE 14

I. Phân Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

(1) ChatGPT (Chat Generative Pre-training Transformer) là một chương trình kết hợp với AI để tương tác với con người, do Công ty OpenAI phát triển. ChatGPT sở hữu nhiều chức năng khác nhau, bao gồm trả lời câu hỏi, giải phương trình toán học, viết văn bản, bài luận, làm thơ, soạn nhạc, thiết kế, gỡ lỗi và sửa mã trong lập trình, dịch giữa các ngôn ngữ, tạo bản tóm tắt văn bản. Thậm chí có thể tạo ra các ý tưởng sơ khai về chiến lược kinh doanh hay lên kế hoạch cho một hoạt động cụ thể.

Trong lĩnh vực giáo dục, ChatGPT giúp công việc của giáo viên, học sinh, sinh viên trở nên thuận lợi, dễ dàng hơn, đặc biệt là góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. ChatGPT giúp giáo viên giải phóng khỏi một số công việc, tập trung vào thay đổi cách thức dạy học từ truyền đạt nội dung là chủ yếu sang phát triển năng lực sáng tạo của người học và thúc đẩy học tập theo hướng cá thể hoá. Chẳng hạn, sử dụng ChatGPT để tạo tình huống trong giảng dạy hay giao bài tập cho học sinh.

ChatGPT giúp học sinh, sinh viên mạnh dạn hơn trong học tập, đưa ra các câu hỏi và tranh luận. Khi tiếp xúc trực tiếp với thầy cô, học sinh thường e ngại, không dám hỏi hoặc rất ít hỏi, còn với ChatGPT, người học có thể hỏi mọi câu hỏi. Điều này đồng nghĩa với ChatGPT đi đúng với bản chất của giáo dục hiện đại. Việc khuyến khích sử dụng ChatGPT một cách có trách nhiệm cũng như việc hình thành năng lực số, tận dụng công cụ số là cách thức để giáo viên, học sinh, sinh viên phải triển bản thân, phục vụ việc học tập và phát triển nghề nghiệp.

(2) Tuy nhiên, ChatGPT còn bộc lộ nhiều hạn chế và tiềm ẩn nhiều nguy cơ nếu sử dụng nó một cách vô trách nhiệm và thiếu đạo đức. Trước hết, độ chính xác không đồng đều về dữ kiện thực tế của ChatGPT, trong nhiều trường hợp nội dung hỏi đáp bị sai lệch, bởi thông tin đưa ra dựa trên dữ liệu tổng hợp từ nguồn Internet có thể không chính xác. Hơn nữa, kho dữ liệu hiện tại mà ChatGPT sử dụng chỉ mới được cập nhật đến năm 2021. [...]

Với khả năng tạo ra các đoạn văn, bài thơ, bài tiểu luận khả mạch lạc chỉ trong thời gian ngắn, xuất hiện những lo ngại về nguy cơ phụ thuộc của người học vào ChatGPT, dẫn đến hạn chế về tư duy phản biện cũng như kỹ năng giải quyết vấn đề. ChatGPT có thể “tiếp tay” cho việc gian lận học thuật và nguy cơ xói mòn tri tuệ người học. [...]

Mặc dù cho đến nay, OpenAI đã có một số biện pháp bảo vệ, ngăn ngừa mọi người yêu cầu ChatGPT tạo mã phần mềm độc hại, nhưng vẫn có kẽ hở khiến giáo viên, học sinh, sinh viên có thể bị mất cắp dữ liệu một cách nhanh chóng. ChatGPT tạo ra một phần mềm độc hại có thể đánh cắp dữ liệu người khác mà không bị phát hiện chỉ trong thời gian rất ngắn (vài giờ). Sau khi nắm giữ dữ liệu, nó có thể chia dữ liệu thành các phần nhỏ hơn và ẩn các phần đó trong các hình ảnh khác trên thiết bị. Những hình ảnh được tải lên thư mục Google Drive và rất khó bị phát hiện. (Theo Nguyễn Nhâm, Để ChatGPT thúc đẩy sự phát triển của giáo dục,

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. ChatGPT là gì?

Câu 2. Đoạn trích cho thấy hai khía cạnh nào của ChatGPT?

Câu 3. Xác định tên gọi và tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau: ChatGPT sở hữu nhiều chức năng khác nhau, bao gồm trả lời câu hỏi, giải phương trình toán học, viết văn bản, bài luận, làm thơ, soạn nhạc, thiết kế, gỡ lỗi và sửa mã trong lập trình, dịch giữa các ngôn ngữ, tạo bản tóm tắt văn bản.

Câu 4. Anh / Chị có đồng tình với ý kiến sau của tác giả hay không? Vì sao?

Với khả năng tạo ra các đoạn văn, bài thơ, bài tiểu luận khá mạch lạc chỉ trong thời gian ngắn, xuất hiện những lo ngại về nguy cơ phụ thuộc của người học vào ChatGPT, dẫn đến hạn chế về tư duy phản biện cũng như kỹ năng giải quyết vấn đề.

Câu 5. Từ đoạn trích, kết hợp với những trải nghiệm của bản thân, anh / chị hãy nêu ra một giải pháp để sử dụng ChatGPT có hiệu quả. Trình bày trong khoảng 5 – 7 dòng.

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Mẹ ơi, chân thật là gì?
Mẹ tôi hôn lên đôi mắt
Con ơi một người chân thật
Thấy vui muốn cười cứ cười
Thấy buồn muốn khóc là khóc.
Yêu ai cứ bảo là yêu
Ghét ai cứ bảo là ghét
Dù ai ngon ngọt nuông chiều
Cũng không nổi yêu thành ghét.

(Phùng Quân, Lời mẹ dặn, dẫn theo thivien.net)

Từ ý thơ trên, kết hợp với những trải nghiệm của bản thân, anh / chị hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về vấn đề: Tuổi trẻ và lòng trung thực.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích bài thơ

ĐÀN BẦU

Lắng tai nghe đàn bầu
Ngân dài trong đêm thâu
Tiếng đàn như suối ngọt
Cứ đưa hân lên

Bài thơ này đã được nhạc sĩ Nguyễn Đình Phúc phổ nhạc thành bài hát Tiếng đàn bầu.

Tiếng đàn bầu của ta
Lời đàn thắm thiết tha
Cung thanh là tiếng mẹ
Cung trầm như giọng cha

*Đàn ngày xưa nã ruột
Cả người hát xẩm mù
Ôm đàn đi trong mìa..
Mưa hoà cùng nước mắt
Đưa hồn ta lên cao Đàn bầu làm suối ngọt
Tình yêu quê dâng trào Thay cho dòng nước*

1956

(Lữ Giang, dẫn theo thivien.net)

ĐỀ 15

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Trong cuộc gặp, khi một bạn trẻ yêu cầu đưa ra lời khuyên cho những người trẻ, Tổng thống Obama đã nói rằng: “Lúc nào cũng muốn mình là người nọ người kia thì rất tốn thời gian. Hãy yêu công việc mình làm. Bill Gates đâu có muốn là tỉ phú. Ông ấy tập trung vào máy tính.

Tôi đâu nghĩ mình sẽ làm Tổng thống, tôi quan tâm đến người nghèo nên đến làm ở Chicago. Tôi xây dựng tổ chức có thể mang lại điều tôi quan tâm và đó là lí do dẫn dắt tôi vào vị trí Tổng thống-

Hãy tập trung vào làm tốt điều nào đó và tự dung bạn sẽ trở thành nhà lãnh đạo.

(Trích Tổng thống Mỹ Obama kết thúc chuyến thăm

Việt Nam,

dẫn theo tienphong.vn)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Đoạn trích trên thuật lại điều gì?

Câu 2. Theo Tổng thống Mỹ Obama, một nhà lãnh đạo cần có tố chất gì?

Câu 3. Nêu tác dụng của các phép liên kết câu được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 4. Theo Tổng thống Mỹ Obama: Hãy tập trung vào làm tốt điều nào đó và tự dung bạn sẽ trở thành nhà lãnh đạo. Anh / Chị có tán thành với ý kiến ấy không?

Vì sao?

Câu 5. Bài học sâu sắc cho bản thân mà anh / chị rút ra được từ đoạn trích trên là gì? Trả lời trong khoảng 5 – 7 dòng.

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Napoleon Hill cho rằng: Những thành tựu lớn lao được sinh ra từ sự hi sinh lớn lao, và chẳng bao giờ là kết quả của sự ích kỉ.

James Allen cũng nhấn mạnh: Không thể có tiền bộ hay thành tựu mà không có hi sinh.

(Dẫn theo tudiendanhngon.vn)

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu suy nghĩ của anh / chị về các ý kiến trên. **Câu 2.** (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích truyện ngắn sau:

HƯƠNG ỎI

Tôi sực nhớ đến số bảo đầu thu sắp tới – Cha viết một bài chẳng – tôi bảo. Ông già không nói. Đang nhấp ngụm trà thơm phức mùi ngán. Hoa ngàn năm ngoái. Buổi chiều, cô Ngân sang chơi. Cô hàng xóm vừa du học ở Australia về. Cho

mot đĩa di chin.

- Cây chặt từ lâu rồi mà. – Tôi ngạc nhiên hỏi.

Cây vườn bên ngày xưa, cử thu về là hương ổi toả sang. Hương nhẹ nhẹ hăng khoảng. Nhưng tuổi thơ tôi chẳng bao giờ được ăn ổi vườn bên. Tiếng con bé Ngân riu rit trèo hái quả. Tiếng mùa thu riu rit. Nhưng cha tôi cấm, không cho sang. Hai nhà không giao thiệp. Chỉ có hương ổi là hay sang.

Tôi cũng chẳng mấy khi gặp mẹ Ngân. Bà đẹp lắm. Đẹp lạ lùng. Nghe nói ngày trẻ, cha tôi yêu bà. Tình yêu từ tuổi ấu thơ có mùi hương ổi. Nhưng mẹ cha không

ưng thầy kĩ nhật trình" nghèo, chẳng gả. Cha rủ bà trốn. Bà không dám. Rồi một hôm thấy pháo cưới treo trên hành ổi tung toé, quả chín rơi lụp bụp. Cha bà nhận chàng trai đang là kĩ sư công chính" về ở rể.

Bức tường ngăn được xây cao thêm và lên rêu năm tháng từ ấy. Nhưng hương ổi thu về vẫn cứ bay sang.

Mẹ tôi và cha Ngân cùng mất một độ, cách đây mấy năm. Bà mẹ chặt cây ổi quý nhưng đã cỗi. Tiếng dao chặt gỗ chan chát trong một buổi sớm đầu thu. Cha tôi ngồi bên cửa sổ run run lục tìm những trang viết ố vàng, nhưng vẫn còn thoảng mùi hương ổi tình đầu...

Vậy sao hôm nay lại có những trái ổi đào?

– Em ương giống cũ trông mới đấy. Năm nay ra trái bói. – Ngân nói,

Tôi cắn trái ổi mùa đầu. Và mới cho một trái. Răng ông đã yếu. Nhưng trái của ông chín mềm...

(Nguyễn Phan Hách, Những trang văn

chọn lọc,

NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2002, tr.

196 – 197)

DE 16

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Sức mạnh của niềm tin không có gì là ma thuật hay bị ẩn cả. Niềm tin, tức thái độ "tôi tin là tôi có thể", luôn lan tỏa một sức mạnh, khơi dậy những khả năng tiềm ẩn và tiếp thêm nghị lực cho ta. Khi bạn tin rằng, "tôi có thể làm được" thì cách thức thực hiện sẽ xuất hiện.

Cổ không ít bạn trẻ bắt đầu một công việc mới mỗi ngày trên khắp thế giới. Mỗi người đều "mơ ước" một ngày nào đó, mình sẽ vươn đến đỉnh cao của sự nghiệp. Điều đáng tiếc là phần lớn những bạn trẻ này lại chưa tin hẳn vào bản thân mình. Chính nếp nghĩ "tôi không thể" đã hạn chế khả năng sáng tạo và khiến họ không tìm ra được con đường thích hợp để vươn lên. Đây là lẽ thói suy nghĩ thường thấy ở những người "bình thường".

.....
(1) Thầy kí nhật trình: nhà báo.

(2) Kĩ sư công chính: kĩ sư cầu đường.

Tuy nhiên, vẫn có một số ít bạn trẻ dám tin rằng họ sẽ thành công. Họ bắt tay vào công việc bằng thái độ tích cực: "Tôi đang vươn đến đỉnh cao đây!". Và với niềm tin lớn lao ấy, họ đã thành công. Bằng suy nghĩ "không gì là không thể", những người trẻ này quan sát và học hỏi cách làm việc của thế hệ đi trước. Họ tìm hiểu cách tiếp cận vấn đề, cách ra quyết định cũng như thái độ làm việc của những người thành đạt. Thật vậy, bí quyết "cần phải thực hiện như thế nào" luôn đến với những ai tin rằng mình có thể làm được.

(Ph.D, David J. Schawartz, Dám nghĩ lớn,

NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2021,

tr. 9 – 10)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Đối tượng mà người viết muốn hướng tới trong đoạn trích là ai? **Câu 2.** Mục đích của người viết là gì?

Câu 3. Chỉ ra những câu văn thể hiện lí lẽ và bằng chứng mà tác giả đã đưa ra nhằm thuyết phục người đọc.

Câu 4. Phân tích tác dụng của những câu khẳng định được sử dụng ở phần mở đầu đoạn trích.

Câu 5. Trong đoạn mở đầu có câu: *Khi bạn tin rằng, "tôi có thể làm được" thì cách thức thực hiện sẽ xuất hiện. Anh / Chị có đồng tình với quan điểm ấy của tác giả không? Vì sao?*

II. Phân Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh / chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) phát triển ý chính sau: Tuổi trẻ phải có niềm tin đối với bản thân.

Câu 2. (4.0 điểm)

Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích đặc điểm của thể loại hài kịch được thể hiện trong đoạn trích sau đây:

(Tóm tắt: "Lão hà tiện" (1668) là vở hài kịch nổi tiếng của Mô-li-e (Molière nhà viết kịch vĩ đại người Pháp). Ác-pa-gông (Harpagan) là một tư sản giàu có nhờ cho vay nặng lãi nhưng tính tình vô cùng keo kiệt, bủn xỉn. Ông ta đã già vợ, cả hai con là Clê-ăng (Cleante) và Ê-li-do (Elise) nhưng không hề quan tâm đến con mà chỉ nghĩ đến tiền bạc. Ác-pa-gông mở tiệc thiết đãi mọi người và mời Ma-ri-an (Marian), một cô gái trẻ (mà ông định cưới làm vợ) đến dự.)

Đoạn trích dưới đây kể về việc ông ta sai gia nhân chuẩn bị bữa tiệc ấy.

ÁC-PA-GÔNG: Nào, lại cả đây để tôi phân lệnh chốc nữa làm và cắt việc cho mỗi người. Lại gần đây, bà Clốt. Bắt đầu là bà nhé. (Bà Clốt cầm cái chổi). Được,

bà sẵn khí giới cầm tay rồi. Tôi trao cho bà nhiệm vụ lau chùi mọi nơi, và nhất là cẩn thận đừng cọ các đồ gỗ mạnh quá, sợ mòn mất. Ngoài việc ấy, tôi uỷ cho bà, lúc bữa ăn tối, quản giám chai lọ; nếu để thất lạc cái nào và đánh vỡ cái gì, tôi sẽ bắt đền bà rồi trừ vào tiền công.

BÁC GIÁC (nói riêng): Hình phạt thiết thực lắm!

ÁC-PA-GÔNG (vẫn nói với bà Clốt): Thôi, đi. Đến anh Branch-đa-voan

(Brinda voine) và anh, La Me-cluy-sơ (La Merluche), tôi cắt cho các anh chức vụ lau rửa cốc và rót rượu, nhưng chỉ khi nào mọi người khát, chứ không phải theo thói của những thằng đầy tớ dốt, như muốn khiêu khích người ta, nhắc nhở người ta phải uống khi người ta không nghĩ đến chuyện uống. Hãy chờ khi người ta hò đòi ba lần đã, và nhớ là phải mang thêm thật nhiều nước lã.

BÁC GIÁC (nói riêng): Vâng, rượu nguyên không pha, bốc lên đầu.

LA ME-CLUY-SƠ: Thế chúng tôi có phải cởi áo ngoài không, thưa ông? ÁC-PA-GÔNG: Có, nhưng khi nào thấy khách đến đã, và giữ gìn kĩ chớ làm hỏng y phục.

BRANH-ĐA-VOAN: Thưa ông, ông đã biết rõ, vạt trước áo vét dài của tôi bị một vết dầu đèn to tướng.

LA ME-CLUY-SƠ: Còn tôi, thưa ông, quần của tôi thì thùng đít vả, nói lỗi phép, người ta nhìn thấy...

ÁC-PA-GÔNG (nói với La Me-chy-sơ): Im! Liệu khéo quay cái đó vào phía tường và lúc nào cũng quay đằng trước ra phía khách là được. (Ác-pa-gông đặt chiếc mũ trước áo của mình để chỉ cho Branch-đa-voan phải làm thế nào để che vết dầu). [...]

ÁC-PA-GÔNG: [...] Ô này, bác Giắc, lại gần đây. Tôi để bác lại người cuối cùng đấy.

BÁC GIÁC: Nhưng, thưa ông, ông muốn nói với anh đánh xe hay với anh đầu bếp, bởi vì tôi vừa là anh này vừa là anh kia.

ÁC-PA-GÔNG: Với cả hai.

BÁC GIÁC: Nhưng, trong hai người, ông nói với ai trước?

ÁC-PA-GÔNG: Với đầu bếp.

tag

BÁC GIÁC: Vậy ông làm ơn chờ cho. (Bác bỏ mũ đánh xe và xuất hiện với bộ áo đầu bếp).

ÁC-PA-GÔNG: Nghi thức quý quái gì thế?

BÁC GIÁC: Ông cứ nói.

ÁC-PA-GÔNG: Bác Giắc, chả là tôi đã định thết com khách tối nay. BÁC GIÁC (nói riêng): Một kì quan vĩ đại!

ÁC-PA-GÔNG: Bác cho biết, liệu có cho chúng ta ăn ngon được không? BÁC GIÁC: Được, nếu ông cho nhiều tiền.

ÁC-PA-GÔNG: Quý thật! Lúc nào cũng tiền! Hình như chúng nó không có gì khác mà nói: “Tiền, tiền, tiền!”. À! Chúng nó chỉ có tiếng “Tiền” nơi cửa miệng. Lúc nào cũng nói tiền! Tiền, đó là grom gói đầu giường của chúng nó! [...]

ÁC-PA-GÔNG: Thôi, im. Bác cần những gì nào?

BÁC GIÁC: Đây, có ông quản gia, ông ấy làm com ngon cho ông mà mất ít tiền.ÁC-PA-GÔNG: Chao chao! Tôi muốn bác trả lời tôi.

BÁC GIÁC: Các ông có bao nhiêu người ăn?

ÁC-PA-GÔNG: Chúng tôi tám hoặc mười người; nhưng chỉ tính tám người. Khi đủ cho tám người ăn thì cũng rất đủ cho mười người. [...]

BÁC GIÁC: Vậy thì phải bốn bát nấu rõ đầy và năm đĩa xào đầu vị. Món nấu: nước dùng tôm he, chim đa đa hầm bắp cải xanh, rau nấu thượng thang, vịt nấu củ cải. Đầu vị: thịt gà xé, bỏ câu ra giăng nhồi thịt, ức bê non, dồi lợn và nấm xào.ÁC-PA-GÔNG: Quái quý! Thề để thết cả một thành phố à?

BÁC GIÁC: Thịt quay đây một xanh thật to, xếp cao thành hình kim tự tháp, nửa con bê thả béo bên sông, ba chim trĩ, ba gà mái tơ béo, mười hai chim câu nuôi

chuồng, mười hai gà giò,

ÁC-PA-GÔNG (lấy tay bịt miệng bác Giắc): Ồ! Thằng phản chủ! Mày ăn hết của của tao.

(Molière, Lão hà tiện – Hài kịch của Molière (Đỗ Đức Hiểu dịch),

NXB Đại học và trung học chuyên nghiệp, Hà Nội, 1978, tr. 115 – 123)

DÈ 17

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Bạn có thể nghĩ về tư duy phản biện như là một bộ chiến lược để dẫn đường giúp bạn tránh xa khỏi các quyết định thiên vị, cảm tính và hướng đến sự cân nhắc lí trí cho những hành động và đức tin của mình. Điều này sẽ giúp chúng ta trở thành những người có suy nghĩ độc lập, có thể tự đưa ra lựa chọn một cách thấu đáo.

Những kĩ năng mà một người có tư duy phản biện cần phát triển bao gồm việc hiểu được những lô gích đằng sau những ý niệm và học thuyết, có thể phân tích và công thức hoá những lập luận, có thể xây dựng những giải pháp từng bước, xác định tính hợp lệ của những ý tưởng và có thể xem xét những lí do đằng sau đức tin của chính bạn. Bạn có thể đã nhận ra rằng tư duy phản biện không có nghĩa là chỉ biết nhiều kiến thức. Đó là một quá trình rất khác so với việc chỉ ghi nhớ hay tiếp nhận thông tin; giỏi ghi nhớ không khiến bạn trở thành một người có tư duy phản biện

tốt! Những người có tư duy phản biện tập trung vào "cách" họ biết hơn là cái họ biết. Điều này có nghĩa là họ có thể "sử dụng" thứ họ biết để dự đoán hậu quả của chuỗi hành động, giải quyết các vấn đề và quyết định sẽ dùng thông tin nào khi họ muốn học một thứ mới.

Thực hiện các yêu cầu sau:

(Albert Rutherford, Rèn luyện tư duy phản biện,

NXB Phụ nữ, Hà Nội, 2021, tr. 4 – 5)

Câu 1. Đoạn trích trên bản luận về vấn đề gì?

Câu 2. Nhan đề Rèn luyện tư duy phản biện có ý nghĩa gì?

Câu 3. Chỉ ra tác dụng của sự kết hợp thao tác bình luận và giải thích được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 4. Bạn có thể đã nhận ra rằng tư duy phản biện nói chung và cách trình bày nói riêng không có nghĩa là chỉ biết nhiều kiến thức.

Câu văn trên đây mắc phải lỗi nào? Vì sao?

Câu 5. Tác giả viết: “Những người có tư duy phản biện tập trung vào cách họ biết hơn là cái họ biết.”. Anh / Chị có đồng tình với quan điểm của tác giả không? Vì sao?

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/ chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề: Tuổi trẻ cần rèn luyện tư duy phản biện. **Câu 2.** (4,0 điểm)

Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh hai đoạn nhật kí sau đây:

Đoạn trích 1:

3.7.1968

Tháng Bảy lại về với những cơn gió nam xào xạc thổi rung cây, từng buổi sớm mai dịu mát và từng đêm trăng êm ả giữa rừng. Trong cái nắng chói chang cháy bóng tháng Bảy năm nay vẫn nặng trĩu đau thương căm thù. Từ những năm xa xôi, mình đã

biết tháng Bảy với những ngày 20, ngày Hội nghị Hiệp thương". Nhưng nhận thức cho đầy đủ về ngày đó, về cả một quá trình cách mạng vĩ đại trên mảnh đất Việt Nam ngàn lần anh hùng này thì hình như mới độ sáu năm nay. Đó là một mùa hè ở Hà Nội, khi đêm tháng Bảy êm dịu ôm trùm lấy không gian, trên con đường vắng mình từ giã người chiến sĩ giải phóng quân, tiễn anh lên đường đi vào cuộc kháng chiến thần thánh. Từ đó đến nay, mình đã lớn thêm mỗi khi tháng Bảy lại về.

Giờ đây, cũng là một ngày tháng Bảy – giữa núi rừng, mình cùng thương binh chạy càn²), Chạy càn ở tư thế chiến thắng, chỉ có những người Việt Nam chúng ta mới thấy được khi thế chiến thắng dù địch đang đuổi theo sau lưng, dù vai nặng trĩu ba lô, dù chân đạp rừng băng suối đi lánh địch.

Bỗng nhớ đến câu thơ của Tố Hữu:

“Khấp nơi đâu trên Trái Đất này(3)

Như miền Nam đang cay chung thủy

Như miền Nam gan góc dạn dày.”

(Đăng Thuỳ Trâm, Nhật kí Đặng Thuỳ Trâm,

Đoạn trích 2:

15.4.1972

Những ngày mà mình nhớ rất nhiều đến các bạn cùng lớp cùng học với mình, cùng trường. Có người đi bộ đội đã hi sinh, có người còn ở tiền tuyến, có người ở nhà và có người đi học nước ngoài. Mỗi người một công việc quan trọng do đất nước phân công. Mình rất tin rằng mỗi người bạn ấy sẽ có lúc nhớ lại những mái trường các bạn đã đi qua, sẽ nhớ những kỉ niệm chẳng bao giờ có thể phai nhòa và những ước muốn xôn xao khi cửa đời rộng mở – Có thể mượn ý Tố Hữu mà nói ở đây: “Ta chính là hôm nay và các bạn chính là mãi mãi.”. Nhưng làm sao có thể có tương lai đẹp để khi không có những người hôm nay đang cầm súng, đang gian khổ đánh giặc. Riêng mình, hình như đây là một phần thưởng. Đi bộ đội, với mình không chỉ là đánh giặc. Được sống những ngày oanh liệt và vẻ vang nhất của đất nước, khi mà dân tộc ta đang thắng lớn và bước nhanh đến ngày thắng lợi hoàn toàn, mình phải viết. Phải viết với tất cả năng lực của mình có được. Phải viết với sự say mê, cố gắng hết sức của bản thân. Viết với bao nhiêu gửi gắm và tin tưởng của bạn bè đối với mình.

(Nguyễn Văn Thạc, Mãi mãi tuổi hai mươi, NXB Thanh niên, Hà Nội, 2005, tr. 148)

-
- (1) Hội nghị Hiệp thương: chỉ ngày Hiệp định Genève về Việt Nam được kí kết. (2) Chạy cán: nhanh chóng tránh đi, rời đi trước cuộc vây bắt, giết chóc của quân giặc. (3) Nguyên văn câu thơ của Tố Hữu: “Có nơi đâu trên dải đất này.”.

DE 18

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

“CÂY NHÂN CÁCH” VÀ MẢNH ĐẤT TRUYỀN THỐNG

Cách mạng công nghệ 4.0 là thời của vi điện tử, của kết nối vạn vật, của người máy.... Con người đứng trước cơ hội được thụ hưởng những văn minh mới mẻ nhưng cũng phải đối mặt với những thử thách ghê gớm như các vấn nạn: thất nghiệp, ô nhiễm môi sinh, biến đổi khí hậu, dịch bệnh.... Trước sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế ngày càng lớn, con người càng phải cần đến nhau hơn, để đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ, san sẻ. Chưa kể, đứng trước sự can thiệp lạnh lùng của máy móc, công nghệ, của văn minh phi truyền thống,... con người phải đối mặt với trạng thái stress, sự vô cảm, chai lì cảm xúc... nên dễ phát sinh những hành động khó kiểm soát. Đây cũng là một trong những nguyên nhân gây nên tình trạng đạo đức suy thoái nghiêm trọng. Thực trạng này sẽ ngày thêm nghiêm trọng hơn nếu không có sự chung tay ngăn chặn của toàn xã hội.

Dù ở thời cách mạng công nghiệp nào thì nền móng tinh thần xã hội vẫn là đạo đức. Những bài học đạo lí làm người, thương yêu con người, căm ghét cái ác, tình thần hướng thiện của cha ông ta được kết tinh trong văn học truyền thống và hiện đại rồi toả sáng ở những hình tượng nghệ thuật thẩm mỹ đặc sắc. Không ngẫu nhiên trong văn hoá Việt, Chữ Đổng Tử được phong là "Tiết bất tử" – bốn vị thánh không chết. Truyện cổ tích này trước hết là sự minh hoạ sinh động, cụ thể, rất mực cảm động và chân thực cho chữ Hiếu. [...]

Những truyện cổ tích đẹp là những giấc mơ khơi nguồn, nuôi dưỡng và thúc đẩy khát vọng lớn lao của con người. Sống có nghĩa là khát vọng. Hết khát vọng là dấu hiệu sự sống dừng lại.

Mà cổ tích là cả một thế giới vô tận những ước mơ. Hình tượng ông Bụt trở thành biểu tượng cho sức mạnh chính nghĩa, công lí giúp đỡ kẻ nghèo, người bất hạnh... Cô Tấm (truyện "Tấm Cám") mỗi lần gặp tai ách khổ nạn là được Bụt hiện lên cứu giúp. Nghe thấy tiếng thở dài phiền não của anh chàng nghèo khổ phải đi kiếm cây tre trăm đốt mới cưới được vợ là Bụt hiện ra giúp (truyện "Cây tre trăm đốt").... Như vậy, Bụt chẳng phải là một biểu trưng cho khát vọng được che chở, được giúp đỡ, được bình yên, hạnh phúc đó sao? Người Việt cũng có cách hiểu khác về tư tưởng "cứu độ" của Phật giáo. Tượng Phật Việt Nam có nghìn mắt nghìn tay. Ng nghìn mắt để nhìn thấy mà thấu hiểu và thấu cảm nỗi khổ trăm luân của chúng sinh, nghìn tay để cứu vớt con người! Nhân ái, bao dung

chia sẻ là thể! [...] Con người như cây xanh phải được cắm sâu rễ vào mảnh đất truyền thống để hút dinh dưỡng văn hoá và vươn cao lá cành vào bầu trời thời đại để quang hợp ánh sáng lí tưởng.

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định đề tài của văn bản trên.

(Theo baovannghes.com.vn, số 23-2022)

Câu 2. Cách đặt nhan đề văn bản có gì đặc sắc?

Câu 3. Tại sao cụm từ "Cây nhân cách" lại đặt trong dấu ngoặc kép?

Câu 4. Xác định kiểu câu và nêu tác dụng của chúng trong đoạn văn sau: "Những truyện cổ tích đẹp là những giấc mơ khơi nguồn, nuôi dưỡng và thúc đẩy khát vọng lớn lao của con người. Sống có nghĩa là khát vọng. Hết khát vọng là dấu hiệu sự sống dừng lại. Mà cổ tích là cả một thế giới vô tận những ước mơ."

Câu 5. Em suy nghĩ gì về ý kiến sau của tác giả: "Con người như cây xanh phải được cắm sâu rễ vào mảnh đất truyền thống để hút dinh dưỡng văn hoá và vươn cao lá cành vào bầu trời thời đại để quang hợp ánh sáng lí tưởng."?

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Anh / Chị hãy đóng vai một đại biểu trình bày suy nghĩ trước diễn đàn tuổi trẻ của nhà trường bằng một đoạn văn (khoảng 200 chữ) về vai trò của tự học.

Câu 2. (4,0 điểm)

Phân tích đặc điểm của thể loại hồi kí được thể hiện trong đoạn trích sau đây:

... Ngày 26 tháng 8, chi đội Giải phóng quân đầu tiên tiến vào Thủ đô, giữa tiếng reo mừng dậy đất của đồng bào. Các nam, nữ chiến sĩ lần đầu mặc quần áo đồng phục chân bước chưa đều, nước da phàn lớn tại xạm, nhưng tràn đầy khí thế chiến thắng của một đoàn quân dày dạn trong chiến đấu, mang đến cho đồng bào niềm tin, đã có một chỗ dựa vững chắc bên cạnh đội ngũ vũ trang của hàng ngàn chiến sĩ tự

vệ của Thủ đô.

Bác từ Tân Trào về Hà Nội. Chúng tôi ra đón Bác tại làng Phú Thượng. Bác còn yếu sau trận sốt nặng vừa qua, vẫn giản dị với bộ quần áo vải vàng cũ và đôi giày vải. Đến 30 tháng 8, trên cả

nước, chính quyền đã về tay nhân dân, trừ một đôi nơi bọn phản động Quốc dân đảng gây khó khăn như ở Vĩnh Yên.

Ngày mùng 2 tháng 9, Bác ra mắt trước mấy chục vạn đồng bào Thủ đô tại Quảng trường Ba Đình với bản “Tuyên ngôn Độc lập” lịch sử. Nước Việt Nam Dân chủ

Cộng hoà ra đời. Cờ cách mạng nền đỏ sao vàng trở thành cờ của Tổ quốc. Hà Nội trở thành Thủ đô của nước Việt Nam độc lập. Đội quân Giải phóng Việt Nam, sau ngày cách mạng thành công đã xuất hiện trên khắp các miền của đất nước. Bên cạnh những chiến sĩ Cứu quốc quân, Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân, Du kích Ba-tơ và hàng vạn chiến sĩ tự vệ, du kích của phong trào cách mạng tại khắp các chiến khu, đã có thêm hàng trăm ngàn thanh niên tình nguyện đứng dưới cờ làm người chiến sĩ bảo vệ Tổ quốc.

(Võ Nguyên Giáp, Từ nhân dân mà ra, in trong Hồi kí cách mạng,

NXB Giáo dục, 1970, tr. 198 – 199

DE 19

I. Phân Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Khi tôi lớn lên, chèo sân đình đã vắng bóng. Các đoàn chèo từ Trung ương đến hàng xã đều diễn chèo trên sân khấu ba mặt (vốn là sản phẩm của kịch phương Tây) và những kịch bản chèo cổ đã được chỉnh lí, biên soạn lại khá công phu dưới ngòi bút của những nhà viết chèo tâm cỡ như Trần Huyền Trân, Lưu Quang Thuận, Bùi Đức Hạnh,... nhưng vẫn còn lưu dấu trong những buổi đội chèo làng luyện tập... Cơm tối xong, tiếng trống vừa nổi lên cùng với điệu "vỡ nước" náo nức, là chúng tôi ra ra sân hợp tác. Già trẻ, gái trai đã vây kín thành vòng tròn quanh các diễn viên (toàn là người làng cả).

Hồi ấy chưa có điện, ánh sáng của những buổi tập ấy chủ yếu là ánh trăng hay đèn "hoa kì" (đèn "măng sông" chỉ hôm diễn chính mới được thắp). Ông chủ nhiệm hợp tác xã chỉnh chặn trên chiếc ghế đầu, chân kẹp trống, tay lăm lăm dùi. Ông ngồi cầm chầu, trực tiếp chắm... cộng điểm cho các diễn viên – xã viên của mình. Diễn viên lúc ấy có người mới tấp tể chạy ra, mặt còn đỏ ửng vì đua mãi cho xong nỗi cảm lộn. Diễn viên tập, còn "đạo diễn"? Ngoài ông đội trưởng vốn là một trùm hát ngày trước, còn là... toàn thể người xem. [...]

Người hát chèo hay nhất ở quê tôi hồi ấy là chị Thuý (bây giờ, dẫu đã teo tóp ở tuổi 55 do gánh gia đình quả nặng, chị hát vẫn rất nền). Chị chuyên đóng vai

Nền: chỉ tiếng đệm được xử lí tinh tế, tạo mặt bằng giai điệu nhằm tôn lên lời chính của hát chèo nữ lịch. Hôm nào đi tập chị cũng đi muộn nhất. Cô lẩn ra đến sân kho, quần còn vo quả gói. [...]

Chị Thuý nghèo lắm. Năm ngoài hai mươi, chị đã ba con. Vợ chồng tất bật, lam lũ. Những lúc vất vả quá, chị hay thở dài, bảo tôi:

– Em này, ước gì mà cuộc đời nó cũng như là... chiếu chèo ấy nhỉ?

Tôi chỉ biết ngẩn ngơ. Vâng! Ước gì... Bao nhiêu là nhân tình thế thái. Bao nhiêu là số phận đã diễn ra trên những chiếu chèo quê tôi... Ở đó, người nghèo khổ được gặp Tiên, gặp Phật. Cô gái

mở cửa trở thành hoàng hậu, còn chàng trai nghèo dắt mẹ đi ăn mày thì đồ trạng nguyên. Ở đó ân oán phân minh, nghĩa tình trọn vẹn... [...] Vùng tôi là quê hương của những "chiếng" chèo Nam. Thời trước, mỗi tỉnh có một hay nhiều "chiếng" chèo riêng: "Chiếng" chèo Đông của Hải Dương, "chiếng" chèo Đoài của Sơn Tây, "chiếng" chèo Bắc của Bắc Ninh. Mỗi chiếng có sở trường riêng, có những "ngón nghề" riêng, người sành chèo chỉ cần nhìn qua lối diễn là có thể gọi ngay ra được tên "chiếng". Diễn viên bình thường chỉ diễn được trong "chiếng" của mình. Những người nhập vào "chiếng" nào cũng diễn được, lại diễn hay, được gọi là "nghệ nhân Từ "Chiếng"". Số nghệ nhân đồ thật hiếm hoi. Ở những "chiếng" chèo Nam, cho đến giờ, người ta vẫn kể chuyện về cô đào Đào Sương Nguyệt. Cô nhập vào "chiếng" nào là "chiếng" đó khởi sắc hẳn lên. Đào Nguyệt nổi danh với những vai "nữ chính" Thị Kinh, Thị Phương,... và còn nổi danh với cả vai... Trương Phi trong tuồng Bắc. [...]

Nhưng rồi về sau, chẳng ai biết kết cục của cô đào tài danh ấy ra sao? Vốn là người mê chèo, từ ngày trở thành một nhà bảo chuyên nghiệp, tôi đã cố công đi tìm tung tích cô, nhưng tôi đã hoài công... Tên của cô chỉ còn lưu lại trong ký ức của những nghệ nhân dân gian lớp trước...

Chèo, đó chính là đặc trưng cho tính cách tâm hồn của người quê tôi. Những làn điệu, những vai chèo bất chấp mọi biến thiên, thăng trầm của xã hội, vẫn cứ màu mỡ, cứ xanh tươi như đồng đất Thái Bình.

(Vũ Hữu Sur, Một thoáng chèo quê tôi, in trong tập phóng sự Muôn mặt đời thường

(Nhiều tác giả), NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2001, tr. 109 – 116)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Văn bản trên viết về đề tài gì?

Câu 2. Văn bản có sự kết hợp của những phương thức biểu đạt chủ yếu nào?

(1) Nữ lệch (hay đào lệch): chỉ nhân vật nữ táo bạo, dám phá bỏ mọi ràng buộc của lễ giáo phong kiến đi tìm tự do yêu đương.

(2) Chiếng: chỉ những phường chèo hoạt động trong một vùng văn hoá nhất định.

DE 20

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

TOP 4 KĨ NĂNG CÓ THỂ HỌC TỪ GHẾ NHÀ TRƯỜNG

Thích ứng với sự thay đổi, giao tiếp, quản lí thời gian... là những kĩ năng mà các bạn trẻ hoàn toàn có thể trang bị cho mình ngay khi còn trên ghế nhà trường.

Kĩ năng thích ứng

Làm việc giờ giấc tự do, bạn làm được. Làm những công việc gò bó thời gian, bạn cũng làm được. Làm với người "tốc độ", bạn làm được. Làm với người thứ gì cũng chuẩn bị kĩ càng mới làm, bạn cũng làm được. Ấy chính là kĩ năng thích ứng với sự thay đổi. [...]

Kĩ năng giao tiếp

Đây là một kỹ năng quan trọng tiếp theo trong công sở. Hoạt động đội nhóm không chỉ giúp bạn luyện kỹ năng thích ứng với sự thay đổi mà còn giúp bạn cải thiện đáng kể kỹ năng giao tiếp – một kỹ năng cũng vô cùng cần thiết trong công việc. [...]

Dám giao tiếp, giao tiếp khéo là những từ khoá quan trọng giúp bạn xây dựng thiện cảm, thiết lập những mối quan hệ và cả nhờ trợ giúp khi lúng túng trong công việc. Kỹ năng làm việc nhóm

Không tự tin giao tiếp, không dễ thích ứng với hoàn cảnh tất yếu sẽ khó mà làm việc trong nhóm. Nhóm, tiếng Anh là Team, được diễn giải là một cách viết tắt của các từ Together Everyone Achieve More (cùng nhau, sẽ đạt được nhiều kết quả hơn).

Nếu đông người mà không làm được việc với nhau, mạnh ai nấy làm thì trường hợp này vẫn chưa thể gọi là Team. Đến đây, hẳn bạn đã hiểu vì sao Teambuilding (xây dựng đội ngũ) là một hoạt động được các doanh nghiệp thực hiện đều đặn. [...] Công việc có những lúc đòi hỏi sự độc lập, tự chủ nhưng cũng rất cần những buổi họp, những cuộc thảo luận, những sự cộng hưởng nhịp nhàng để kết quả đạt được đúng tiến độ. [...]

Kỹ năng quản lý thời gian

Khi làm việc với người khác, ít nhiều đòi hỏi bạn phải có kỹ năng quản lý thời gian để vừa không ảnh hưởng đến thời gian người khác, vừa để hạn chế người khác ảnh hưởng thời gian của bạn.

Những nguyên tắc quan trọng của việc quản lý thời gian là đúng giờ, sau đó là biết đặt độ ưu tiên công việc và tiếp nữa là sự tập trung.

Nếu bạn đã xác định giờ đồ làm việc gì cho xong thì bạn phải tập trung toàn tâm toàn ý cho việc đó, tuyệt đối không cho phép mình đang viết kế hoạch tuần chưa xong lại nhảy sang lướt Facebook hay trả lời email.

(Theo Anh Chi, Top 4 kỹ năng có thể học từ ghế nhà trường, dẫn theo tuoitre.vn)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định đề tài của văn bản Top 4 kỹ năng có thể học từ ghế nhà trường. **Câu 2.** Thông tin chính được thể hiện trong phần nào của văn bản trên?

Câu 3. Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn sau: “Làm việc giờ giấc tự do, bạn làm được. Làm những công việc gò bó thời gian, bạn cũng làm được. Làm với người “tốc độ”, bạn làm được. Làm với người thứ gì cũng chuẩn bị kỹ càng mới làm, bạn cũng làm được.”.

Câu 4. Nhận xét ngắn gọn quan điểm của người viết được thể hiện trong văn bản.

Câu 5. Theo anh / chị, vì sao “Không tự tin giao tiếp, không dễ thích ứng với hoàn cảnh tất yếu sẽ khó mà làm việc trong nhóm.?”

II. Phần Viết (6,0 điểm) Câu 1. (2,0 điểm)

Anh / Chị hãy đóng vai giáo viên chủ nhiệm viết một bức thư (khoảng 200 chữ) trao đổi với phụ huynh về sự cần thiết phải rèn luyện cho học sinh cấp Trung học phổ thông về kỹ năng giao tiếp và hợp tác.

Câu 2. (4,0 điểm)

Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích đặc điểm nhân vật hài kịch qua đoạn trích sau:

QUAN THANH TRA

(Giới thiệu: "Quan thanh tra" là một vở hài kịch nổi tiếng của nhà viết kịch người Nga – nhà văn Ni-cô-lai Gô-gôn (Nikolay Gogol). Vở kịch kể về việc các viên quan lại, địa chủ trong thị trấn nhằm Khlét-xta-cáp (Khestacov – một thanh niên lười biếng, chơi bời... đang bị mắc kẹt lại tại thị trấn vì đang nợ tiền ăn và tiền trọ...) là viên thanh tra. Họ ráo riết chuẩn bị công cuộc đón chào "Quan thanh tra").

Đoạn trích dưới đây kể về việc chuẩn bị đón tiếp ấy.

Hồi thứ nhất – Lớp năm

Thị trưởng, Bốp-trin-xki, Đắp-trin-xki, linh cảnh sát và viên cảnh sát trưởng THỊ TRƯỞNG: Này, Xiê-pan I-lich, ông nghe đây! Có một vị quan từ Pê-téc-bua đến. Ông đã xếp đặt gì chưa?

CẢNH SÁT TRƯỞNG: Thưa đã, theo như lệnh ông truyền. Tôi đã cho viên cảnh sát Pu-gô-vit-xun cùng bọn phu vệ sinh đi quét sạch hè phố.

THỊ TRƯỞNG: Thế còn thằng Đê-gi-mô-đa đâu?

CẢNH SÁT TRƯỞNG: Nó đã đến chỗ bơm chữa cháy rồi.

THỊ TRƯỞNG: Còn thằng Prô-khô-rốp, say phải không? CẢNH SÁT TRƯỞNG: Say.

THỊ TRƯỞNG: Làm sao ông lại dung túng cho chúng nó như thế?

CẢNH SÁT TRƯỞNG: Tôi biết làm thế nào được; đến trời cũng chịu. Hôm qua ở ngoại ô xảy ra một vụ đánh nhau, Prô-khô-rốp đi giữ trật tự ở đấy, lúc trở về nó say bí tỉ. THỊ TRƯỞNG: Nghe đây, ông làm như thế này nhé: thăng đội sếp Pu-gô-vit-xun ấy... nó cao lớn, vì vậy cho nó đứng trên cầu để giữ trật tự. Lại còn phải dỡ cho nhanh cái hàng rào cũ, ở gần nhà thăng thợ giày, để ở đấy ít cọc, làm mốc, cho có vẻ đang dự định làm lại. Càng xáo lộn lên bao nhiêu, lại càng tỏ ra mình tích cực hoạt động để cai quản thành phố bấy nhiêu. Ồ, trời ơi, tôi quên mất, cạnh cái hàng rào ấy, rác rưởi chất đầy có đến bốn mươi xe bốn bánh chứa cũng vừa. Thật là bọn dân khôn kiép: vừa dựng nên một công trình để kỉ niệm gì ở đâu, hoặc chỉ dựng một cái hàng rào thôi,

cũng thấy ngay đủ các vật bẩn thỉu từ đâu quăng ra, thánh cũng không biết được! (Thở dài). Và nếu quan thanh tra có hỏi bọn ông rằng làm việc có mãn nguyện không, thì yêu cầu trả lời: “Bẩm quan lớn, chúng tôi mãn nguyện cả ạ!” nhé, và nếu kẻ nào nói rằng hấn không được mãn nguyện thì sau này tôi sẽ cho hấn được mãn nguyện như lời hấn nói... Ôi! Chao ôi! Chao ôi! Bao nhiêu tội lỗi, biết bao nhiêu tội lỗi. (Cầm nhầm phải cái hộp đựng mũ). Lạy Chúa, xin Ngài phù hộ cho con tai qua nạn khỏi, sau con xin thắp cúng một ngọn nến chưa có kẻ nào từng cúng: con sẽ bắt mỗi thằng lái buôn bịp bợm phải nộp ba pút”) sáp làm nến. Ôi trời ơi, trời ơi! Pi-ốt I-van-nô-vich, ta đi đi (Định đội mũ nhưng lại đội cái hộp bằng giấy các-tông).

CẢNH SÁT TRƯỞNG: Ông An-tôn An-tô-nô-vích, đây là cái hộp đấy, không phải mũ đầu.

THỊ TRƯỞNG: (Quảng cái hộp) Hộp mới hiệc này. Quý thật! Và nếu người ta có hỏi tại sao chưa xây cái nhà thờ ở gần viện tế bần, cái nhà thờ năm năm trước đây ta đã lĩnh tiền chi đó mà, thì không được quên nói rằng đã bắt đầu xây, nhưng rồi bị cháy nhé... Tôi đã đệ trình cả một bản báo cáo về việc ấy. Nếu tôi không nói thì có lẽ có kẻ nào ngu ngốc quên bằng mắt, sẽ cho rằng nhà thờ chưa được bắt đầu xây. Cũng phải nói cho thằng Đê-gi-mô-ri-a biết là không nên đâm đá quá đáng cho thích thì thôi nhé; mỗi khi muốn giữ trật tự, không cần phải trái gì, nó cứ đánh người ta tới tấp mặt mày thế này này. Đi đi, ta đi đi, Pi-ôt I-van-nô-vích. (Đi ra xong lại trở lại). Và lính tráng nếu không ăn mặc chỉnh tề thì không được cho ra phố nhé: bọn lính đồn khốn kiếp ấy chỉ mặc áo ca-pốt bên ngoài áo sơ-mi, còn chẳng mặc quần áo gì bên trong nữa cả. (Tất cả ra)

(Nikolay Gogol, Quan thanh tra (Kịch tác sân khấu thế giới), (Vũ Đức Phúc dịch),

NXB Sân khấu, Hà Nội, 2006, tr. 59 – 63)

ĐỀ 21

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản

LÀM LẼN VỀ SỰ THÀNH ĐẠT

Trong một bài trả lời phỏng vấn, tỉ phú Bill Gates – một người rất giàu có và thành đạt, đã nói quan niệm của mình: Cuộc sống là một cuốn sách to dày. Kẻ dại thì lật quá nhanh, người khôn thì đọc suy nghĩ và ứng dụng. Đáng sợ nhất là sự rỗng tuếch, nước

(1) Put: chỉ đơn vị trọng lượng của Nga từ năm 1899, tương đương với 16,3805 ki-lô-gam.

chảy bèo trôi. Mái trường là nơi sinh ra những con người chèo lái cuộc sống nhưng không nên coi đó là con đường duy nhất để có tương lai. Học ngoài nhà trường là công việc cả đời. Thất nghiệp cũng chỉ là chuyện thường gặp, đừng quan trọng hóa mà hãy coi đó là quãng thời gian tiếp tục rèn luyện. Cuộc sống càng dễ, con người càng yếu đuối.

Khi được hỏi, ông có lời khuyên gì với tư cách là một người thành đạt trên thế giới, Bill Gates nói: “Hãy bớt ngủ, tăng thời gian làm việc và không bao giờ bỏ học giữa chừng như tôi!”. Rõ

ràng Bill Gates cũng như nhiều người thành đạt khác có chung một phẩm chất là lao động không ngừng để đạt lấy đỉnh cao ước mơ.

Khi bạn không có nhiều phẩm chất trí tuệ, bạn chưa có tích lũy, mà bạn lại còn bắt đầu từ con số 0 về vật chất, hẳn bạn thấy mình nhỏ bé và khó có chỗ chen chân. Nhưng đó chỉ là mở đầu, rồi bạn sẽ có một công việc nào đó. Đôi khi ở công sở có những người sống lâu lên lão làng, che khuất mắt vai trò của bạn. Có thể họ nhìn bạn là một người đầu sai, chạy việc vặt như ngày xưa họ đã trải qua. Có thể họ là đảm bảo thủ. Họ sẽ gây khó khăn cho bạn. Sau nữa, ở họ là cả một kho kinh nghiệm. Nếu bạn tự đắc thấy họ ít bằng cấp, bạn đừng vội cho mình mới đăng lên chức, làm lãnh đạo họ. Dù sự thật là bạn có nhiều tiềm năng, bạn cũng phải sống và làm việc sao cho tài năng của bạn được công nhận và ứng dụng một cách rõ ràng qua công việc.

Có một số bạn trẻ quan niệm sai lầm về sự thành đạt. Phải đua chen, nếu cần thì rất ích kỉ, chỉ thấy mình là nhất, xem người khác là đối tượng để mình giẫm đạp lên. Có lẽ họ đã không đủ kiên nhẫn để chứng tỏ thực tài của mình. Người khác giỏi hơn bạn, đừng coi điều đó là điềm không may của mình. Cho nên bạn thấy ghét người giỏi hơn mình. Khi đó, nọc độc ngấm dần, người ta nhìn thấy bạn rất rõ trong sự "vươn lên một cách điên cuồng và nóng vội" và đó là lí do để bạn thất bại. Bạn có thể giành giật được một cái gì đó, nhưng về con người, về các mối quan hệ xã hội, về sự thanh thản trong tâm hồn, bạn sẽ thất bại ê chề.

(Nhiều tác giả, Ước mơ và sự thành công, NXB Hà Nội, 2018, tr. 54 – 55)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Chỉ ra lí lẽ và bằng chứng được tác giả sử dụng trong đoạn văn in đậm nghiêng.

Câu 2. Từ họ được in đậm nghiêng trong đoạn cuối hướng đến đối tượng nào?

Câu 3. Chỉ ra và giải thích ý nghĩa của thành ngữ được sử dụng trong đoạn sau: Cuộc sống là một cuốn sách to dày. Kẻ dại thì lật quả nhanh, người khôn thì đọc suy nghĩ và ứng dụng. Đáng sợ nhất là sự rỗng tuếch, nước chảy bèo trôi. Mái trường là nơi sinh ra những con người chèo lái cuộc sống nhưng không nên coi đó là con đường duy nhất để có tương lai.

Câu 4. Các phương thức biểu đạt mà tác giả đã kết hợp sử dụng trong văn bản có tác dụng gì?

Câu 5. Anh / Chị có đồng ý với quan điểm của người viết: Cuộc sống càng dễ, con người càng yếu đuối không? Vì sao?

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Mỗi người đều có những năng lực mà chính họ không biết đến, có thể làm những điều thậm chí không tin là có thể làm được.

*Anh / chị viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) bày tỏ suy nghĩ về vấn đề: Tầm quan trọng của năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo của tuổi trẻ ngày nay. **Câu 2. (4,0 điểm)***

THÁNG BA – RÉT NÀNG BÂN

Nhưng đến tháng Ba thì trời đất quả là kì ảo. Bảo rằng tháng ấy còn rét, không đúng, mà bảo là hết rét rồi cũng không đúng nữa.

Trời trong như ngọc, đất sạch như lau. Ngủ dậy lúc còn tối trời, anh ngồi uống nước trà đợi sáng thì uống chưa xong ấm nước, anh bỗng thấy có những đám mây hồng từ phía đông kéo tới giữa một nền trời xanh ngấn ngắt một màu. Ở đằng sau nhà, chim hót riu ran, đánh thức những người còn đang thiêm thiếp. Anh mở cửa nhìn ra ngoài thì lá cây sạch bong ra, lông lạnh như ở trong một phim ảnh màu tuyệt đẹp: sương móc ban đêm rửa hoa lá cỏ cây, rửa cả cát bụi trên các nẻo đường thành phố.

Giẫm đôi giày lên trên đất mịn màng, anh cảm thấy cái mát mẻ của đất, của sương vương trên cỏ thấm vào lòng anh y như thể anh đi chân không vậy. Chim vẫn hót riu ran. Anh nhìn lên trời cười thì những đám mây hồng toả ra một thứ ánh sáng trắng như sữa, nhẹ như bông, tràn lan trong không khí và áp chụp lấy các lùm cây nội cỏ. Anh tự nhủ: “Hôm nay chắc nắng to”. Anh sửa soạn một bộ quần áo mỏng để mặc cho nhẹ nhõm và dễ chịu.

Thì quả nhiên, đến buổi trưa nắng thực, nhưng đi lên lầu ngủ vừa dậy, anh cảm thấy có một cái gì rất lạ xảy ra. Anh nhắm mắt lại, nằm lặng yên ngóng, để xem cái tiếng reo ở ngoài vườn vọng lại là tiếng gì mà đến bất thành linh và xôn xao như vậy. Thì ra đó là tiếng reo của gió, của mây, của cây, của lá: chính trong khi ta đương mộng về Tây Phàn" với mấy cô nàng sơn cước, trời đã chuyển bất ngờ,

(1) Tây Phàn: “phản” là cách đọc khác của “phiên” hoặc “phan”. Tây Phàn tức là "tây phiên", là phen dậu phía tây, thường dùng để chỉ các vùng biên viễn, man di. Ở đây, “mộng Tây Phàn" là giấc mộng bay bổng, lãng mạn, thi vị như không gian vùng biên viễn xa xôi. *đương nắng thành*

râm, và chỉ trong khoảnh khắc, rét cuối Chạp, đầu xuân đã về trên cảnh gió, giữa một khoảng trời tháng Ba nắng ấm.

Cải tháng Ba ở Bắc có những ngày huyền ảo như thể đấy. Nếu là người thích vì von, anh có thể vì tháng ấy với một cô gái có sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành.

Đẹp đến nghiêng nước nghiêng thành thì có quyền làm nũng như Dương Quý Phi làm nũng vua Đường Minh Hoàng: không đau răng cũng nhấm mướt cho thêm xinh, mà vì có đau răng thực thì phải ăn trái lê chị mà quân sĩ phải rong ngựa đi năm, sáu ngày trời mới mong kiếm được. Yêu Quý Phi quả, thì Quý Phi càng làm nũng, mà Đường Minh Hoàng lại càng sủng ái Quý Phi hơn. Thì người Bắc đối với tháng Ba cũng vậy yêu cái nắng ấm của tháng Ba nhưng cũng yêu cái rét đột ngột của tháng Ba, mà nếu ví dụ trong tháng ấy có ngày nào nắng chói chang làm cho "chó già le lưỡi" thì cũng

cử yêu luôn, yêu không kì quẩn. Người đẹp mà làm nũng thì lại càng đẹp hơn.

Tôi yêu tháng Ba đất Bắc một phần vì thể và tôi không muốn tin rằng cái rét tháng Ba có thể làm cho "bà già chết cồng". Tôi chỉ thích nghĩ rằng cái rét đôi khi bắt ng trở về với tháng Ba là một cái rét thơ mộng, cái rét của một trời đầy hương và ngát hoa, trong đó có những chàng trai mặc quần đỏ ngồi bên án sách ngâm thơ...

Bằng, Thương nhớ mười hai, NXB Văn học, Hà Nội, 2008, tr. 56 – 58) (Vũ

Anh / Chị viết bài văn (khoảng 600 chữ) phân tích sự kết hợp giữa yếu tố tự sự và trữ tình của thể loại tùy bút (qua ngôn ngữ, chi tiết, sự việc,...) trong đoạn trích trên.

DE 22

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Trong cuộc giao lưu và hoà vào dòng chảy của các giá trị văn hoá ở thời đại số, mạng xã hội và các ứng dụng trở thành một nhân tố rất quan trọng. Nhưng thay vì tạo ra một thế giới gắn kết nhiều hơn, các ứng dụng có đang vạch ra ranh giới khoảng cách giữa các thế hệ?

“Facebook đang trở thành mảnh đất hoang cằn cỗi đầy người già.” – một câu nói lặp đi lặp lại trên các bài báo trong vài năm trở lại đây. Facebook vẫn đang đứng đầu thế giới với 2,9 tỉ người dùng hằng tháng, theo báo cáo của Statista.

(1) Lệ chi: quá vài.

(2) Statista: là một nền tảng trực tuyến của Đức, chuyên thu thập và trực quan hoá dữ liệu.

Ứng dụng đối thủ trực tiếp của nó, TikTok, vẫn mới chỉ cần mồi 1 tỉ người vào đầu năm nay. Thế nhưng, điều khiến Facebook đang rơi vào khủng hoảng lại nằm ở vấn đề nhân khẩu học. Các nghiên cứu của Trung tâm Pew hay eMarketer đều chỉ ra đa số người dùng nền tảng mạng xã hội này là người lớn tuổi, trong khi thế hệ trẻ đang đổ dồn sang TikTok

Mối quan hệ chất lượng

Thấy một nhóm bạn ngồi cùng nhau mà mỗi người chăm chú vào một máy điện thoại. Một gia đình đi ăn mà người lớn người nhỏ đều tập trung vào màn hình, phản ứng ban đầu của nhiều người là cảm thán rằng xã hội đang có quá nhiều người mê sống ảo mà bỏ bê mối quan hệ thực. Nhưng nếu mối quan hệ thực đủ hấp dẫn thì chiếc điện thoại có đủ sức cạnh tranh? [...]

Cũng đáng nói là gen Y và Z không chỉ rong chơi trên Internet. Theo một khảo sát của Pew Research Center, năm 2021 thế hệ Y và Z" ở Mỹ nổi bật về sự tham gia của họ trong vấn đề về biến đổi khí hậu. So với những người lớn tuổi, thế hệ Z và Y kêu gọi nhiều hơn về nhu cầu hành động với biến đổi khí hậu. Trong số những người dùng mạng xã hội, họ xem nhiều nội dung về biến đổi khí hậu trực tuyến hơn và hành động nhiều hơn.

Sẽ còn quá sớm để khẳng định những thói quen dùng mạng xã hội tác động đến sự khác biệt giữa các thế hệ, dẫn đến sự biến động các hệ giá trị từ gia đình đến rộng hơn là văn hoá. Nhưng trước những chuyển mình quá nhanh, quá khó đoán của mạng xã hội và các ứng dụng, việc nuôi dưỡng những giá trị căn cốt, nền tảng hơn lúc nào hết càng phải được đặt lên trên hết.

Những “giáo sư” mạng xã hội

Mạng xã hội là môi sinh màu mỡ cho tin giả. Chỉ cần khoác chiếc áo blouse trắng, ai cũng có thể trở thành chuyên gia và cho lời khuyên về cách chăm sóc sức khỏe, bên dưới không quên kèm đường dẫn bán sản phẩm.

Có lẽ chưa thời đại nào mà các nhà phân tích tài chính, bác sĩ, giáo sư, tiến sĩ... lại có nhiều thời gian đến vậy để tham gia mạng xã hội. Sự bùng nổ của những nội dung ngắn càng khiến lượng tin giả khổng lồ được tiêu thụ vì người dùng thiếu dữ liệu để xác minh thông tin cũng như bị choáng ngợp bởi số lượng tin tức dày đặc.

Chia sẻ với “Tuổi Trẻ”, anh David Trương, sống tại New York, Mỹ, cho biết bản thân anh cũng biết được một số bạn trẻ gặp xung đột với người lớn tuổi trong gia đình

Gen Y (tiếng Anh: Generation Y): những người được sinh ra trong khoảng từ năm 1981 đến 1996; Gen Z (tiếng Anh: Generation Z): những người được sinh ra trong khoảng từ năm 1997 đến 2012.

khi không thể thuyết phục người nhà dừng tin, dừng xem những thông tin không chính xác trên YouTube. Trong khi thế hệ trẻ người Việt sinh trưởng ở nước ngoài, được vi von như những trái chuối "ngoài vỏ vàng, trong ruột trắng", đã bộc lộ những suy nghĩ và phản ứng có sự cách biệt với thế hệ lớn tuổi dù nguồn cội vẫn là gốc gác Á Đông. Do đó, họ sẽ phản ứng thẳng thắn khi không cùng quan điểm.

Những đứt gãy về mặt giao tiếp, góc nhìn giữa các thế hệ, bên cạnh những điều kiện khách quan do văn hoá, môi trường sống đem lại thì không thể phủ nhận sự góp mặt của mạng xã hội, việc theo dõi và tin theo dòng chảy thông tin trên đó.

*(Theo Hồng Vân, Mai Thụy. Hộ chiếu văn hoá Việt Nam - Văn
hoa thời đại số:*

Mạng xã hội và mối lo ngại phân cực thế hệ, dẫn theo tuoitre.vn)

Thực hiện yêu cầu sau:

Câu 1. Đoạn mở đầu văn bản nêu lên vấn đề gì?

Câu 2. Xác định mục đích của các tác giả khi dẫn ra chia sẻ của anh David Trương.

Câu 3. Chỉ ra những kết hợp từ ngữ bất bình thường trong ngữ liệu sau và phân tích hiệu quả của chúng: "Những đứt gãy về mặt giao tiếp, góc nhìn giữa các thế hệ, bên cạnh những điều kiện khách quan do văn hoá, môi trường sống đem lại thì không thể phủ nhận sự góp mặt của mạng xã hội, việc theo dõi và tin theo dòng chảy thông tin trên đó. ".

Câu 4. Đánh giá của anh / chị về thái độ của các tác giả khi đặt nhan đề tiểu mục: Những "giáo sư" mạng xã hội.

Câu 5. Thông điệp nào trong đoạn trích có ý nghĩa sâu sắc với bản thân? Lí giải. II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh / chị về vấn đề: Trách nhiệm của tuổi trẻ trong việc gìn giữ môi trường mạng xã hội tích cực, có văn hoá.

Câu 2. (4,0 điểm)

Anh / Chị viết bài văn (khoảng 600 chữ) so sánh, đánh giá cách cảm nhận vẻ đẹp của mùa thu trong hai đoạn văn sau:

– *Quái lạ là cái mùa kì diệu: Tự nhiên trời chỉ đổi màu, gió chỉ thay chiều làm rung một cái lá ngô đồng, thế là bao nhiêu cảnh vật đều nhuộm một màu tẻ tái, làm cho lòng người đa cảm tự nhiên thấy se sắt, tư lương. Thế là trời đất cỏ cây tự nhiên hiện ra dưới một lăng kính mới: Trăng sáng đẹp là thế cũng hoá ra buồn, trời bát*

ngát yêu thương như thế mà cũng hoá ra tẻ tái, sông nước đẹp mênh mông như thế mà cũng hoá ra điều hiu lạnh.

Ngay đến cái thân mình, bình thường chẳng làm sao, vậy mà không hiểu cơn cơ nào thấy gió thu về xào xạc ngoài hiên mình cũng tự nhiên thấy thương cho thân thể và băng khuâng buồn nhớ. Nhớ cái gì, buồn cái gì, không rõ rệt. Chính vào lúc bóng tối chưa tan, người vợ thấy chồng chong một ngọn đèn con lên pha trà uống một mình và khe khẽ ngâm thơ cũng không hiểu tại sao chồng lại băng khuâng như vậy.

(Vũ Bằng, Thương nhớ mười hai, NXB Văn học, Hà Nội, 2008, tr. 170)

– *Lá không vàng, là không rụng, lá lại thêm xanh; ấy là mùa thu đã về; mùa thu mới về, yếu điệu thực nữ... Có ai thổi com mà khỏi nhẹ mơ hồ đầu đây...*

Chưa có sương mù, chưa có hắt sương mờ; chỉ là đôi thoáng sương mờ, mỏng như chiêm bao. Mặt Trời nhạt vừa khuất máy, thì khối là biếc hơi nhòa; Mặt Trời vừa lộ lại ánh vàng, thì khối lá

lại hiện nguyên sắc biếc; không biết có phải sương thu mới nhóm, hay đó chỉ là sự huyền ảo của chính hồn tôi?

Mùa thu đến với cõi đời như một cô gái xưa đi về nhà chồng; nàng thu bước đi rất khoan thai, tà áo thướt tha, chân không có tiếng. Thân hình nàng uốn éo rất thanh quý, mặt ngọc của nàng che sau cánh quạt mở, thỉnh thoảng cánh quạt khẽ chệch, để lộ đôi mắt êm như trời xanh buổi chiều.

(Xuân Diệu, Tru, in trong Tản văn hiện đại Việt Nam

(Lê Trà My tuyển chọn), NXB Hải Phòng, 2011, tr. 45)

DE 23

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

SỐNG DỄ VÀ SỐNG KHÓ

(1) Đời người chỉ sống có một lần, nhưng có người suốt đời lúc nào cũng thanh thản, tươi vui, nhẹ tênh tênh; ngược lại, có người luôn tự mình dẫn vật lo âu, sầu não, mưu mô,...

(2) Người này cho sống là dễ dàng. Người khác cho sống là khó khăn, nhọc nhằn... Thật trăm hình nghìn vẻ. Có lẽ có một triệu người thì có triệu hoàn cảnh cách nhau, trước hết sống dễ hay khó là tùy thuộc vào cách sống của con người cụ thể ấy.

(3) Có người sống vui với hoàn cảnh, không khổ sở vì thiếu chức cao, vọng lớn, không buồn vì luôn thèm những bữa ăn ngon, lên xe xuống ngựa, không ghen tức vì kẻ khác giàu có hơn mình, danh vị hơn mình. Luôn nhường nhịn, giúp đỡ kẻ khác chứ không mong được hơn kẻ khác. Vui vì được mùa, được ngắm bông hoa tươi, được mạnh ảo chỉ là thử vải thường, đi cải xe loại xoàng, càng vui khi bạn bè thành công hơn mình, tiến xa hơn mình...

(4) Người khác không thế, lúc nào cũng khổ sở vì tự thấy mình thua kém, nên ghen tị với thành công của anh hàng xóm, thấy người khác vui vẻ cũng ảm ức, chỉ mong sao mình lần chiếm thêm ít thước đất, mảnh vườn, cỗ bộ áo quần mà anh hàng xóm không có được. Chỉ mong sao đánh đổ được người khác, nên phải mưu toan nói xấu người, phải tung tin đồn làm hại người, mà muốn tung tin thì phải lo toan suy nghĩ để bịa ra được cái li của mình,... Bao giờ cũng tự đánh giá mình cao hơn cái mình thực có, nên sinh ra kèn cựa, kiện tụng, dè bieu, bình phẩm, hạ thấp uy

tin người khác. Không kể còn có khi nhận vợ dòng dõi, địa vị, tước danh nhằm mưu cầu lợi lộc, nếu không đạt ý mình thì trần trọc khổ sở, bày mưu tính kế một cách lao tâm khổ tứ, miễn sao mình được hơn người, dù chính đáng hoặc không chính đáng, nên phải dùng thủ đoạn đen tối, tà ý, nhỏ nhen... Tất cả những cái đó trước hết là tự làm khổ mình, ngày đêm không dứt ra được, cho nên sống ở trên đời là khó lắm...

(5) Nói thể không phải cử an phận nghèo hèn, dốt nát, không có chí tiến thủ. Nhưng lẽ sống, lối sống không phải chỉ là để mưu cầu lợi danh một cách hèn học. Nếu có lòng vị tha, biết khoan dung, rộng lượng, biết thanh thản trước những cảm dỗ nhỏ nhen,... thì cuộc sống thật dễ dàng.

Thực hiện yêu cầu sau:

(Băng Sơn, in trong Người Việt từ nhà ra đường.

NXB Thanh niên, Hà Nội, 1999, tr. 8)

Câu 1. Vấn đề trọng tâm được tác giả đề cập trong văn bản là gì?

2. Chỉ ra mục đích của tác giả qua văn bản trên.

Câu 3. Nêu hiệu quả của việc tách một bộ phận câu thành câu độc lập trong đoạn

văn sau:

“Có người sống vui với hoàn cảnh, không khổ sở vì thiếu chức cao, vọng lớn, không buồn vì luôn thèm những bữa ăn ngon, lên xe xuống ngựa, không ghen tức vì kẻ khác giàu có hơn mình, danh vị hơn mình. Luôn nhường nhịn, giúp đỡ kẻ khác chứ không mong được hơn kẻ khác. ”.

Câu 4. Chỉ ra và nêu tác dụng của sự kết hợp thao tác phân tích và bác bỏ trong việc làm nổi bật chủ đề được bàn luận.

Câu 5. Từ văn bản trên, anh / chị rút ra bài học gì trong việc lựa chọn lối sống đúng đắn cho mình?

II. Phân Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Trí tuệ nhân tạo (AI) đang đi vào cuộc sống mỗi quốc gia và biến những điều không tưởng thành hiện thực.

Nhà khoa học Stephen William Hawking cho rằng: “Sự phát triển toàn diện của trí tuệ nhân tạo có thể huỷ diệt nhân loại”. Tỷ phú Jack Ma, người sáng lập Tập đoàn Alibaba lại cho rằng: “Máy tính có thể thông minh, nhưng con người còn thông minh hơn”. Vậy, trí tuệ nhân tạo là tương lai hay tận thế của con người?

Với tư cách là chủ nhân của tương lai, anh / chị hãy bày tỏ quan điểm bản thân bằng đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ).

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn (khoảng 600 chữ) phân tích, đánh giá đặc điểm của thể loại bi kịch (nhân vật chính, xung đột, ngôn ngữ, hiệu ứng thanh lọc,...) thể hiện trong đoạn trích sau:

(Giới thiệu: Vũ Như Tô là một kiến trúc sư thiên tài. Để ăn chơi hưởng lạc, hôn quân Lê Tương Dực đã bắt ông xây dựng Cửu Trùng Đài. Vũ Tô Như kiên quyết chối từ dù bị đe dọa đến tính mạng. Cung nữ Đan Thiềm đã thuyết phục ông chấp nhận yêu cầu, lợi dụng tiền bạc và quyền lực của hôn quân để xây dựng cho đất nước toà đài hoa lệ. Nhưng xây Cửu Trùng Đài vô cùng tốn kém; nhân dân phải chịu sưu cao thuế nặng, đói rét, lầm than,... điều đó khiến người dân vô cùng oán hận. Quận công Trịnh Duy Sản dấy binh, lôi kéo thợ làm phản, giết Lê Tương Dực, Vũ Như Tô, Đan Thiềm và thiêu huỷ Cửu Trùng Đài.). Đoạn trích sau là đối thoại giữa Đan Thiềm thuyết phục Vũ Như Tô.

Hồi thứ nhất – Lớp VII

Đan Thiềm – Vũ Như Tô

ĐAN THIỀM: Thảo nào mà nước ta không có lấy một lâu đài nào ra hồn, khá dĩ sánh với những lâu đài Trung Quốc. Ngay cả Chiêm Thành cũng hơn ta nhiều lắm...

VŨ NHƯ TÔ: Tôi bẩm sinh có khiếu về kiến trúc. Tôi đã học văn, sau bỏ văn tập nghề, nhưng tập thì tập, vẫn lo nơm nớp, chỉ sợ triều đình biết thì vợ con ở nhà neoh nhóc, mà mình cũng không biết bao giờ được tháo cũi sổ lồng. Vua Hồng Thuận ngày nay càng khinh rẻ chúng tôi, cách đối đãi lại bạc ác. Chẳng qua là cái nợ tài hoa, chứ thực ra theo nghề ở ta lợi chẳng có mà nhục thì nhiều.

ĐAN THIÊM: Chính vì thế mà ông càng đáng trọng.

VŨ NHƯ TÔ: Trọng để làm gì? Tìm danh vọng chúng tôi đã chẳng chọn nghề này. Đời lần lút...

ĐAN THIÊM: Vậy thì các ông luyện nghề làm gì, luyện mà không đem ra thi thố

VŨ NHƯ TÔ: Đó là nỗi khổ tâm của chúng tôi. Biết đa mang là khổ nhục mà không sao bỏ được. Như bóng theo hình. Chúng tôi vẫn chờ dịp.

ĐAN THIÊM: Dịp đấy chứ đâu? Cừu Trùng Đài...

VŨ NHƯ TÔ: Bà đừng nói nữa cho tôi thêm đau lòng. Ngày ngày, tôi thấy các bạn thân bị bắt giải kinh, người nhà khóc như đưa ma. Còn tôi, mong manh tin quan đến bắt, tôi đem mẹ già, vợ và hai con nhỏ đi trốn. Được một năm có kẻ tố giác, quan địa phương đem lính tráng đến vây kín nơi tôi ở. Tôi biết là tuyệt lộ, mặc cho họ gông cùm. (Chàng rơm rớm nước mắt) Mẹ tôi chạy ra bị lính đẩy ngã, chết ngay bên chân tôi. Bọn sai nha lộng quyền quả thế. Rồi tôi bị giải lên tỉnh, tử tỉnh lên kinh, ăn uống kham khổ, roi vọt như mưa trên mình, lắm khi tôi chết lặng đi. Mẹ cháu lẽo đẽo theo sau, khóc lóc nhếch nhác, tôi càng đau xót can tràng. Cũng vì thế mà tôi thể là đành chết chứ không chịu làm gì.

ĐAN THIÊM: Cảnh ngộ của ông thì đáng thương thực. Nhưng ông nghĩ thế thì không được.

VŨ NHƯ TÔ: Sao vậy?

ĐAN THIÊM: Không được. Vì đức Hồng Thuận sẽ bắt ông chịu cực hình và còn đem tru di chín họ nhà ông. Ông đã tu được bao nhiêu công quả mà phạm vào tội đại ác ấy?

VŨ NHƯ TÔ: Tài đã không được trọng thì đem trả trời đất. Đó là lẽ thường. Cũng như nhan sắc...

ĐAN THIÊM: Không thể vì thế được, sắc vật đi được, nhưng tài phải đem dùng. VŨ NHƯ TÔ: Bà đã thương tài xin giúp cho tôi trốn khỏi nơi này. Ơn đó xin...

ĐAN THIÊM: Tôi giúp cũng không khó gì. Nhưng ra khỏi chốn này liệu ông có thoát hẳn được không? Hơn nữa, cái vạ tru di cửu tộc vẫn còn chờ chờ ra đó. Ông đừng tính nước ấy, không nên.

VŨ NHƯ TÔ: Vậy bà khuyên tôi nên ở đây làm việc cho hôn quân sao?

ĐAN THIÊM: Miễn là ông không bỏ phí tài trời. Ông nên lợi dụng cơ hội đem tài ra thi thố.

VŨ NHƯ TÔ: Xây Cửu Trùng Đài?

ĐAN THIÊM: Phải.

VŨ NHƯ TÔ: Xây Cửu Trùng Đài cho một tên bạo chúa, một tên thoán nghịch, cho một lũ gái dâm ô? Tôi không thể đem tài ra làm một việc ô uế, muôn năm làm bia miệng cho người đời được.

ĐAN THIÊM: Ông biết một mà không biết hai. Ông có tài, tài ấy phải đem cống hiến cho non sông, không nên để mục nát với cỏ cây. Ông không có tiền, ông không có thể dựng lấy một toà đài như ý nguyện. Chấp kinh, phải tòng quyền. Đây là lúc ông nên mượn tay vua Hồng Thuận mà thực hành cái mộng lớn của ông... Ông khế tiếng. Đó là tiểu tiết. Ông cứ xây lấy một toà đài cao cả. Vua Hồng Thuận và lũ cung nữ kia rồi mất đi nhưng sự nghiệp của ông còn lại về muôn đời. Dân ta nghìn thu được hãnh diện, không phải thẹn với những cung điện đẹp nước ngoài, thế là đủ. Hậu thế sẽ xét công cho ông, và nhớ ơn ông mãi mãi. Ông hãy nghe tôi làm cho đất Thăng Long này thành nơi kinh kì lộng lẫy nhất trần gian.

VŨ NHƯ TÔ: Đa tạ. Bà đã khai cho cái óc u mê này. Thiếu chút nữa, tôi nhớ cả. Những lời vàng ngọc tôi xin lĩnh giáo. Trời quá yêu nên tôi mới được gặp bà. ĐAN THIÊM: Tôi cũng may được gặp ông. Xin ông cố đi. Đức vua ngự tới. Lê Tương Dực vào.

(Nguyễn Huy Tưởng, Vũ Như Tô, in trong Tuyển tập Nguyễn Huy Tưởng,

NXB Sân khấu, Hà Nội, 2006, tr. 35 – 39)

DE 24

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

HỘ CHIẾU VĂN HOÁ VIỆT NAM:

TIẾNG VIỆT TRONG GIỚI TRẺ CÓ NGHÈO?

Tiếng Việt giàu đẹp vốn là tấm hộ chiếu văn hoá của Việt Nam trong mắt thế giới. Thế nhưng ngày nay, những câu nói chệch âm, những từ ngữ pha trộn mang theo tinh thần hài hước đang trở thành một phần trong giao tiếp của nhiều

bạn trẻ.

Cùng với sự phát triển như "vũ bão" của mạng xã hội, cách thức giao tiếp giữa những người trẻ cũng biến đổi không ngừng với nhiều từ ngữ sáng tạo mới. Tiếng lóng, tiếng pha là một trong những biểu hiện của sự biến đổi đó. Dạo một

vòng mạng xã hội, không khó để bắt gặp những câu viết sử dụng các từ lóng như "khum", "hem", "châm Zn", "sin lủi", "mãi mận", "mãi keo",... với tần suất xuất hiện rất cao. Ban đầu, những câu chữ được biến đổi để giúp cuộc trò chuyện dễ hiểu và mang tính hài hước hơn. Dần dần, nó lại trở thành ngôn ngữ chung trong một bộ phận giới trẻ.

Tiếng lóng – biểu hiện của tính xu hướng

Khi được hỏi về sắc thái biểu đạt, nhiều người trẻ cho rằng tiếng lóng không nhiều tầng biểu đạt hơn tiếng Việt gốc. Nhưng trong những trường hợp giao tiếp cùng nhau, việc sử dụng tiếng lóng giúp cho cuộc trò chuyện trở nên gần gũi và cởi mở hơn.

Tuy nhiên, mọi thứ sẽ tốt nếu dùng đúng và không lạm dụng. Bởi lẽ nếu dùng sai đối tượng hoặc trường hợp giao tiếp, những tiếng lóng mang ý nghĩa hài hước sẽ dần trở nên xa lạ và gây khó chịu cho nhiều nhóm đối tượng khác. Đơn cử như câu nói "Sao hay ra dễ quá à" được yêu thích trong thời gian gần đây. Nếu chỉ sử dụng giữa các nhóm đối tượng phù hợp, câu nói sẽ góp phần tăng tính di dóm cho cuộc trò chuyện. Nhưng đặt vào một bối cảnh khác, khi người trẻ buột miệng trước một người lớn tuổi, điều đó liền trở thành sự thiếu tôn trọng và thiếu nghiêm túc đối với đối phương. Về bản chất, mục đích chung của ngôn ngữ là giao tiếp và kết nối. Việc sử dụng tiếng lóng, tiếng pha cũng góp phần vào phương diện kết nối đó, giúp các bạn trẻ chứng minh được sự hợp thời của mình, nhưng cần phải biết sử dụng sao cho hợp lý.

“Tây hoá” hay sự nghèo nàn vốn từ?

Cùng với tiếng lóng, chuyện pha trộn giữa các loại ngôn ngữ cũng không còn xa lạ trong giới trẻ. Ở những lĩnh vực chuyên biệt, khi tiếng Việt quá dài dòng hoặc không đủ sát nghĩa,

người nói thường có xu hướng sử dụng một từ tiếng Anh chuyên ngành thay thế, giúp tăng hiệu quả giao tiếp giữa những người cùng lĩnh vực.

Tuy nhiên, không ít người trẻ thường xuyên pha tiếng mẹ đẻ cùng các ngôn ngữ khác trong lúc giao tiếp. Việc sử dụng quá đà ấy tạo ra thứ ngôn ngữ nửa tây nửa ta, gây khó chịu cho người nghe. [...]

Việc lạm dụng tiếng lóng, tiếng pha không giúp câu nói hay hơn mà chỉ góp phần làm mất đi vẻ đẹp tiếng Việt vốn là giá trị trong mỗi người Việt, trong giao tiếp của người Việt với nhau và trong mắt bạn bè thế giới.

(Theo

Trần Mặc, dẫn theo tuoitre.vn)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định nội dung chính của văn bản.

Câu 2. Hai vấn đề lớn được tác giả nêu lên để bàn luận về tiếng Việt trong giới trẻ là vấn đề nào?

Câu 3. Chỉ ra và phân tích hiệu quả của kết hợp từ bất bình thường trong câu: “Tiếng Việt giàu đẹp vốn là tấm hộ chiếu văn hoá của Việt Nam trong mắt thế giới.”. **Câu 4.** Nhận xét về mối liên hệ giữa nhan đề và các nội dung chính được trình bày trong văn bản.

Câu 5. Từ ý kiến của người viết: “Việc lạm dụng tiếng lóng, tiếng pha không giúp câu nói hay hơn mà chỉ góp phần làm mất đi vẻ đẹp tiếng Việt vốn là giá trị trong mỗi người Việt”, anh / chị rút ra bài học gì cho bản thân mình?

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh / chị về trách nhiệm của tuổi trẻ trong việc giữ gìn và phát triển tiếng Việt ngày nay.

Câu 2. (4,0 điểm)

Anh / Chị viết bài văn (khoảng 600 chữ) phân tích, đánh giá yếu tố trữ tình trong tùy bút sau:

Mùa thu Hà Nội như cô gái Liêu Trai, đẹp lộng lẫy kiều kì, ám ảnh một đời. Có lần tôi bắt đầu lữ hành, phải mặc áo len, nhưng qua nửa đường dài, phải dùng cánh tay làm mắc áo. Ngoài cửa toa tàu, dưới mây trắng máy bay, đâu là Huế có Trường Tiền cầu cong, đâu là Hải Vân lượn khúc, mà khi đặt chân lên Sài Gòn, đón mình như nhiệt huyết. Người bạn đi tiễn chân nơi Thăng Long, chắc về nhà nghe đêm vang tiếng rao ngô rang lúa rang hạt dẻ... còn mình đây nghe mùi khói dầu hôi dầu cặn nhức đầu, nhận ra nơi vừa đến khác hẳn chốn vừa đi. [...]

Hà Nội có phố Trần Hưng Đạo dài hơn hai ngàn một trăm mét với bóng sáu toả tròn xanh mượt bốn mùa che bóng, những biệt thự có vẻ êm đềm quý tộc của khu phố cũ, nơi thoảng hương hoa sữa đêm thu cho tình ái lấy làm trú ngụ,... nơi ta quen thuộc tuổi yêu đương chẳng cần nước hoa cũng mê man cùng mái tóc... Còn Sài Gòn, phố Trần Hưng Đạo cũng có đây, con phố dài hơn mười cây số nối Chợ Cũ Sài Gòn vào sâu lòng Chợ Lớn, với bóng cây dầu thưa thớt nhưng tấp nập ngày đêm, xe cộ nườm

nượp, chỗ nút đường cỏ Đại Thế Giới còn có tên L'Arc-en-Ciel. Thuở trước, lần đầu tiên có người Sài Gòn mách nước cho khách lạ là con đường dài lắm, không thể đi chân, mà hãy gọi một cái xe, khi khách hỏi thăm đến số nhà trên một nghìn ấy còn bao xa nữa, người khách lơ ngơ, chưa quen với con số nhà trên bao nhiêu, hẻm bao nhiêu, con số nghìn, khác hẳn một Hà Nội số không nhiều vì phố ngắn, có phố chỉ một số nhà, như phố Hoả Lò, phố Mai Xuân Thưởng, phố Hồ Hoàn Kiếm chỉ có 52 thước, nơi có món thịt bò khô nổi tiếng cho tuổi học trò...

Đêm Sài Gòn, hình như người ta không ngủ. Âm nhạc và sân khấu, quán rượu và hàng ăn. Xe chuyển và chợ họp... Hai giờ sáng, người này trở về nhà thì người kia đã trở dậy ra đường. Những Hàng Xanh, Cầu Muối, những Bà Quẹo, Bà Chiểu, những Khánh Hội, Bàn Cờ,...

Đêm Hà Nội êm đềm ra ra trên hàng sao đen phố Lò Đúc, hàng hoàng lan phố Phan Đình Phùng, hàng cau cổng chùa Trấn Quốc... có những căn gác nhỏ sáng đèn thâu đêm ở góc Hồ Tây, làng Cống Vị, ở khu tập thể (chung cư) Thành Công hay phố Lê, phố Láng,... cho bài thơ trang viết ra đời, cho kịch bản mang số phận con người [...].

Hà Nội của tôi và Sài Gòn của tôi, hai đầu đất nước, hai đĩa cân của chiếc bàn cân, dập dềnh lên xuống nơi cái điểm tựa, cái đòn bẩy là Huế hay Đà Nẵng, ai cho tôi bông bênh, cho tôi

thương nhớ... ở nơi này thì mong nơi kia, ở nơi kia thì tưởng về nơi cũ... cứ như ngày và đêm luân phiên không nghỉ...

Người bạn ở cư xá Bắc Hải, người bạn ở khu tập thể Thanh Xuân, có lúc mình sao nhãng, có lúc nhớ thiết tha... Đêm nằm, bấm đốt ngón tay, hết bàn tay phải qua bàn tay trái. Ngoài kia, những cơn gió thổi qua nóc cây long não cứ rì rầm một bản nhạc đầy tâm sự chỉ có người thức thâu đêm mới hiểu...

(Theo Băng Sơn, in trong Thú chơi người Hà Nội,

NXB Văn hoá – thông tin, Hà Nội, 2005, tr. 540 –

542)

DE 25

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

(1) Toàn cầu hoá đã và đang tạo nên xu thế hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, giúp các dân tộc, quốc gia xích lại gần nhau để hợp tác, trao đổi, giao lưu, học hỏi, cùng nhau phát triển.

(2) Tuy nhiên, phát triển trong bối cảnh quốc tế mới với những diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, văn hoá dân tộc cũng chịu những tác động trái chiều, rõ nhất là mặt trái của quá trình toàn cầu hoá, kinh tế thị trường và sự lấn át của các phương tiện truyền thông mới, Internet, mạng xã hội. Biên cương văn hoá tư tưởng của quốc gia cũng chịu nhiều thách thức trước sự xâm lấn của các nền tảng xuyên biên giới.

(3) Từ thực tiễn cho thấy trong quá trình toàn cầu hoá, nhất là với lĩnh vực văn hoá, nếu không có bộ lọc đủ mạnh, thiếu bản lĩnh và tính sáng tạo sẽ nguy cơ dẫn tới tiếp thu một cách thụ động, vội vã, ồ ạt. Từ đó rất dễ dẫn đến tình trạng nguồn lực, sức mạnh nội sinh trong nước bị những yếu tố ngoại sinh lấn át, chi phối; từ đó làm triệt tiêu tinh đa dạng văn hoá dân tộc, tự đánh mất bản sắc, cội rễ và truyền thống văn hoá của dân tộc mình. Không thể phủ nhận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 là bước phát triển nhảy vọt của văn minh nhân loại, mở ra những không gian mới, mang lại những loại hình dịch vụ, giải trí tiện lợi cho con người, hướng tới sự phát triển toàn diện.

(4) Tuy nhiên, mặt trái của những sản phẩm công nghệ đã và đang chi phối không nhỏ đến nhận thức, hành động của con người cũng như sự vận động, phát triển của nền văn hoá. Đã có những thanh, thiếu niên ban đầu tò mò, thích khám phá công nghệ để rồi dần dần bị lệ thuộc, nghiện Internet và mải mê trong thế giới ảo, làm mất đi những mối quan hệ, giao tiếp đời thường, tình đoàn kết, chia sẻ mờ dần, nhiều người rơi vào trạng thái cô đơn, trầm cảm, chối bỏ những giao tiếp trực tiếp của cuộc sống hiện thực. Không ít thanh, thiếu niên bị các đối tượng xấu dụ dỗ, sa vào tệ nạn xã hội, dẫn đến những hành vi ứng xử lệch lạc, để lại những hậu quả tai hại cho bản thân, gia đình và xã hội.

(5) Cần nhận thức rằng việc tiếp thu văn hoá thế giới phải có sự chọn lọc trên cơ sở các giá trị truyền thống, bản lĩnh văn hoá dân tộc. Phải tạo sức đề kháng văn hoá với những bộ lọc, vách ngăn cần thiết để đẩy lùi và chống lại sự xâm lấn của những trào lưu phản văn hoá, các luồng tư tưởng có nội dung xấu độc. Công tác quảng bá, lan toả hình ảnh đất nước, con người Việt Nam đến với bạn bè quốc tế cần được đẩy mạnh.

(Nguyễn Huy Phòng, Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, dẫn theo nhandan.vn, 25-07-2023)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định nội dung chính trong đoạn (2).

Câu 2. Mục đích tác giả viết đoạn (4) là gì?

Câu 3. Nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: “Phải tạo sức đề kháng văn hoá với những bộ lọc, vách ngăn cần thiết để đẩy lùi và chống lại sự xâm lấn của những trào lưu phản văn hoá, các luồng tư tưởng có nội dung xấu độc.”.

Câu 4. Nhận xét ngắn gọn mối quan hệ giữa luận điểm, lí lẽ và bằng chứng ở đoạn (4).

Câu 5. Anh / Chị có suy nghĩ gì trước ý kiến của người viết: “Biên cương văn hoá tư tưởng của quốc gia cũng chịu nhiều thách thức trước sự xâm lấn của các nền tảng xuyên biên giới?”.

II. Phân Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Nếu được mời trao đổi trên một diễn đàn tuổi trẻ, bằng đoạn văn (khoảng 200 chữ), anh / chị hãy lí giải vì sao cần phải giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong thời kì hội nhập quốc tế ngày nay.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn (khoảng 600 chữ) phân tích, đánh giá bi kịch của nhân vật Hồn Trương Ba trong đoạn trích sau:

(Giới thiệu: "Hồn Trương Ba, da hàng thịt" là vở kịch đặc sắc của Lưu Quang Vũ viết năm 1981 có nguồn gốc từ một tích truyện dân gian. Ông Trương Ba là một người làm vườn hồn hậu, giỏi đánh cờ, bị Nam Tào bắt chết nhầm. Nam Tào và Để Thích sửa sai cho Trương Ba sống lại trong xác anh hàng thịt vừa mới chết. Trong thân xác anh hàng thịt, Trương Ba gặp rất nhiều phiền toái: bị lí trưởng sách nhiễu và bị nhiễm một số thói xấu của anh hàng thịt khiến bản thân thay đổi, trở nên xa lạ trong mắt những người thân. Nhận thức được những điều đó, Trương Ba vô cùng đau khổ, cuối cùng ông quyết định trả lại xác cho anh hàng thịt và chấp nhận cái chết.).

Đoạn trích sau là đối thoại giữa Hồn Trương Ba và người bạn lâu năm – bác Trường Hoạt.

Nhà Trương Ba

Hồn Trương Ba và Trường Hoạt. Nét mặt Hồn Trương Ba vẫn rầu rĩ, thần thờ. TRƯỜNG HOẠT: (Lặng lẽ nhìn Hồn Trương Ba, lắc đầu) Lúc nào bác cũng sặc sụa hơi men. Bác uống rượu nhiều quá! Hôm nay tôi sang cũng là để nói chuyện này với bác: Bác đâm nát rượu mất rồi! Những thói xấu thường ngày nó làm hư hại tâm hồn, trí não của người ta bác ạ! Bà nhà bảo bữa cơm nào không có rượu là bác lại nhặt nhặt ngơ ngẩn như người mất hồn ấy.

HỒN TRƯỜNG BA: Mất hồn à? Mất hồn sao được?

TRƯỜNG HOẠT: Có phải chỉ rượu suông đâu! Thức ăn kém một chút, bác cũng cau có không chịu ăn. Vợ chồng luôn dằn vặt cãi cọ nhau. Chỗ anh em, tôi hỏi thật: Sao bác đâm trái tính như vậy?

HỒN TRƯỜNG BA: (Áp ửng) Tôi... tôi cũng không hiểu. Tự nhiên cứ thèm. Cái thân xác tôi ấy! Bác có ở trong tình cảnh tôi, bác mới hiểu. [...]

TRƯỜNG HOẠT: Bác cứ nói thế! Cái thân bác mang bây giờ đâu còn của anh hàng thịt, mà đã là của bác, là thân bác rồi, nó làm gì, gây ra sự gì, bác phải chịu, bác còn đổ cho ai được nữa! (Bực bội) Thì bác muốn nên bác mới đứng ra lụi cụi buôn bán ở cửa hàng thịt, suốt ngày một tay lăm lăm con dao nhọn, một tay khư khư túi tiền...

HÒN TRƯỞNG BA: Đây là ý thằng con trai tôi, lệnh của ông Lý trưởng... Có thể họ mới để cho tôi yên... Với lại, gia cảnh tôi bây giờ cũng túng bấn, chợ búa đắt đỏ mà cơm nước, tiêu pha thì lại nhiều hơn trước... cái vườn không đủ, phải trông vào lò lãi ở hàng thịt...

TRƯỞNG HOẠT: Ra bây giờ bác tính toán lập luận như vậy. Người ta bảo hàng thịt của bác buôn rẻ bán đắt, cân đũa cân sai, bắt chẹt khách hàng quá lắm! Thật chẳng còn ra làm sao! Mà thôi, không nói chuyện đó nữa, kéo lại cái cọ, bọc bội. Hay ta làm ván cờ vậy. Bây giờ chỉ còn đánh cờ là lại vui vẻ với nhau được như xưa! (Gượng cười) Bác đem bàn cờ ra đây!

(Họ đem bàn cờ ra, xếp quân ngồi đánh)

TRƯỞNG HOẠT: (Cau mày bối rối). Bác làm sao thế? Nước đi của bác... HÒN TRƯỞNG BA: Sao? Tôi thích đi vậy. (Một lát) Chiêu tướng!

TRƯỞNG HOẠT: (Ngơ ngác) Sao bác lại chiếu thế?

HÒN TRƯỞNG BA: Chiêu thế thì sao? Bác hết đường gỡ nhé!

TRƯỞNG HOẠT: Người đang hoàng không ai đòi ăn nước ấy! (Thất vọng) Vâng, tôi thua. (Đứng dậy) Nhưng bác Trương ạ, tôi không hiểu nổi. Lối đánh của bác khác hẳn ngày xưa. Thoạt trông thì thấy cách vào cờ của bác vẫn như xưa, nhưng sau thì... chẳng còn cái khoáng hoạt, dũng mãnh, thâm sâu ngày trước. Cách tiến, cách thủ của bác bây giờ vụn vặt, tũn mủn, thô phũ. Mà cái nước ăn vừa rồi, nói xin lỗi bác, nó bần tiện làm sao!

HÒN TRƯỞNG BA: Bác ăn nói hay nhỉ? Bần tiện là thế nào? Hay ta đánh ván nữa? TRƯỞNG HOẠT: (Chán nản) Không, tôi không thích đánh nữa. Xin kiếu bác... Thảo nào! Bác thay tâm đổi tính thật rồi, bác Trương Ba ạ...

(Lưu Quang Vũ, Hồn Trương Ba, da hàng thịt,

NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2013, tr. 59 – 60)

Phần ba

GỢI Ý LÀM ĐỀ LUYỆN TẬP

ĐỀ 1

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Ngữ liệu đọc hiểu là một văn bản nghị luận xã hội.

Câu	Nội dung	Điểm
1	Đối tượng mà người viết muốn hướng tới trong văn bản này là các bạn trẻ, tuổi trẻ, thế hệ thanh niên.	0,5
2	Vấn đề nghị luận được đề cập trong văn bản: tuổi trẻ là phải hành động.	0,5
3	Những lí lẽ và dẫn chứng được trình bày trong văn bản phù hợp với vấn đề nghị luận vì chúng đều hướng tới mục đích thuyết phục người đọc về việc cần phải hành động, không nên “ngồi yên”.	1,0
4	– Hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường: + Biến một vế câu thành một câu: “Nhiều người có được ý tưởng rất tốt. Nhưng có rất ít người biến được ý tưởng thành hiện thực.”. + Tinh lược thành phần câu (chủ ngữ): “Hãy làm gì đó. Đừng ngồi yên.”. – Ý nghĩa: tạo nên sự khác biệt, gây ấn tượng, nhằm nhấn mạnh, làm nổi bật thông điệp cần chuyển tải.	1,0
5	– HS trình bày quan điểm cá nhân nhưng cần nêu lí do thuyết phục. – Ý kiến xác đáng vì người trẻ sẽ không thể hoà nhập thế giới nếu không có năng lực hành động (như năng lực ngoại ngữ, công nghệ thông tin,...). Nhờ năng lực hành động, người trẻ mới có thể giao tiếp, giao lưu, trao đổi, hợp tác,... với bạn bè và các đối tác trên thế giới.	1,0

124

II. Phần Viết (6,0 điểm) Câu 1. (2,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở đoạn: Tuổi trẻ cần phải hành động, dấn thân, không nên thụ động, an phận.

b) Thân đoạn:

b.1. Vì sao tuổi trẻ cần làm gì đó. Đừng ngồi yên!?

– Vì chỉ có hành động mới biến các ý tưởng, ước mơ... thành hiện thực; không thể ngồi yên hoặc chỉ nói mà làm thay đổi bản thân và phát triển xã hội.

– Vì qua hành động sẽ giúp tuổi trẻ có cơ hội học tập, tìm kiếm việc làm, phát triển bản thân.

– Tuổi trẻ là thời điểm vàng (về sức khỏe, trí tuệ, ý chí, nghị lực,...) để rèn luyện và cống hiến, vì thế, cần phải hành động để phát huy hết thể mạnh của tuổi trẻ. b.2. Chứng minh: dẫn ra một số tấm gương tuổi trẻ (từ xưa đến nay) đã cống hiến hết mình cho đất nước.

c) Kết đoạn: Phải tích cực hành động, dám dấn thân, không ngại đương đầu khó khăn, thử thách chính là điều quan trọng mà tuổi trẻ cần làm, nhất là trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

Lưu ý: HS cũng có thể nêu các ý khác, miễn là hợp lí, thuyết phục.

Câu 2. (4,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở bài:

- Giới thiệu tác giả Huy Cận và bài thơ Áo trắng.
- Bài thơ thể hiện những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật: hình ảnh, ngôn từ, biện pháp nghệ thuật, yếu tố tượng trưng.

b) Thân bài:

b.1. Các yếu tố hình thức nghệ thuật đặc sắc được thể hiện trong bài thơ là gì? — Hình ảnh thơ đẹp, mang màu sắc lãng mạn (Gót ngọc dồn hương, bước toả hồng, đôi má nắng hoe tròn, Nắng thơ dẹt sáng trên tà áo,...).

– Ngôn ngữ gợi hình, gợi cảm (mộng trắng trong, ngón ngón thon, Đôi lứa thần tiên, Dịu dàng áo trắng,...).

– Các biện pháp nghệ thuật như so sánh, nhân hoá (Nắng thơ dẹt sáng trên tà áo, Lả nhỏ mừng vui, áo trắng trong như suối), thay đổi trật tự từ và chuyển hoá chức năng của từ (Dịu dàng áo trắng trong như suối, Em đẹp bàn tay ngón ngón thon,

Em duyên đôi mắt nắng hoe tròn) làm cho hình ảnh “em” hiện lên đẹp hơn, lung linh và hấp dẫn hơn.

– Các yếu tố tượng trưng, siêu thực thể hiện qua hình ảnh có ý nghĩa biểu tượng (ảo trắng), những hình ảnh phản ánh hiện thực của giấc mơ, của tâm hồn không dễ tri nhận bằng các giác quan thông thường (mộng trắng trong, Hôm xưa em đến, mắt như lòng; Gót ngọc dồn hương, bước toả hồng; Hồn em anh thở ở trong hơi; Toả phát đôi hồn cảnh mộng bay) và thủ pháp chuyển đổi cảm giác (Em lừa gió biếc vào trong tóc / Thổi lại phòng anh cả núi non; Em ban hạnh phúc chứa đầy tay). Những yếu tố này đã tạo nên một thế giới nghệ thuật vừa thực vừa hư, vừa hiện hữu trước mắt vừa như đang mơ. Theo đó, hình tượng thơ (em) hiện ra thật gần gũi nhưng cũng lại huyền ảo sương khói, xa xôi.

b.2. Các yếu tố hình thức nghệ thuật ấy có vai trò, tác dụng thế nào?

- Giúp tác giả diễn tả được những cung bậc tình cảm, cảm xúc vừa hiện thực, vừa lãng mạn, vừa có thể vừa không thể tri nhận rõ ràng,...
- Gây ấn tượng và đem lại những cảm nhận mới mẻ cho người đọc, góp phần tạo nên tính hấp dẫn của thi phẩm.
- Góp phần đổi mới, hiện đại hoá thơ ca.

Lưu ý: Đây là bài thơ có yếu tố tượng trưng, siêu thực nên người viết cần chỉ ra và phân tích, đánh giá biểu hiện của yếu tố này trong tác phẩm.

c) Kết bài:

- Bài thơ cho thấy những nét mới mẻ về hình thức nghệ thuật, chứa đựng yếu tố tượng trưng, siêu thực và có tác dụng tốt trong việc thể hiện nội dung trữ tình.
- Bài thơ thể hiện xu hướng cách tân, đổi mới của các nhà thơ mới nói chung và Huy Cận nói riêng

ĐỀ 2

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Ngữ liệu đọc hiểu là một văn bản thông tin.

Câu	Nội dung	Điểm
1	Văn bản trên cho biết thành tích nổi bật nhất của Bùi Thị Thu Thảo là Huy chương Vàng Asiad.	0,5

2	Theo lời kể của nhân vật “tôi” trong văn bản, người bố đã có hai lần thuyết phục con gái quay lại với thể thao.	0,5
3	Bùi Thị Thu Thảo đã vượt qua được những khó khăn để tiếp tục thi đấu điền kinh và giành được giải thưởng lớn là nhờ có ý chí, nghị lực, khát vọng cống hiến và sự động viên, hỗ trợ từ gia đình, nhất là người bố bệnh tật.	1,0
4	Ở câu thứ nhất, do đưa từ “bất ngờ” lên trước nên câu này nhấn mạnh hơn vào tính chất đột ngột, không hên trước của bố khi “bắt xe ôm xuống Hà Nội”. Còn câu thứ hai lại nhấn mạnh vào chủ thể hành động là người bố khi xuống Hà Nội thuyết phục con gái quay lại với thể thao.	1,0
5	HS tự viết nhưng cần lí giải một cách thuyết phục. Chẳng hạn: ý chí, khát vọng cống hiến cho đất nước; tình yêu thương gia đình, cha mẹ.	1,0

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở đoạn: HS dẫn ra được ý kiến: Hạnh phúc đơn giản là được cống hiến. b) Thân đoạn:

b.1. Hạnh phúc là gì?

Có nhiều quan niệm về hạnh phúc. Quan niệm trên đây coi hạnh phúc là niềm vui được cống hiến, được phấn đấu để đạt được những kết quả tốt đẹp trong cuộc sống.

b.2. Cống hiến là thế nào?

Trái với hưởng thụ (chỉ vì mình, cho riêng mình,...), cống hiến là một trong những hành động thể hiện mong muốn đem lại những giá trị tốt đẹp cho người thân và cộng đồng; sống và làm việc vì người khác. Cống hiến giúp con người hiện thực hoá những đam mê, đem lại hạnh phúc cho cá nhân và những người xung quanh.

b.3. Tại sao hạnh phúc đơn giản là được cống hiến?

Vì khi cống hiến, con người nhận thức rõ về việc sống hữu ích, có được niềm vui khi lan toả những điều tốt đẹp và cảm nhận niềm hạnh phúc khi được mọi người yêu mến, ủng hộ, hưởng ứng.

b.4. Chứng minh bằng một số ví dụ cụ thể cho thấy nhiều tấm gương suốt đời cống hiến cho xã hội bằng những việc

Câu 2. (4,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở bài: Giới thiệu đoạn trích (xuất xứ, tác giả) và vấn đề nghị luận: những suy cảm của nhân vật trữ tình về cổ hương và giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh giản dị, sâu sắc toát lên từ văn bản.

b) Thân bài:

b.1. Những suy cảm của nhân vật trữ tình về cổ hương

– Trong cảm nhận của nhân vật trữ tình “tôi”, cổ hương gắn liền với những gì thanh bình (tất cả đã ngủ say), lãng mạn (vì sao ướm át) nhưng hoang sơ và lâu đời (những ngọn gió hoang mê đại).

– Cổ hương cũng là những gì gần gũi và thân thiết nhất (ánh sáng đèn dầu mà ông bà tôi để lại, khúc ruột tôi đã chôn, tiểu sành đang xếp bên lò gốm).

— Đặc biệt, cổ hương có một “nỗi buồn” — báu vật tinh thần cần được gìn giữ như bản sắc quê hương.

– Đoạn trích thể hiện tình cảm yêu thương, gắn bó thiết tha đối với quê hương của nhân vật trữ tình — hiện thân của tác giả (chú ý: điệp khúc (Tôi hát bài hát về cổ hương tôi), chi tiết có tính biểu tượng (bài hát) tượng trưng cho những suy cảm của “tôi” về cổ hương và những hình ảnh gần gũi (ánh sáng đèn dầu, khúc ruột, giun đất vại nước, bờ ao,...).

b.2. Giá trị văn hoá và triết lí nhân sinh

– Đoạn trích cho thấy giá trị văn hoá truyền thống của người dân Việt Nam: luôn hướng về quê hương – nơi chôn nhau cắt rốn; quê hương, trước hết, chưa phải là những cái cao sang mà là những gì gần gũi, đời thường nhất; quê hương gắn liền với những phong tục tập quán, những sinh hoạt đời sống đã sâu rễ bền gốc (Ví dụ: tục chôn nhau thai,...).

– Đoạn trích thể hiện quan niệm của nhà thơ về đời sống; mỗi con người sinh ra, lớn lên, rồi khi chết cũng phải quay về với nơi chôn nhau cắt rốn; sự sống luôn luôn tái sinh không ngừng dưới những dạng tồn tại khác nhau.

c) Kết bài:

– Đoạn trích thể hiện những tình cảm yêu mến, gắn bó và những nghĩ suy của nhà thơ về cô hương.

– Đoạn trích cho thấy những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc và những triết lí nhân sinh sâu sắc.

ĐỀ 3

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Ngữ liệu đọc hiểu là một văn bản thông tin.

Câu	Nội dung	Điểm
1	Đoạn sa pô trong văn bản cho biết thông tin về thời gian, nội dung, chủ đề của sự kiện vinh danh 10 gương mặt trẻ Thủ đô tiêu biểu 2018.	0,5
2	HS có thể trình bày các thông tin khác nhau về Đặng Xuân Trường nhưng cần đủ ba thông tin về thành tích có trong văn bản: Chẳng hạn: (1) Người đi đầu xây dựng trang trại thủy canh trồng rau sạch bằng việc áp dụng công nghệ cao, tự động hoá; (2) Cùng bốn thành viên khác thành lập Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Hachi Việt Nam ứng dụng IoT để sản xuất rau sạch; (3) Mong muốn: xây dựng một mô hình nông nghiệp thông minh, tự động hoá hoàn toàn.	0,5
3	Những số liệu về công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Hachi Việt Nam cho thấy sự phát triển mạnh mẽ của công ti do Trường đồng sáng lập; đồng thời thể hiện sự lan toả của một giải pháp hữu ích cho cộng đồng dân cư ở Hà Nội và nhiều tỉnh, thành khác.	1,0
4	Văn bản trên sử dụng ngôn ngữ trang trọng vì: – Phạm vi giao tiếp: phạm vi rộng, mang tính chất công cộng với nhiều nhân vật giao tiếp khác nhau (ở đây là các độc giả với những đặc điểm riêng về lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp,...). – Từ ngữ: bảo đảm chuẩn mực, mang tính toàn dân, tính chính thống và lịch sự (không có từ ngữ mang sắc thái khẩu ngữ hoặc từ địa phương hay tiếng lóng,...). – Kiểu câu: được sử dụng cẩn thận, đầy đủ thành phần, chủ yếu là câu ghép (không có câu đặc biệt, câu cảm thán,...).	1,0
5	HS có thể bày tỏ những suy nghĩ khác nhau về tuổi trẻ này nay nhưng phải có căn cứ, cần dựa vào văn bản hoặc thông tin chính xác từ những nguồn tin cậy khác. Chẳng hạn: Thế hệ trẻ ngày nay giàu khát vọng sáng tạo, mong muốn đem lại những giá trị hữu ích cho cộng đồng.	1,0

II. Phần Viết (6,0 điểm) Câu 1. (2,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở đoạn: Tuổi trẻ cần phải phát huy tính sáng tạo trong mọi hoạt động. b) Thân đoạn:

b.1. Thế nào là sáng tạo?

Sáng tạo là tạo ra những cái mới, hữu ích mà trước đây không có, chưa có. Sáng tạo đem lại cho con người cảm hứng lao động và góp phần tạo ra những sản phẩm tốt đẹp cho xã hội.

b.2. Vì sao tuổi trẻ cần phải sáng tạo?

- Vì tuổi trẻ là thời điểm đẹp nhất, có nhiều thuận lợi nhất để sáng tạo.
- Sáng tạo là hoạt động cần thiết để tuổi trẻ đổi mới, tạo ra những giá trị tiến bộ, tốt đẹp cho bản thân và cộng đồng.
- Tuổi trẻ là nguồn lực lao động chính, tạo nên sức mạnh dân tộc. Nếu tuổi trẻ không sáng tạo thì đất nước khó phát triển, dân tộc khó sánh vai với các cường quốc trên thế giới.

b.3. Làm thế nào để tuổi trẻ phát huy tính sáng tạo trong mọi hoạt động để đem lại những giá trị tốt đẹp cho bản thân và cộng đồng?

- Mỗi bạn trẻ cần ý thức được trách nhiệm của mình trong việc xây dựng phong trào sáng tạo để góp phần lan toả những giá trị mới, tiến bộ trong xã hội.
- Tuổi trẻ cần không ngừng học hỏi, tiếp cận những tri thức mới, những công nghệ tiên tiến để thực hiện các hoạt động sáng tạo.
- Mỗi bạn trẻ cần có tư duy mở, tránh định kiến, ủng hộ cái mới tiến bộ đồng thời lan toả những giá trị sáng tạo trong cộng đồng.

c) Kết đoạn:

- Mỗi bạn trẻ cần đẩy mạnh các hoạt động sáng tạo để phát triển bản thân và góp phần thúc đẩy tiến bộ xã hội.
- Hoạt động sáng tạo cần được nhân rộng, trở thành phong trào trong tuổi trẻ. **Câu 2.** (4,0 điểm)
HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở bài:

- Giới thiệu hai đoạn thơ (thuộc bài thơ nào, ai là tác giả).

Hai đoạn thơ có những điểm giống và khác nhau về nội dung và hình thức nghệ thuật.

b) Thân bài:

b.1. Điểm giống của hai đoạn thơ là gì?

- Cả hai đoạn thơ đều là những nhận thức, tình cảm của các tác giả về đất nước. Đất nước là những gì gần gũi, thân thương, nghĩa tình nhất, vừa lam lũ nhưng cũng vừa thiêng liêng.
- Những suy cảm về đất nước của hai nhà thơ đều được thể hiện qua hình thức thơ tự do để những cảm xúc dạt dào được tuôn chảy, để những cung bậc tình cảm về đất nước được thoải mái bộc lộ.
- Hai tác giả cũng có xu hướng sử dụng các chất liệu của đời sống văn hoá (phong tục, tập quán), văn học dân gian để thể hiện hình tượng đất nước.

b.2. Điểm khác của hai đoạn thơ là gì?

– Nếu đoạn trích Đất Nước của Nguyễn Khoa Điềm nghiêng về việc lí giải cội nguồn của đất nước thì đoạn trích Đất Nước của Tạ Hữu Yên chủ yếu là cảm nghĩ về đất nước trong những năm tháng gian khổ.

– Trong khi hình tượng Đất Nước của Nguyễn Khoa Điềm được khắc hoạ qua hình ảnh của các thế hệ những người trong gia đình (bà, mẹ, cha mẹ, con cái) thì Đất Nước của Tạ Hữu Yên chủ yếu gắn liền với hình ảnh mẹ.

c) Kết bài:

— Hai đoạn thơ đã có những điểm gặp nhau về hình tượng đất nước và cảm nghĩ của các nhà thơ về đất nước. Điều đó cho thấy đất nước là nguồn cảm hứng dạt dào và bất tận với các nghệ sĩ.

– Hai đoạn thơ cũng cho thấy tính chất sáng tạo riêng của mỗi nhà thơ về nội dung trữ tình và hình thức nghệ thuật.

ĐỀ 4

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Ngữ liệu đọc hiểu là một văn bản thơ trữ tình hiện đại.

Câu	Nội dung	Điểm
1	Nhân vật xưng “ta” trong văn bản trên là nàng Vọng Phu.	0,5
2	Những dấu gạch đầu dòng cho thấy bài thơ có kết cấu đối thoại (giữa nhà thơ với nàng Vọng Phu).	0,5

3	Trong hai dòng thơ cuối, tác giả đã thể hiện cảm nhận mới mẻ: nàng Vọng Phu hoá đá để <i>những người vợ muôn đời thoát khỏi cảnh chờ mong</i> , để cuộc sống này không còn những nỗi đợi chờ trong mòn mỏi và vô vọng.	1,0
4	HS cần chỉ ra và nêu tác dụng của một trong số các biện pháp nghệ thuật sau: – Chuyển đổi cảm giác (<i>hoá đá niềm tin, hoá đá nỗi cô đơn, hoá đá thời gian chờ đợi</i>), “hoá đá” chỉ việc chuyển sang trạng thái rắn (đá) của vật chất. Niềm tin, nỗi cô đơn, thời gian vốn là những phạm trù tinh thần hoặc vật chất không thể cảm nhận bằng giác quan thông thường, nay đã được chuyển đổi sang dạng cảm nhận trực quan. Tác dụng: thể hiện một cách hình ảnh, sinh động những tâm tư sâu kín của nàng Vọng Phu và cảm nhận mới mẻ của nhà thơ về những người phụ nữ chờ chồng. – Điệp từ “hoá đá” (<i>hoá đá niềm tin, hoá đá nỗi cô đơn và thời gian chờ đợi</i>) nhằm nhấn mạnh sự bất tử hoá những nỗi đau và vẻ đẹp tinh thần (niềm tin, nỗi cô đơn, thời gian chờ đợi) của nàng Vọng phu.	1,0
5	– Các tỉnh, thành phố ở Việt Nam có hòn Vọng Phu (hay những tảng đá có hình giống người phụ nữ chờ chồng): Lạng Sơn, Thanh Hoá, Bình Định, Đắk Lắk, Nghệ An, Quảng Nam, Tuy Hoà,... (<i>HS chỉ cần nêu từ hai tỉnh, thành trở lên là đạt yêu cầu</i>). – Thực tế đó cho thấy nỗi đau chờ đợi người chồng đi chinh chiến đã trở thành đặc điểm chung của nhiều người phụ nữ Việt Nam. Nó phản ánh số phận đau khổ, kém may mắn của người phụ nữ trong xã hội cũ nhưng cũng là một hình ảnh có ý nghĩa biểu tượng về sự thủy chung, son sắt của người phụ nữ Việt Nam.	1,0

II. Phần Viết (6,0 điểm) **Câu 1.** (2,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở đoạn: Các bạn trẻ cần tích cực chuẩn bị hành trang tri thức, kỹ năng để trở thành những công dân toàn cầu mang bản sắc Việt Nam.

b) Thân đoạn:

b.1. Công dân toàn cầu mang bản sắc Việt Nam là những người như thế nào? Đó là những người Việt Nam vừa mang trong mình những phẩm chất, năng lực có thể hội nhập quốc tế, tham gia giải quyết các vấn đề chung của nhân loại, vừa thể hiện bản sắc văn hoá của dân tộc.

b.2. Vì sao các bạn trẻ cần tích cực chuẩn bị hành trang tri thức, kỹ năng để trở thành những công dân toàn cầu mang bản sắc Việt Nam?

– Toàn cầu hoá là xu thế tất yếu mà tất cả các nước cần hội nhập, nhất là thế hệ trẻ. – Tuy nhiên, quá trình toàn cầu hoá có thể khiến cho Việt Nam đánh mất bản sắc văn hoá, bị hoà tan vào thế giới, có nguy cơ không còn là chính mình.

b.3. Các bạn trẻ cần làm gì để trở thành những công dân toàn cầu mang bản sắc Việt Nam?

– Mỗi bạn trẻ cần học hỏi, rèn luyện để có tri thức, kỹ năng của một công dân toàn cầu.

– Tuổi trẻ cần có ý thức tìm hiểu và gìn giữ, phát huy bản sắc văn hoá Việt Nam. Lưu ý: HS cũng có thể nêu các ý khác, miễn là hợp lí, thuyết phục.

c) Kết đoạn:

– Tuổi trẻ là chủ nhân tương lai của đất nước, cần góp phần đưa đất nước ngày càng phát triển trên trường quốc tế, đồng thời, phải giữ được bản sắc Việt Nam. – Liên hệ bản thân.

Câu 2. (4,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở bài:

Hình tượng “nàng Vọng Phu” trong đoạn trích Trữ chuyện với nàng Vọng Phu (Vương Trọng) và đoạn trích Vọng Phu (Chế Lan Viên) có những điểm giống, khác nhau về nội dung và hình thức nghệ thuật.

b) Thân bài:

b.1. Điểm giống nhau của hình tượng “nàng Vọng Phu” trong hai văn bản:

– Cả hai đoạn trích đều cùng viết về đề tài vọng phu; cùng có cảm hứng về một hiện tượng bi kịch lịch sử khá độc đáo (người vợ chờ chồng ra trận mòn mỏi đến hoá đá); cùng sử dụng thể thơ tự do;...

– Hình tượng “nàng Vọng Phu” hiện lên trong sự mòn mỏi, cô đơn, mang chở nỗi đau của người phụ nữ có chồng đi chinh chiến, cho thấy hiện thực khốc liệt của chiến tranh.

– Hình tượng “nàng Vọng Phu” thể hiện vẻ đẹp tâm hồn của những người phụ nữ Việt Nam (vẻ đẹp thủy chung, kiên trinh, son sắt).

b.2. Điểm khác nhau của hình tượng “nàng Vọng Phu” trong hai văn bản:

– Nếu Chế Lan Viên mượn sự “hoá thạch” của nàng Vọng Phu để tập trung khắc hoạ số phận và vẻ đẹp của những người phụ nữ Việt Nam thì Vương Trọng lại muốn

thông qua sự “hoá đá” của nàng Vọng Phu để nhắc nhở nhân loại về sự cần thiết phải xây dựng một thế giới hoà bình, để những người vợ muôn đời không phải chịu số phận đau khổ như thế nữa.

– Cùng thể hiện hình tượng nàng Vọng Phu bằng hình thức thơ tự do nhưng khác với Chế Lan Viên, Vương Trọng đã sáng tạo hình thức đối thoại tưởng tượng giữa mình và nàng Vọng Phu.

c) Kết bài:

– Hai đoạn trích có điểm tương đồng về nội dung (đề tài, cảm hứng và thể thơ).

– Mỗi đoạn trích cũng cho thấy sự sáng tạo riêng của mỗi nghệ sĩ, từ cách cảm, cách nghĩ đến sự lựa chọn hình thức thể hiện...

ĐỀ 5

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Ngữ liệu đọc hiểu là văn bản thông tin

Câu	Nội dung	Điểm
1	- Sau 1 ngày, con người sẽ quên 74%, còn nhớ 26% - Sau 1 tuần, con người sẽ quên 77%, còn nhớ 23% - Sau 1 tháng, con người sẽ quên 79%, còn nhớ 21%	0,5
2	Thời điểm ôn tập tốt nhất là lúc chúng ta quên 50%.	0,5
3	Theo tác giả, đây là quan hệ tương đồng vì quảng cáo trên ti vi cũng như việc ôn tập đều phải làm thế nào để con người ghi nhớ tốt nhất.	1,0
4	Trong văn bản này, các yếu tố phi ngôn ngữ (hình ảnh, biểu đồ) không chỉ chuyển tải thông tin mà còn giúp người đọc hình dung, nắm bắt thông tin một cách rõ ràng, trực quan.	1,0
5	HS nêu quan điểm riêng dựa trên những trải nghiệm cá nhân nhưng cần thuyết phục. Chẳng hạn: từ việc học từ vựng tiếng Anh hay học kiến thức lịch sử, địa lí,... của bản thân, HS suy nghĩ về tính đúng đắn hoặc mức độ phù hợp của các nhận xét, đánh giá của người viết trong văn bản.	1,0

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở đầu: Bức tranh gợi lên nhiều suy nghĩ về công bằng.

b) Thân đoạn:

b.1. Giải thích ý nghĩa bức tranh

– Nội dung tranh: tất cả các con vật (chim, voi, khi, cá,...) đều thực hiện một bài kiểm tra giống nhau là leo cây.

– Ý nghĩa: Thể hiện sự cào bằng, thiếu phân hoá, phân biệt khi đánh giá những đối tượng khác nhau; việc đánh giá không dựa trên năng lực, sở trường, điều kiện riêng của từng cá thể.

b.2. Suy nghĩ về chủ đề bức tranh

– Mỗi cá nhân đều có sở trường, sở đoản riêng và những điều kiện sống, học tập không giống nhau.

– Công bằng không có nghĩa là cao bằng, cần đánh giá con người dựa trên năng lực, sở trường, điều kiện của mỗi cá nhân.

– Vì việc áp đặt một quy định cứng nhắc trong xem xét, đánh giá những con người, sự vật, hiện tượng khác nhau sẽ đưa đến những nhận định thiên lệch, thiếu công bằng, từ đó, có thể gây ra những bất bình, tiêu cực trong tổ chức, xã hội.

b.3. Nêu quan điểm cá nhân. Gợi ý:

- Mỗi cá nhân không nên tự ti, cần mạnh dạn dần thân, sẵn sàng đối diện với những thử thách mới.
 - Con người cần sẵn sàng mở rộng các giới hạn của bản thân, nâng cao kiến thức, kỹ năng và tìm kiếm các nguồn lực mới để đáp ứng những yêu cầu, đòi hỏi mới của cuộc sống.
- c) Kết đoạn: Không thể cào bằng trong đánh giá nhưng cũng cần phải sẵn sàng đương đầu với những đòi hỏi, thử thách mới của cuộc sống.

Câu 2. (4,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở bài:

Giới thiệu nội dung chính của đoạn trích bài thơ Những dòng sông của Bé Kiến Quốc: những suy cảm của tác giả về vai trò, vị trí của những dòng sông đất Việt trong lịch sử dân tộc và đời sống của mỗi người dân Việt Nam.

b) Thân bài:

b.1. Nội dung của đoạn trích

- Những người dân Việt Nam, dù ở đâu, cũng đều sinh ra và lớn lên bên một dòng sông. Những dòng sông đất Việt đã gắn bó với cuộc đời của mỗi người từ những tháng năm tuổi thơ với bao kỉ niệm tươi đẹp. Sông đồng hành, chia ngọt sẻ bùi cùng con người trong lao động, trong tình yêu đôi lứa.
- Những dòng sông đã trở thành một phần của một dân tộc anh hùng, góp phần tạo nên những tính cách anh hùng.

b.2. Ý nghĩa, thông điệp tư tưởng của đoạn thơ

- Đoạn thơ thể hiện tình cảm yêu mến và niềm tự hào của nhà thơ về những dòng sông đất Việt, là sự khẳng định vai trò, vị trí quan trọng, không thể thiếu của những dòng sông trong quá trình dựng nước và giữ nước cũng như trong sự trưởng thành của mỗi người Việt Nam.
- Nhà thơ muốn cất nhắc một trong những nguyên nhân làm nên tính cách anh hùng của đất nước và con người Việt Nam: sinh bên một dòng sông.
- Phải bảo vệ những dòng sông quê hương, phải sống xứng đáng với truyền thống anh hùng của một đất nước anh hùng.

b.3. Bàn luận

- Văn bản đã truyền đi một thông điệp rất ý nghĩa: Gìn giữ những dòng sông quê hương là gìn giữ giang sơn gấm vóc, là giữ lửa truyền thống anh hùng, là bảo vệ đất nước, thể hiện tình yêu với Tổ quốc.
- Tìm hiểu, trân trọng nguồn cội là cách sống có đạo lý, cần được gìn giữ và phát huy trong cuộc sống hôm nay.

c) Kết bài:

- Những dòng sông là một phần không thể thiếu trong cuộc đời của mỗi người dân Việt Nam, góp phần làm nên đất nước, con người Việt Nam anh hùng.
- Mượn hình tượng những dòng sông, nhà thơ thể hiện niềm tự hào về truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất, về bản sắc văn hoá của dân tộc, qua đó bộc lộ tình yêu đất nước.

ĐỀ 6

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Ngữ liệu đọc hiểu là một đoạn trích tiểu thuyết Việt Nam hiện đại.

Câu	Nội dung	Điểm
1	Đoạn <i>Tóm tắt</i> cung cấp thông tin khái quát về cốt truyện, bối cảnh diễn ra câu chuyện và nhân vật chính (Tân).	0,5

2	Đoạn trích trên kể về cuộc gặp gỡ xuyên thời gian giữa Tân với bà và bổ vào “ <i>năm sáu mươi bảy, hai mươi năm trước thời điểm câu đang sống.</i> ”.	0,5
3	“Quá khứ” mà nhân vật Tân “mong được trở lại” là “ <i>năm tám bảy</i> ” (1987). Vì đó là hiện thực có thật chứ không phải là trong cơn hôn mê; vì ở vào thời điểm ấy, Tân được sống lại những kí ức đẹp đẽ của một cuộc sống thanh bình, không có chiến tranh.	1,0
4	Đặc điểm của ngôn ngữ nói được thể hiện trong đoạn văn: – Hình thức đối thoại, có sự đổi vai giữa người nói và người nghe (Tân và bà). – Ngôn ngữ giản dị, đời thường, sử dụng các từ biểu cảm, từ hô gọi để thể hiện thái độ, cảm xúc của những người tham gia giao tiếp (<i>Cháu ơi dậy nào, Ôi, bà!, Không đâu, sao có thể, bà bỗng quá trẻ,...</i>).	1,0
5	HS có thể nêu những thông điệp khác nhau nhưng cần phù hợp với nội dung đoạn trích và chỉ ra ý nghĩa của thông điệp đó với cuộc sống hiện nay. Chẳng hạn: Đoạn trích đề cao tình cảm yêu thương giữa con người với con người hoặc đề cao tình cảm gia đình. Đây đều là những vấn đề có ý nghĩa xã hội và nhân văn, nhất là trong bối cảnh ngày nay, khi con người bị tác động bởi mặt trái của đời sống thị trường và công nghệ.	1,0

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (4,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

- a) Mở bài: Có nhiều quan niệm về lối sống của tuổi trẻ. Sau đây là một quan niệm cần suy nghĩ, bản luận (giới thiệu nhận định).

b) Thân bài:

b.1. Ý nghĩa của nhận định là gì?

Khẳng định, đề cao bản chất thật sự, cần có của tuổi trẻ, đó là sức mạnh bên trong, bao gồm trí tuệ, tình cảm và tính cách.

b.2. Vì sao tuổi trẻ phải gắn với ý chí mạnh mẽ, trí tưởng tượng phong phú, sự mãnh liệt của tình cảm và cảm nhận phấn khởi với suối nguồn cuộc sống?

– Vì tuổi trẻ là giai đoạn học tập, rèn luyện để hoàn thiện bản thân, là thời kì lập thân, lập nghiệp, có nhiều thử thách, chông gai phía trước, do đó, cần có ý chí mạnh mẽ để vượt qua những khó khăn, thách thức.

– Vì tuổi trẻ còn ít kinh nghiệm, dễ bị cám dỗ, trượt ngã, chệch hướng, lạc đường nên cần có nghị lực, sự mạnh mẽ để giữ vững lập trường, kiên định với con đường đã chọn và không bị sa ngã.

– Vì tuổi trẻ là giai đoạn “vàng”, sung sức của trí tuệ và tình cảm, của tưởng tượng và sáng tạo, cần phát huy những lợi thế đó để phát triển.

– **Vì tuổi trẻ là giai đoạn thanh xuân, tương lai còn rộng dài phía trước với biết bao cơ hội tốt đẹp, do đó, cần lạc quan, phấn khởi, tiếp nhận những giá trị tốt đẹp mà cuộc sống đem lại.**

– Chứng minh bằng một số tấm gương tuổi trẻ tiêu biểu trong cuộc sống theo một hoặc một số nội dung trên.

b.2. Vì sao tuổi trẻ thể hiện ở lòng can đảm chứ không phải tính nhút nhát, ở sở thích phiêu lưu trải nghiệm hơn là ở sự tìm kiếm an nhàn?

– Vì nếu nhút nhát tuổi trẻ sẽ không phát huy được sức trẻ, không thể dấn thân trên con đường tạo dựng sự nghiệp.

– Vì tuổi trẻ chưa phải là thời điểm an nhàn sau một hành trình nỗ lực, tuổi trẻ là lúc phải tăng cường trải nghiệm, giao lưu, để tìm hiểu thế giới, mở rộng hiểu biết về cuộc sống, phát triển bản thân và cống hiến cho cộng đồng.

- Chứng minh bằng một số tấm gương tuổi trẻ can đảm, dám dấn thân, mạo hiểm và đã thành công.

b.3. Bình luận mở rộng

– Tuy tác giả không hoàn toàn phủ nhận vai trò của sức khỏe và vẻ tráng kiện nhưng thực tế cho thấy hai yếu tố trên rất quan trọng với các bạn trẻ. Không có sức khỏe thể chất thì khó có sức khỏe tinh thần, một cơ thể khỏe mạnh là bệ phóng của một trí tuệ sung mãn. Tráng kiện là vẻ đẹp mà tuổi trẻ sở hữu, cần vun đắp cho nó, trước khi nó bị mai một theo thời gian.

– Tất cả sự mạnh mẽ, mãnh liệt trong suy nghĩ, tình cảm hành động không tự nhiên mà có, chúng chỉ hình thành và phát triển khi tuổi trẻ không ngừng học hỏi và rèn luyện bản thân.

Lưu ý: HS cũng có thể trình bày theo cách khác, nhưng cần đưa ra các lí lẽ, dẫn chứng và lập luận thuyết phục để làm sáng tỏ quan điểm của mình.

c) Kết bài:

- Quan điểm của Mac Anderson rất đúng đắn, thể hiện góc nhìn sâu sắc về tuổi trẻ.
- Mỗi bạn trẻ cần nhận thức đúng và có hành động đúng để xứng đáng với thời kì thanh xuân mà cuộc đời trao tặng.

Câu 2. (2,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở đoạn: Đoạn trích Trong sương hồng hiện ra của Hồ Anh Thái cho thấy đặc điểm nghệ thuật sau của tiểu thuyết hiện đại... (HS chọn một yếu tố nào thì nêu yếu tố đó, chẳng hạn: nhân vật, người kể chuyện, điểm nhìn trần thuật, hoặc ngôn ngữ,...).

b) Thân đoạn:

b.1. Đặc điểm nào của tiểu thuyết hiện đại thể hiện trong đoạn trích?

Gợi ý: nghệ thuật trần thuật.

– **Câu chuyện được kể không theo trình tự thời gian tuyến tính mà là những mảnh ghép hiện thực được tái hiện bởi nhân vật chính đồng thời cũng là người kể chuyện (Tân).**

– Truyện gồm những con người (bà, bố, Tân), sự việc (Tân bị sốt, bà cho Tân ăn, uống thuốc, hỏi han như một người lạ,..) và cảm xúc của Tân (ngạc nhiên, lo lắng, khao khát) khoảng 20 năm về trước, tất cả đang hiện ra trong cơn hôn mê của Tân sau khi bị điện giật.

b.2. Giá trị hoặc tác dụng của hình thức nghệ thuật đó là gì?

Gợi ý:

– Vì người kể chuyện đồng thời là nhân vật chính (bị điện giật rơi vào cơn hôn mê và trong cơn hôn mê đã đi ngược thời gian về 20 năm trước) nên những phân mảnh hiện thực ở những không gian, thời gian khác nhau được ghép lại một cách dễ dàng và không có cảm giác khiên cưỡng. Với người kể chuyện như thế, tác giả không gặp nhiều khó khăn khi chuyển cảnh, chuyển đổi sự việc.

– Cách kể này khiến đoạn truyện giống như một thước phim về quá khứ được dẫn dắt bởi chính nhân vật. Điều này góp phần tạo nên tính mới và tính hấp dẫn cho truyện.

c) Kết đoạn:

– Đoạn trích Trong sương hồng hiện ra cho thấy những điểm đổi mới về nghệ thuật của tiểu thuyết hiện đại, cụ thể là... (tùy theo sự lựa chọn của HS).

– Điều này không chỉ khiến cho tác phẩm hấp dẫn hơn đối với người đọc mà còn góp phần hiện đại hoá văn xuôi Việt Nam.

ĐỀ 7**I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)**

Ngữ liệu đọc hiểu là văn bản truyện truyền kì.

Câu	Nội dung	Điểm
1	Dẫn ra một chi tiết thể hiện rõ yếu tố “kì” trong văn bản truyện, ví dụ: – Đạo sĩ bèn cắt một miếng giấy tròn như tấm gương, dán lên vách. Phút chốc, ánh trăng vàng vặc từ trên vách chiếu xuống, sáng rõ cả ngọn cỏ, sợi tơ. – Đạo sĩ bèn lấy một chiếc đũa, vút vào giữa Mặt Trăng. Bỗng thấy một người đẹp từ trong bóng sáng bước ra. Hoặc: – Đạo sĩ có thuật “đi đâu, tường vách không ngăn nổi”.	0,5
2	– Mục đích tu tiên học đạo của Vương Sinh là học được phép thuật của vị tiên trên núi. – Kết quả: Học được thuật đi xuyên tường vách nhưng khi về nhà lại không thể thực hiện được, chẳng những cơ thể bị đau đớn mà còn xấu hổ vì bị vợ chê cười.	0,5
3	– Truyện có kết thúc bất ngờ vì phần kết thúc không có hậu dành cho Vương Sinh. Sau nhiều ngày kham khổ tưởng rằng học được một thuật nhỏ để về áp dụng nhưng kết quả lại không được như mong muốn. – Ý nghĩa của kết truyện: học đạo là để giúp đời, làm những việc có ích nên không thể áp dụng phép thuật một cách tùy tiện hay để chỉ để khoe khoang; muốn đắc đạo, cần bền gan vững chí, sẵn sàng đối diện và vượt qua gian khổ.	1,0
4	– Các câu in đậm đều là câu rút gọn thành phần chủ ngữ. Đây là một trong những biểu hiện của hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường. – Tác dụng: nhấn mạnh, làm nổi bật nội dung thông tin cần chuyển tải (ở đây là lời nói, hành động của nhân vật Vương Sinh).	1,0
5	HS có thể chọn truyện thần thoại theo hiểu biết cá nhân nhưng cần chỉ ra sự khác nhau sau đây: – Ở truyện thần thoại, yếu tố kì ảo chủ yếu nhằm giải thích nhận thức, cách lí giải của người cổ đại về các hiện tượng tự nhiên, vũ trụ; thường gắn với thần linh.	1,0

– Với truyện truyền kì, yếu tố kì ảo góp phần tạo nên những nhân vật, hành động khác (bất) thường. qua đó, phản ánh những vấn đề của đời sống trần thế, häng ngày của con người; không chỉ gắn với thế giới thần tiên mà còn thể hiện ở ma, quỷ.
--

II. Phần Viết (6,0 điểm) Câu 1. (4,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở bài: Dẫn dắt và nêu nhận định cần bàn luận. b) Thân bài:

b.1. Thế nào là giá trị cá nhân, giá trị tập thể?

– Giá trị cá nhân là những giá trị (lợi ích, thị hiếu,..) gắn với mỗi con người cụ thể, xuất phát từ tích cách, nhu cầu, sở thích, quan niệm sống, hiểu biết,... của từng người trong từng giai đoạn, hoàn cảnh sống cụ thể.

– Giá trị tập thể là những giá trị (lợi ích, thị hiếu,..) gắn với nhiều người, tổ chức, đơn vị, thậm chí là cộng đồng, xã hội. Nó phản ánh những nhận thức, quan niệm, quy ước, đạo đức, thị hiếu,... chung của một nhóm, bộ phận, cộng đồng người trong xã hội.

b.2. Vì sao nói: Người Việt trẻ – ít nhất là những người sống ở thành thị – cho thấy sự chuộng các giá trị cá nhân, trái ngược với các giá trị tập thể?

– Vì thực tế cho thấy một bộ phận các bạn trẻ ở thành thị đặt những giá trị cá nhân trên giá trị tập thể hoặc coi trọng giá trị cá nhân mà coi thường các giá trị tập thể (Ví dụ: họ thay đổi ngôn ngữ theo hướng dị thường để thỏa mãn thú vui, để “theo trend”, để tỏ ra mình không lạc hậu, lạc điệu mà bất chấp việc làm mất đi sự trong sáng của tiếng Việt).

– Có những người trẻ, do chạy theo lối sống hưởng thụ, vật chất, coi vật chất là giá trị lớn nhất nên đã chà đạp, đi ngược lại những giá trị tốt đẹp của cộng đồng (Chẳng hạn: vì tranh giành tài sản mà bất hiếu, bất nghĩa với người thân; vì lợi ích vật chất mà hãm hại bạn bè, đồng nghiệp, thậm chí giết người,...).

b.3. Có đúng là những mối quan hệ cộng đồng lỏng lẻo như quan hệ hàng xóm chẳng hạn đã suy yếu kể từ thế hệ cha mẹ họ... Cùng với sự phổ biến của những loại hình giải trí ảo và các thiết bị di động, giới trẻ cảm thấy những giao lưu trực tiếp đã giảm dần?

– Đúng vậy, quan hệ hàng xóm, nhất là ở các đô thị trong những thập kỉ gần đây đã không còn chặt chẽ do công việc bận rộn, mưu sinh,...

- Những loại hình giải trí ảo và các thiết bị di động đã khiến cho người trẻ sống ảo nhiều hơn, dần sâu trong thế giới ảo ngay cả khi đang ở bên cạnh nhau.

b.4. Bình luận

– Cần phân biệt việc chuộng các giá trị cá nhân với việc cần bảo lưu những sở trường, sở thích, thị hiếu... cá nhân vì đó là yếu tố tạo nên bản sắc của mỗi người. – Những giá trị cá nhân cần được tôn trọng nhưng cũng phải hài hoà với các giá trị tập thể.

– Những giá trị tập thể cũng phải có những thay đổi nhất định để theo kịp những yêu cầu của cuộc sống mới, thời đại mới.

– Cũng có những bạn trẻ sống ở thành thị vẫn giữ được các giá trị tập thể, nhất là giá trị truyền thống của gia đình, dòng họ,... bên cạnh việc duy trì các giá trị cá nhân.

c) Kết bài:

– Nhận định trên có nhiều điểm đúng đắn, phản ánh khá chính xác những biểu hiện của người Việt trẻ, nhất là một bộ phận sống ở đô thị.

– Nhận định là hồi chuông cảnh tỉnh xã hội, những người làm công tác giáo dục và các bạn trẻ phải có những giải pháp để dung hoà các giá trị nói trên, vừa góp phần kiến tạo những cộng đồng văn minh, vừa bảo lưu được bản sắc cá nhân.

Câu 2. (2,0 điểm)

HS cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở đoạn: Yếu tố kì ảo có vai trò quan trọng trong việc thể hiện nội dung và đặc trưng thể loại của văn bản truyện truyền kì Đạo sĩ núi Lao.

b) Thân đoạn:

b.1. Yếu tố kì ảo được thể hiện qua những chi tiết nào?

- Vàng trắng sáng vàng vạc được tạo nên từ miếng giấy cắt hình tròn như tấm gương dán lên vách.
- Hồ rượu nhỏ bao nhiêu người uống cũng không hết.
- Chị Hằng Nga từ trên cung trăng (bằng giấy) bước xuống múa khúc Nghệ Thường; chủ và khách, ba người lên chơi cung trăng.
- Phép đi xuyên tường mà vị tiên dạy Vương Sinh.

b.2. Vai trò của yếu tố kì ảo là gì?

- Thúc đẩy cốt truyện phát triển (không có các chi tiết này, câu chuyện có thể kết thúc ở đoạn Vương Sinh bỏ về sau một tháng lao động kham khổ. Vương chứng kiến phép thuật kì diệu của đạo sĩ đã tiếp tục ở lại thêm tháng nữa).
- Giúp nhân vật bộc lộ tính cách (Vương Sinh ham mê học đạo; thích khoe khoang; không bền tâm vững chí).
- Xây dựng một thế giới nhân vật khác thường (thần tiên, đạo sĩ, Hằng Nga) nhưng lại phản chiếu hình ảnh của thế giới con người (ham vui, dung tục).

c) Kết đoạn:

- Yếu tố kì ảo góp phần quan trọng vào việc xây dựng thế giới nhân vật, bộc lộ chủ đề, thông điệp của truyện Đạo sĩ núi Lao.
- Yếu tố kì ảo trong truyện truyền kì mang đặc trưng riêng so với các thể loại khác.

ĐỀ 8

I. Phần Đọc hiểu (4,0 điểm)

Ngữ liệu đọc hiểu là một văn bản văn học (thơ tự do).

Câu	Nội dung	Điểm
1	Những đặc điểm hình thức của đoạn trích thơ: – Sử dụng thể thơ tự do (số chữ trong các dòng thơ và cách ngắt nhịp khác nhau, nhiều vần,...). – Các chữ đầu dòng không viết hoa. – Sử dụng nhiều biện pháp tu từ.	0,5
2	Nhân vật trữ tình: <i>chúng tôi</i> – những người lính.	0,5
3	Đoạn (1) có các biện pháp tu từ sau: điệp từ (<i>mùa mưa</i>), tương phản (<i>mùa khô – mùa mưa</i>), nói quá (<i>chân dế lép lép đạp mòn trâm ngọn núi</i>), ẩn dụ (<i>rợp bóng xuống tương lai</i>),... HS nêu đúng giá trị gợi hình, gợi cảm của biện pháp tu từ đã chọn.	1,0
4	“thế hệ chúng tôi” được nói đến ở đoạn (3) là những người không chìm đắm vào quá khứ mà quên đi hiện tại; không dựa dẫm, ý lại vào những vinh quang mà các thế hệ đi trước đã tạo dựng nên; sống vô tư, hồn nhiên;...	1,0

5	HS nêu được một điều tâm đắc nhất rút ra được về quan điểm sống sau khi đọc đoạn trích. Nội dung câu trả lời cần tự nhiên, chân thành, có sức thuyết phục; độ dài theo số dòng quy định.	1,0
---	--	-----

II. Phần Viết (6,0 điểm)

Câu 1. (4,0 điểm)

Bài viết cần nêu được các ý chính sau đây:

a) Mở bài: Giới thiệu đoạn thơ ở phần Đọc hiểu và nêu một cách sống cần có để thể hiện ý thức, trách nhiệm của thế hệ trẻ ngày nay đối với đất nước.

b) Thân bài:

b.1. Nêu cách sống của những người lính trong đoạn thơ (đã cho): không dựa dẫm, không ý lại; không chìm đắm vào quá khứ, quên hiện tại; lạc quan, vô tư;...

b.2. Nêu bối cảnh đất nước ngày nay, đặc điểm của đất nước trong thời gian gần đây. Từ đó, nêu và phân tích một cách sống cần có để thể hiện ý thức, trách nhiệm của thế hệ trẻ ngày nay đối với đất nước. Cần làm rõ: biểu hiện và tác dụng của cách sống đó; cho ví dụ minh họa.

(HS có thể lựa chọn một trong những cách sống được đề cập đến trong đoạn thơ đã cho và trình bày như trên hoặc đưa ra một cách sống khác theo quan điểm của bản thân.).

b.3. Liên hệ bản thân và rút ra bài học

- Những biểu hiện của cách sống đó ở bản thân.
- Rút ra bài học cho bản thân và những người trẻ tuổi để có được cách sống đó.

c) Kết bài: Khẳng định lại tính đúng đắn hoặc sự cần thiết của cách sống đã nêu. **Câu 2.** (2,0 điểm)

Đoạn văn cần nêu được các ý chính sau:

a) Mở đoạn: Nêu khái quát về đặc điểm, tính cách nhân vật “bà cô tôi” được thể hiện trong đoạn trích (là người có quan điểm sống rất đúng đắn, suy nghĩ sắc sảo, tạo nên một “nếp nhà” đẹp đẽ).

b) Thân đoạn:

b.1. Nêu các biểu hiện làm rõ cho đặc điểm tính cách của “bà cô tôi” đã nêu ở câu mở đoạn. HS có thể có những cảm nhận khác nhau. Tham khảo các ý sau đây: Bà có cách tổ chức gia đình; công bằng và tôn trọng con cái; khiêm tốn, tự trọng, coi trọng nếp nhà;... Cần dẫn ra các bằng chứng cụ thể từ đoạn trích.